

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

AMONLATH SANTYVONG

**DẠY HỌC HÁT CHO SINH VIÊN
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ÂM NHẠC Ở TRƯỜNG
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT LÀO**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC**

Khóa 5 (2015 - 2017)

Hà Nội, 2017

BỘ GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

AMONLATH SANTYVONG

**DẠY HỌC HÁT CHO SINH VIÊN
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ÂM NHẠC Ở TRƯỜNG
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT LÀO**

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc

Mã số: 60.14.01.11

Người hướng dẫn: PGS.TS Nguyễn Thị Tố Mai

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn này là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và trích dẫn trong luận văn là chính xác, trung thực và chưa được công bố trong bất cứ công trình nào.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn với nghiên cứu của mình

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2017

Tác giả luận văn

Đã ký

Amonlath Santyvong

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

AN	Âm nhạc
CĐSP	Cao đẳng sư phạm
ĐHSP	Đại học sư phạm
ĐHSPNTTU'	Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
CĐSPNT	Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật
ĐHVHNTQĐ	Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội
HVANQGVN	Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam
LL&PPDHAN	
Nxb	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc
SPAN	
SPNT	Nhà xuất bản
Tr.	Sư phạm âm nhạc
TW	Sư phạm nghệ thuật
	trang
	Trung ương

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT	7
1.1. Một số khái niệm	7
1.1.1. Dạy học	7
1.1.2. Phương pháp dạy học	9
1.1.3. Dạy học hát	10
1.2. Vai trò của môn Hát trong đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc	11
1.3. Thực trạng dạy học âm nhạc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào	14
1.3.1. Khái quát về Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào	14
1.3.2. Về cơ sở vật chất	17
1.3.3. Vài nét về Khoa Sư phạm Âm nhạc	18
1.3.4. Thực trạng dạy học môn Hát cho sinh viên Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc	20
Tiểu kết	30
Chương 2: BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC HÁT	31
2.1. Lựa chọn một số bài hát bổ sung vào nội dung chương trình	32
2.1.1. Lựa chọn các bài hát Lào	33
2.1.2. Lựa chọn các bài hát nước ngoài	36
2.2. Rèn luyện một số kỹ năng hát	36
2.2.1. Tư thế hát	37
2.2.2. Khẩu hình	39
2.2.3. Hơi thở	41
2.2.4. Vị trí âm thanh cộng minh	44

2.2.5. Rèn luyện kỹ thuật hát	45
2.2.6. Khắc phục điểm yếu do ngôn ngữ đặc trưng vùng miền	55
2.3. Vấn đề phân loại giọng hát	56

2.4. Đổi mới phương pháp dạy học	57
2.4.1. Một số nguyên tắc trong phương pháp dạy học hát	57
2.4.2. Tăng cường phương pháp dạy học tích cực, hỗ trợ và nâng cao chất lượng học tập cho sinh viên	60
2.5. Một số biện pháp khác	67
2.6. Thực nghiệm	70
2.6.1. Đối tượng thực nghiệm	72
2.6.2. Nội dung thực nghiệm	72
2.6.3. Thời gian thực nghiệm	72
2.6.4. Tiến hành thực nghiệm	72
2.6.5. Kết quả thực nghiệm	73
Tiểu kết	75
KẾT LUẬN	76
TÀI LIỆU THAM KHẢO	80
PHỤ LỤC	90

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Âm nhạc là phương tiện giáo dục hết sức quan trọng, có tác động mạnh mẽ đến thế giới cảm xúc và góp phần phát triển nhân cách của con người. Âm nhạc còn giúp con người phát triển về tư duy, nhận thức được cái đẹp trong cuộc sống. Mặt khác, với những hoạt động ca hát, biểu diễn âm nhạc là những hoạt động cụ thể, lành mạnh, là sân chơi bổ ích giúp trẻ em thể hiện mình, âm nhạc góp phần giáo dục toàn diện cho trẻ về Đức - Trí - Thể - Mỹ. Bởi vậy, âm nhạc đã trở thành môn học trong các trường tiểu học, trung học cơ sở. Để đáp ứng được nhu cầu và nâng cao chất lượng giảng dạy, Bộ giáo dục và đào tạo đã đưa môn âm nhạc vào trong chương trình đào tạo giáo viên âm nhạc phổ thông ở các trường đại học, cao đẳng trong đó có Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào.

Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào là một trong những cơ sở đào tạo có uy tín của Lào. Trường có bề dày 35 năm đào tạo với hai ngành sư phạm, trong đó có ngành sư phạm âm nhạc. Nhìn chung sau khi ra trường sinh viên chủ yếu trở thành giáo viên của các trường tiểu học, trung học cơ sở giảng dạy bộ môn âm nhạc, cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu dạy học của địa phương. Điều đó chứng tỏ nhà trường đã có những bước đi đúng đắn và có tầm nhìn chiến lược về đào tạo ngành sư phạm nói chung và sư phạm âm nhạc nói riêng cho nước nhà.

Tuy nhiên, ngoài những thành quả đã đạt được đối với đào tạo sư phạm âm nhạc, thì vẫn còn những bất cập trong dạy và học của giảng viên và sinh viên, đặc biệt là môn Âm nhạc và Múa, trong đó có phần dạy học hát. Do đặc điểm của sinh viên học chuyên ngành SPAN chủ yếu là nữ,

giọng nói còn bị ngọng do ảnh hưởng của ngôn ngữ địa phương, nên kỹ năng tiếp thu của các em về âm nhạc có phần hạn chế. Bên cạnh đó không ít

giảng viên cho dù đã nhiệt tình trong công tác giảng dạy, nhưng vẫn chưa cập nhật được những thông tin mới và phương pháp giảng dạy chưa thích hợp với đặc thù của sinh viên, do đó chất lượng đào tạo với môn Hát chưa cao.

Là giảng viên đã trực tiếp giảng dạy tại khoa SPAN trong nhiều năm, chúng tôi thấy rằng, dạy học hát cho sinh viên ngành SPAN là vấn đề cần được quan tâm, chính vì lẽ đó chúng tôi chọn “*Dạy học hát cho sinh viên Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc ở Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào*” để làm đề tài nghiên cứu cho luận văn cao học chuyên ngành LL&PPDH Âm nhạc.

2. Lịch sử nghiên cứu

Đã có nhiều công trình, luận văn nghiên cứu về vấn đề dạy học hát cho các trường chuyên nghiệp và trường sư phạm mà tôi được tiếp cận trong quá trình học tập tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW tại Việt Nam như sau:

Nổi bật có giáo trình, phương pháp dạy học thanh nhạc của tác giả: Trung Kiên, Hồ Mộ La, Trần Thị Ngọc Lan...

Những năm gần đây, tác giả Trung Kiên tập trung viết sách về dạy thanh nhạc, tiêu biểu có:

Phương pháp sư phạm thanh nhạc - Chương trình đại học (2001), (Nhạc viện Hà Nội, Viện Âm nhạc in và phát hành), gồm 14 chương. Trong công trình, tác giả Nguyễn Trung Kiên tập trung trình bày các nội dung cơ bản trong lĩnh vực thanh, nhạc, phương pháp dạy cách lấy hơi, luyện hơi, tư thế, kỹ thuật thanh nhạc, mẫu luyện thanh cơ bản... Đây là công trình có giá trị thực tiễn cao, dành cho những người đang giảng dạy thanh nhạc chuyên nghiệp, bán chuyên nghiệp tại nhiều cơ sở đào tạo ở Việt Nam.

Năm 2007, cuốn *Giáo trình chuyên ngành thanh nhạc bậc đại học* do HVANQGVN phát hành; Công trình cung cấp nguồn học liệu về thanh nhạc

cho các giảng viên dạy thanh nhạc tại cơ sở đào tạo âm nhạc từ trung ương đến địa phương. Cuốn sách có nhiều giá trị thực tiễn về thanh nhạc. Tác giả Nguyễn Trung Kiên đã xây dựng phương pháp dạy và học cho các giọng: Tenor (nam cao), Soprano (nữ cao), Bariton (nam trung trầm), Bass (nam trầm). Giáo trình chọn nhiều tác phẩm thanh nhạc ca khúc nước ngoài, ca khúc Việt Nam dạy học chuyên ngành thanh nhạc bậc đại học.

Cùng với các công trình, giáo trình chuyên biệt về thanh nhạc của tác giả Nguyễn Trung Kiên, còn có *Phương pháp dạy thanh nhạc* (Nxb Từ điển Bách khoa phát hành) được tác giả Hồ Mộ La viết năm 2008. Công trình là kết quả của hơn 40 năm giảng dạy thanh nhạc từ trường Nghệ thuật Quân đội (nay là trường ĐHVHNTQĐ) đến Nhạc viện Hà Nội (nay là HVANQGVN). Nội dung có đề cập tới phương pháp kỹ thuật Bel canto trong dạy và học thanh nhạc tại các trường đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp.

Năm 2004, tác giả Ngô Thị Nam viết *giáo trình Hát (tập I)* (Nxb Đại học Sư phạm) gồm 2 chương. Trong lời nói đầu, tác giả nêu rõ mục đích: “Toàn bộ giáo trình này sử dụng cho hệ đào tạo CĐSP Âm nhạc” [23, tr.5]. Đến năm 2007, Ngô Thị Nam hoàn thành *giáo trình Hát (tập II)* (Nxb Đại học Sư phạm), đây có thể coi là sự tiếp nối của tập I trước đó.

Hai *giáo trình Hát (I, II)* là tài liệu có giá trị về mặt khoa học và thực tiễn, có thể giúp ích cho giảng viên và sinh viên trình độ cao đẳng sư phạm âm nhạc cách dạy hát và học hát.

Trên đây là những đề tài tiêu biểu được chúng tôi sử dụng để đối chiếu, so sánh và tham khảo trong luận văn.

Bên cạnh đó có nhiều luận văn chuyên ngành LL&PPDHAN đề cập dạy Thanh nhạc hoặc dạy hát bậc học phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở), điển hình là:

*Luận văn thạc sĩ **Nâng cao chất lượng đào tạo thanh nhạc tại trường***

Đại học sư phạm Sài Gòn (2014) của Nguyễn Việt Cường - chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW - luận văn đưa ra những giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo đại học thanh nhạc và các bài luyện thanh trong dạy hát tại khoa nghệ thuật Trường Đại học Sài Gòn.

Luận văn thạc sĩ chuyên ngành LL&PPDHAN của Nguyễn Chí Công: *Nâng cao chất lượng giảng dạy thanh nhạc cho hệ đại học sư phạm âm nhạc trường Đại học sư phạm nghệ thuật Trung ương (2014)*. Luận văn đưa ra một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo thanh nhạc cho sinh viên hệ đại học sư phạm âm nhạc, trường ĐHSP nghệ thuật Trung ương.

Dạy phân môn học hát cho học sinh trường Trung học cơ sở Tân Hội của Trần Thị Hồng Xuyên, Luận văn Thạc sĩ Lý luận và PPDH Âm nhạc năm 2014, Trường ĐHSPNTTW.

Lựa chọn một số bài dân ca để sử dụng trong giờ học âm nhạc tăng cường cho học sinh lớp 2, lớp 3 ở Trường Tiểu học A Thị trấn Văn Điển - Thanh Trì - Hà Nội của Lê Hồng Anh, năm 2015, luận văn Thạc sĩ LL&PPDHAN Trường ĐHSPNTTW.

Nhìn chung, từ các công trình luận văn nêu trên chúng tôi thấy, đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu về *Dạy học hát cho sinh viên Cao đẳng sư phạm Âm nhạc ở Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào*. Tuy nhiên, những công trình đó đã góp phần bổ sung cho chúng tôi về phương pháp, lý luận dạy học hát. Nói cách khác những nghiên cứu trên là cơ sở nền tảng để giúp chúng tôi hoàn thành luận văn này.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của đề tài nhằm đề xuất các biện pháp dạy học môn Hát cho sinh viên hệ Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc, góp phần nâng cao

chất lượng đào tạo tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận của đề tài.
- Đánh giá thực trạng dạy học môn Hát trong chương trình đào tạo CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào.
- Đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Hát cho sinh viên Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học Hát cho sinh viên ngành CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Địa điểm nghiên cứu: Khoa Sư phạm Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào, với khách thể nghiên cứu là sinh viên ngành CĐSP Âm nhạc.

Quy mô nghiên cứu: Môn Hát được dạy theo phương thức tập thể, trong đó có cả hát bè nhưng luận văn này chúng tôi chỉ tập trung nghiên cứu về các kỹ thuật hát của các bài có giai điệu không phối bè.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thành mục đích nghiên cứu, đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính sau:

- Phân tích, so sánh, tổng hợp
- Điều tra, quan sát, thực nghiệm sư phạm

6. Đóng góp của luận văn

Luận văn hy vọng có thể đưa ra được những phương pháp góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn Hát cũng như chất lượng đào tạo giáo

viên âm nhạc cho trường và của ngành.

Luận văn cũng có thể sẽ là tài liệu tham khảo cho đồng nghiệp và các nghiên cứu cùng hướng.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm 2 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực trạng dạy học Hát

Chương 2: Các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. *Dạy học*

Giáo dục là quá trình tác động có mục đích xác định, được tổ chức một cách khoa học (có kế hoạch, có phương pháp, có hệ thống) và quá trình này được thực hiện bằng các con đường dạy học. Hiểu một cách khái quát, dạy học là con đường, là phương tiện cơ bản nhằm thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Trong giáo dục, dạy học là một quá trình tương tác giữa người dạy và người học, đồng thời là bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể. Hoạt động dạy học bao gồm hai mặt của một quá trình, đó là dạy và học luôn đi kèm biện chứng với nhau.

Dạy là hoạt động của giáo viên, không đơn thuần chỉ là một tiến trình truyền thụ những nội dung đáp ứng mục tiêu đề ra mà là hoạt động giúp đỡ chỉ đạo và hướng dẫn học sinh trong quá trình lĩnh hội.

Học là hoạt động nhận thức độc đáo của người học, thông qua đó người học chủ yếu thay đổi chính bản thân mình và ngày càng có năng lực hơn trong hoạt động tích cực nhận thức và cải biến hiện thực khách quan [34; tr.12].

Tổ chức hoạt động dạy bao gồm hệ thống các phương pháp nhằm trang bị cho người học một nền tảng kiến thức cơ bản, đồng thời nêu những phương hướng vận dụng các thao tác, kỹ năng để thực hành, luyện tập trong thực tiễn và các hoạt động liên quan trực tiếp đến kiến thức đã học nhằm

kiểm nghiệm, trải nghiệm, từ đó tích lũy nhận thức, thành thạo quy trình, trình tự các bước tiến hành, sáng tỏ lý thuyết và thực tiễn.

Như vậy: Theo tác giả Phạm Viết Vượng, viết trong cuốn *Giáo dục học* thì “Dạy học là hoạt động trí tuệ của thầy và trò, một quá trình vận động và phát triển liên tục trong trí tuệ và nhân cách” [37; tr.97]. Ông cho rằng, dạy học là “con đường quan trọng nhất để thực hiện mục đích giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ, đồng thời là phương thức để đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội” [37, tr.29].

Dạy học là hoạt động của thầy và trò với tư cách là hai chủ thể: người dạy và người học, hoạt động dạy - học cùng phối hợp đồng thời và cùng hướng tới giải quyết, hoàn thành từng mục đích rõ ràng, cụ thể. Người dạy nắm vững kiến thức khoa học chuyên ngành, có khả năng tổ chức cho người học tập có phương pháp, nhanh chóng nắm vững hệ thống kiến thức, được trải nghiệm và sáng tạo dựa trên những nguyên tắc, đặc thù của một chuyên ngành bằng các hình thức học khác nhau. Đồng thời, người dạy phải có năng lực hướng dẫn thực hành, rèn luyện và kiểm tra, đánh giá thường xuyên kiến thức của người học. Người dạy phải định hướng đúng đắn theo phương pháp khoa học để người học có thể tiếp thu, lĩnh hội kiến thức nhanh, đạt kết quả tốt trong các kỳ thi, kiểm tra.

Đối với người học, trước hết phải có ý thức, xác định đúng động cơ học tập, chủ động, tích cực và sáng tạo trong nhận thức. Tính tích cực, chủ động học tập được biểu hiện: tìm kiếm và xử lý thông tin cùng với khả năng vận dụng vào thực tiễn, có khả năng tìm tòi, khám phá những vấn đề mới bằng phương pháp mới. Nói cách khác, người học có sự sáng tạo trong học tập, không bị động, sao chép, rập khuôn máy móc.

Từ những khái niệm trên chúng tôi cho rằng: dạy học là một hình thức tổ chức dưới sự điều khiển có mục đích, định hướng của người dạy, giúp cho

người học có được hệ thống tri thức kỹ năng, kỹ xảo để phát triển năng lực tư duy, năng lực hành động và phẩm chất cá nhân.

1.1.2. Phương pháp và phương pháp dạy học

1.1.2.1. Phương pháp

Phương pháp là một phạm trù của lý thuyết liên quan, gắn bó từ mục đích, đối tượng, nội dung hoạt động. Phương pháp là con đường, cách thức nhằm tạo ra sự biến đổi từ ý thức đến thực tiễn có con người tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp nhằm đạt đến một hiệu quả nhất định. Trong *Từ điển tiếng Việt* do Hoàng Phê chủ biên có khái niệm về phương pháp với hai nghĩa: 1. Phương pháp là “cách thức nhận thức, nghiên cứu hiện tượng của tự nhiên và đời sống xã hội” 2. Phương pháp là “hệ thống các cách sử dụng để tiến hành một hoạt động nào đó” [30; tr.766].

Trong sách *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục Tiểu học* của Phó Đức Hòa có viết: “Phương pháp là cách thức, là con đường của tổ hợp các hoạt động nhằm thực hiện mục đích đề ra. Khái niệm phương pháp nhằm chỉ ra *cách tiếp cận vấn đề*” [5; tr.30].

Qua các ý kiến trên, phương pháp là con đường để đạt tới mục tiêu trong một hoạt động, là hệ thống (tổ hợp) các cách sử dụng được sắp xếp theo một trật tự nhất định để tiến hành hoạt động đó.

1.1.2.2. Phương pháp dạy học

Phương pháp dạy học đóng vai trò quan trọng của quá trình dạy học, quyết định đến chất lượng dạy học về ý nghĩa. Trong dạy học luôn hình thành các phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Tác giả Phạm Viết Vượng đưa ra khái niệm: “Phương pháp dạy học được hiểu là tổ hợp các cách thức phối hợp hoạt động chung của giáo viên và học sinh nhằm giúp học sinh nắm vững kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo” [37; tr.91].

Giữa phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò luôn có tính độc lập tương đối. Từ thực tiễn giảng dạy cho thấy, phương pháp dạy bao gồm các hoạt động: tổ chức các hoạt động học tập của người học, điều

khuyến quá trình nhận thức, giáo dục. Do đó, phương pháp dạy nhằm tạo ra ý thức tự học, rèn luyện kỹ năng của sinh viên. Đối với phương pháp của người học được xác định là vận dụng phương pháp để phát triển năng lực cá nhân một cách có định hướng, đồng thời trải nghiệm quá trình tự nhận thức những kỹ năng, kỹ xảo cùng với lý thuyết để phát hiện, liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn cuộc sống.

Như vậy dạy học và phương pháp dạy học luôn có mối liên hệ hữu cơ, không tách rời của quá trình dạy học. Đặc biệt đối với các ngành đào tạo nghệ thuật, trong đó có dạy hát tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào cần đến các phương pháp dạy học để sinh viên có thể tiếp thu, nắm vững nghệ thuật hát.

Từ khái niệm và những luận giải ở trên, chúng tôi cho rằng, phương pháp dạy học chính là cách dạy của giáo viên và cách học của học sinh nhằm hoàn thành được mục tiêu của dạy học.

1.1.3. Hát và phương pháp dạy học hát

1.1.3.1. Hát

Ca hát luôn gắn liền với đời sống, sinh hoạt hàng ngày của mọi tầng lớp nhân dân. Về khái niệm hát (thanh nhạc) trong cuốn *Thuật ngữ và ký hiệu âm nhạc* của Đào Trọng Từ - Đỗ Mạnh Thường - Đức Bằng có nêu đó là “âm nhạc được thể hiện bằng giọng người” [35; tr.92].

Một cách cụ thể hơn, trong *Từ điển tiếng Việt* (do Hoàng Phê chủ biên) viết: “hát là dùng giọng theo giai điệu, nhịp điệu nhất định để biểu hiện tư tưởng tình cảm” [30; tr.409].

Ta có thể thấy, hát là hình thức nghệ thuật phối hợp giữa âm nhạc và ngôn ngữ, được thể hiện thông qua giọng hát của con người, khác với khí nhạc - loại âm nhạc viết cho các nhạc cụ diễn tấu

Ca hát của con người được ra đời dựa trên tiếng nói - ngôn ngữ của

từng dân tộc, và ngày càng được nâng cao cùng với các bộ môn nghệ thuật khác như văn thơ, hội họa, sân khấu...

1.1.3.2. Phương pháp dạy học hát

Dạy học hát là một hoạt động bao gồm quá trình dạy và học hát, trong đó liên quan tới những vấn đề mang tính đặc thù bộ môn là khoa học về cấu tạo cơ quan phát âm của con người (thanh đới, vòm họng, cổ, mũi, khoang ngực, bụng...) cùng hệ thống kỹ thuật, phương pháp hát.

Dạy học hát là hoạt động của người dạy và người học nhằm phát triển khả năng, hoàn thiện kỹ thuật, thể hiện các bài hát một cách trọn vẹn, đạt tính thẩm mỹ.

Về phương pháp dạy học hát, từ các khái niệm đã nêu trên, chúng ta có thể hiểu phương pháp dạy học hát là cách thức, con đường chuyển tải những kiến thức về khoa học thanh nhạc; hình thành, phát triển các kỹ năng nhận thức và hoạt động hát cho người học; là một hệ thống những hành động có mục đích của giáo viên nhằm tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành kỹ năng hát của sinh viên như tư thế, khẩu hình, hơi thở, các kỹ thuật hát legato, staccato, hát to, nhỏ... nhằm đạt được mục tiêu dạy học.

Đối với cơ sở đào tạo giáo viên âm nhạc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào, mục đích đào tạo bộ môn Hát trong ngành Sư phạm âm nhạc là giúp cho sinh viên có thể thể hiện được các bài hát trong chương trình môn học và sau này có khả năng đảm nhiệm được việc dạy hát trong nhà trường phổ thông.

1.2. Vai trò của môn Hát trong đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc

Hiện nay, ở nước Lào, cũng giống như ở Việt Nam và nhiều nước trên thế giới, âm nhạc được đưa vào trong trường phổ thông từ lớp 1 đến lớp 9, tuy nhiên không bắt buộc mà trường nào có điều kiện thì học sinh được học.

Qua tìm hiểu thực tế tại một số trường phổ thông trên địa bàn đất nước Lào, chúng tôi thấy rằng, giáo dục âm nhạc nói chung và ca hát nói riêng đóng vai trò quan trọng trong nhà trường phổ thông, giúp học sinh phát triển toàn diện, nâng cao năng lực thẩm mỹ, bồi đắp nhân cách, đạo đức, trí tuệ...

Giáo dục âm nhạc trong nhà trường phổ thông được thể hiện thông qua nhiều môn học như hát, tập đọc nhạc, thường thức âm nhạc... thì trong đó, hát là một hoạt động chủ yếu vì hát được học sinh dễ dàng thực hiện nhất, dễ tiếp thu nhất và yêu thích nhất. Hát có thể giúp học sinh phát triển về các mặt như sau:

Qua các bài hát, học sinh nhận thức được tình cảm yêu quê hương, đất nước, tự hào về truyền thống, dân tộc; về tình yêu gắn bó trong gia đình, bố mẹ, anh em; yêu mến mái trường, thầy cô, bạn bè bạn... Từ đó, góp phần hình thành nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh.

Hát nói riêng hay âm nhạc nói chung hình thành ở học sinh những tình cảm thẩm mỹ. Những bài hát có giai điệu đẹp, lành mạnh, trong sáng... phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp cho học sinh nhận thức về cái đẹp, về tính thẩm mỹ và dần hình thành năng lực thẩm mỹ cũng như tình cảm thẩm mỹ đúng đắn ở các em. Từ đó, tạo nên trong nhân cách của các em biết yêu cái đẹp, tôn trọng cái đẹp và làm theo cái đẹp.

Ca hát còn làm cho trí tuệ học sinh phát triển hơn, các em được rèn luyện trí nhớ, tư duy... Để hát một bài hát cho hay, đẹp hơn hấp dẫn hơn thì học sinh phải suy nghĩ và không những vậy còn phải tìm mọi cách sáng tạo sao cho bài hát mà mình thể hiện tạo ấn tượng, có tính độc đáo.

Khi tham gia vào hoạt động ca hát, sinh viên được phát triển về thể lực: phổi được hít thở linh hoạt, các bộ phận như miệng, thanh quản... cũng như vậy. Khi hát thường kèm theo nhảy múa làm cho học sinh được hoạt

động thân thể nên mạnh khỏe hơn, năng động hơn...

Ngoài ra, hát còn làm cho học sinh trở nên mạnh dạn, tự tin hơn, biết làm đẹp cho bản thân (vì phải trình bày một tác phẩm nghệ thuật trước nhiều người). Nói cách khác, ca hát giúp học sinh giải tỏa tâm lý như làm quen với lớp học (khi bắt đầu với một môi trường mới), với bạn bè, thầy cô... Không những vậy, hát còn làm tăng khả năng tưởng tượng, dẫn dắt học sinh vào môi trường xã hội với các mối quan hệ đa dạng, đúng với thực tế.

Đáp ứng cho việc dạy môn Âm nhạc ở phổ thông là đội ngũ giáo viên âm nhạc được đào tạo ở các trường CĐSP, ĐHSP. Trong chương trình môn Âm nhạc ở phổ thông, môn Hát được học nhiều nhất. Vì thế, trong chương trình đào tạo CĐSP Âm nhạc và ĐHSP Âm nhạc, môn Hát có một vai trò quan trọng của chương trình. Sinh viên SPAN ra trường phải đảm nhiệm được dạy môn Âm nhạc ở phổ thông trong đó đặc biệt là môn Hát, giáo viên phải hát đúng và không những vậy còn phải hát làm sao càng hay càng tốt thì mới hấp dẫn học sinh, làm cho học sinh yêu thích. Khi dạy học ở trường phổ thông, người giáo viên âm nhạc còn phải làm công tác hoạt động ngoại khóa, dàn dựng các chương trình biểu diễn âm nhạc cho học sinh. Để làm được điều đó, rất cần năng lực hát và dàn dựng của giáo viên. Nếu giáo viên hát tồi sẽ không thể dàn dựng được các tiết mục hát cho học sinh.

Bên cạnh đó, chương trình đào tạo Sư phạm âm nhạc ở Lào có môn Ký xướng âm, là môn học cần đến giọng hát. Vì thế khi tuyển đầu vào ngành Sư phạm Âm nhạc ở Lào tuyển chủ yếu là giọng hát của thí sinh.

Chúng tôi tiến hành khảo sát 60 sinh viên năm thứ nhất khóa 6 chuyên ngành Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào. Mục đích khảo sát đánh giá mức độ quan trọng của môn Hát trong chương trình đào tạo ngành SPAN.

Câu hỏi được khảo sát như sau:

Anh/chị hãy cho biết môn Hát vai trò của môn Hát đối với ngành mà anh/chị đang học? Kết quả như sau:

1. Rất quan trọng:	25/60 \approx 41,60%
2. Quan trọng:	15/60 \approx 25,00%
3. Khá quan trọng:	12/60 \approx 20,00%
4. Không quan trọng:	08/60 \approx 13,40%

Qua kết quả nêu trên cho thấy, chỉ có 13,40% sinh viên cho rằng môn Hát không quan trọng, còn lại tất cả đều thấy quan trọng hoặc rất quan trọng.

Tuy vậy, việc đào tạo ngành sư phạm Âm nhạc hiện nay ở Lào còn khá nhiều bất cập từ thời gian đào tạo, khung chương trình, các đầu môn học trong chương trình, thời lượng các môn học cho tới chương trình chi tiết... Vì thế, âm nhạc được coi là có vai trò giáo dục nhân cách cho học sinh, môn Hát tuy được xác định là quan trọng nhưng cả ngành sư phạm âm nhạc lẫn môn Hát chưa thực sự có được vị trí xứng đáng trong đào tạo giáo viên âm nhạc. (Điều này chúng tôi sẽ đề cập kỹ hơn ở phần sau). Do đó, chương trình dạy học sư phạm Âm nhạc nói chung và môn Hát cần được đánh giá, xác định lại bằng quan điểm thiết thực, đúng với đòi hỏi của xã hội đất nước Lào hiện nay.

1.3. Thực trạng dạy học âm nhạc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào

1.3.1. Khái quát về Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào

Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào nằm ở làng Sy Bun Hương, huyện Chăn Tha Bu Ly, Thủ đô Viêng Chăn. Tên ngày xưa là Trường Giáo dục Nghệ thuật Trung cấp đã thành lập năm 1982 dưới sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Thể thao, đến năm 1988 được chỉ định thuộc trách nhiệm của Sở Giáo dục và được đặt tên mới là: Trường Trung cấp Sư phạm

Nghệ thuật. Trường có chức năng đào tạo và bồi dưỡng giáo viên phổ thông. Để phục vụ xã hội, theo kế hoạch cải cách của chính phủ Quốc dân (số phiên bản 84/ນອ ngày 1 tháng 3 năm 2007), Trường Trung cấp Sư phạm

Nghệ thuật đã được trực thuộc Bộ Thể thao và Giáo dục Nghệ thuật theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Thể thao (số phiên bản 1326/ສສ.ຈຕ, ngày 24 tháng 6 năm 2008). Thấy được sự quan trọng của việc giáo dục nghệ thuật cũng như sự tạo nguồn nhân lực, ngày 1 tháng 9 năm 2009 (theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Thể thao số phiên bản 2564/ສສ.ຈຕ, ngày 1 tháng 9 năm 2009), Trường Trung cấp Sư phạm Nghệ thuật Giáo dục đã được nâng cấp lên là Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào tên tiếng Anh là (Arts Education College of Laos).

Hiện nay Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào đào tạo các hệ sau:

- Hệ Trung cấp (9+3): thời gian học 3 năm, đào tạo hai ngành như Âm nhạc và Mỹ thuật.
- Hệ Cao đẳng (12+2) thời gian học 2 năm, đào tạo một ngành riêng biệt.
- Hệ Đại học (12+4) thời gian học 4 năm, đào tạo hai ngành.

Kể từ thời điểm đó Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào đã thực hiện đào tạo hai ngành Sư phạm Âm nhạc và Sư phạm Mỹ thuật.

Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào hiện nay có 64 giảng viên Trong đó, có cán bộ quản lý: 8 người, giảng viên khoa SPAN: 26 người, giảng viên khoa SPMT: 19 người, giảng viên dạy các môn chung: 11 người.

Bảng thống kê giảng viên trường CĐSPNT Lào năm 2017

Trình độ	Số lượng	Nữ	Nam
Trung cấp	4	0	4
Cao đẳng	13	3	10
Đại học	42	16	26
Thạc sĩ	5	0	5
Tổng	64	19	45

Tổng số sinh viên của trường ở cả 3 hệ Trung cấp, Cao đẳng và Đại học năm 2017 là 585, trong đó riêng Sư phạm Âm nhạc là 523 em, còn Sư phạm Mỹ thuật chỉ có 62 em.

Bảng thống kê sinh viên trường CĐSPNT Lào năm 2017

Hệ		Âm nhạc			Mỹ thuật			Tổng		
		Tổng	Nữ	Nam	Tổng	Nữ	Nam	Tổng	Nữ	Nam
Hệ Trung cấp	Năm 1	84						84	67	17
	Năm 2	77						77	73	4
	Năm 3	75						75	70	5
Hệ Cao đẳng	Năm 1	60	46	14	22	17	5	82	63	19
	Năm 2	38	33	5	40	29	11	78	62	16
Hệ Đại học	Năm 1	57						57	37	20
	Năm 2	56						56	41	15
	Năm 3	76						76	65	11
Tổng		523	80	19	62	46	16	585	479	107

Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào còn liên kết đào tạo với các trường nghệ thuật của các nước bạn như: Việt Nam, Campuchia, Thái

Lan. Ngoài ra, còn mời các giảng viên nước ngoài như giảng viên Nhật Bản tham gia giảng dạy.

Qua mô tả về các ngành học sư phạm Âm nhạc và Mỹ thuật như trên cho thấy có một vấn đề còn chưa hợp lý là hệ Trung cấp sư phạm và Đại học sư phạm đào tạo hai ngành cả Âm nhạc và Mỹ thuật, chỉ có hệ Cao đẳng sư phạm là đào tạo một ngành là Âm nhạc hoặc Mỹ thuật riêng biệt. Đây là hai năng khiếu khác nhau, rất ít người có năng khiếu cả âm nhạc lẫn mỹ thuật. Vấn đề này cũng đã được đem ra thảo luận bàn cãi nhưng hiện chưa có sự thay đổi. Chính vì thế, sinh viên học cả hai ngành rất khó khăn chật vật, giảng viên dạy cũng khó khăn và chất lượng không thể chuyên sâu.

1.3.2. Về cơ sở vật chất và chức năng, nhiệm vụ

1.3.2.1. cơ sở vật chất

So với thời kỳ đầu, những năm gần đây cơ sở vật chất nhà trường được trang bị ngày càng hiện đại. Trường hiện có 5 tòa nhà: Tòa 1 cao 4 tầng với 22 phòng chuyên dùng để học các môn thực hành và các môn lý thuyết giảng dạy âm nhạc, mỹ thuật và các bộ môn về sư phạm. Tòa 2 cao 2 tầng với 07 phòng bao gồm 01 phòng học múa, 01 phòng học các môn nhạc cụ truyền thống, 02 phòng học piano, 02 phòng học công nghệ thông tin và 01 phòng thư viện. Tòa thứ 3 là nhà Hiệu bộ cao 2 tầng: tầng 1 có 09 phòng, 03 phòng dành cho ban giám hiệu, 05 phòng dành cho các phòng, ban, khoa, tổ bộ môn và có một phòng họp; tầng 2 là một phòng hòa nhạc. Bên cạnh đó có 2 tòa nhà là khu ký túc xá cho sinh viên, 1 nhà cao 2 tầng và một nhà cao 4 tầng.

Riêng chuyên ngành sư phạm Âm nhạc được đầu tư các thiết bị chuyên dụng như đàn Electronic Keyboard, piano, máy nghe nhạc, máy chiếu Projector... Khi dạy Hát, Ký xướng âm.. giáo viên có đàn piano hoặc

Electronic Keyboard để giảng dạy. Khi dạy môn Nhạc cụ, nhà trường trang bị một phòng chuyên dụng có 10 đàn Electronic keyboard và Electronic

piano nên sinh viên đến học không phải mang đàn đi theo.

Như vậy, điều kiện vật chất dành cho dạy và học âm nhạc tương đối tốt nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, còn thiếu các thiết bị phục vụ để học tập và giảng dạy như thiếu băng đĩa, tài liệu học tập..., cách bố trí phòng học chưa hợp lý, ví dụ lớp học Nhạc cụ, Hát, Xướng âm là lớp học tập thể, phòng không có cách âm và đặt sát bên cạnh lớp học mỹ thuật hoặc lớp học lý thuyết nên gây tiếng ồn, ảnh hưởng đến các môn học khác.

1.3.2.2. chức năng, nhiệm vụ

Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào là cơ sở đào tạo công lập thuộc hệ giáo dục quốc dân. Trường có chức năng đào tạo giáo viên Âm nhạc và Mỹ thuật trình độ Cao đẳng, Trung cấp và Đại học cho giáo dục trường mầm non, tiểu học và THCS của nước Lào. Loại hình đào tạo gồm có hệ chính quy tập trung, không chính quy và liên kết.

Trong bối cảnh hiện nay, nhà trường luôn xác định phải tiếp tục đổi mới, đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên trong giai đoạn mới, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Từ khi thành lập đến nay, Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào là một trong những cơ sở đào tạo có bề dày truyền thống, trong đó Sư phạm Âm nhạc nổi lên là chuyên ngành tạo sự hấp dẫn, thu hút và nhận được sự quan tâm của nhiều đối tượng muốn học tập trở thành giáo viên âm nhạc.

1.3.3. Vài nét về Khoa Sư phạm Âm nhạc

Khoa Sư phạm Âm nhạc đã có từ lúc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào được thành lập. Từ đó đến nay là 35 năm qua, tập thể cán bộ, giáo viên của Khoa luôn phấn đấu, nêu cao tinh thần đoàn kết, góp phần vào sự nghiệp phát triển trường.

Hiện nay, Khoa Sư phạm Âm nhạc có 26 giảng viên. Các giảng viên trong Khoa luôn xác định chất lượng công tác chuyên môn, nghiệp vụ là

nhiệm vụ hàng đầu. Do đó, nhu cầu học tập nâng cao trình độ, đổi mới phương pháp dạy học, cập nhật kiến thức mới như ứng dụng công nghệ thông tin được mọi người quan tâm và đó là một trong chỉ tiêu phấn đấu.

Những năm gần đây, vấn đề đổi mới phương pháp dạy học luôn được chú ý và cả công tác nghiên cứu khoa học cũng được cán bộ, giảng viên của Khoa tích cực hưởng ứng tham gia. Trong các đợt thi, thao diễn, hội giảng, giảng viên của Khoa Sư phạm Âm nhạc đều đạt loại khá, giỏi. Mỗi năm có 2 đến 3 đề tài nghiên cứu khoa học được nghiệm thu xếp loại khá, giỏi, xuất sắc ứng dụng vào thực tiễn dạy học.

Về trình độ đội ngũ giảng viên Khoa SPAN: 16 giảng viên có trình độ đại học, 7 giảng viên có trình cao đẳng và 3 giảng có trình độ trung cấp. Trong đó, có một số giảng viên đang tiếp tục học tập đại học và sau đại học tại Việt Nam và Thái Lan.

Bảng thống kê giảng viên Khoa SPAN năm 2017

Trình độ	Số lượng	Nữ	Nam
Trung cấp	3	0	3
Cao đẳng	7	1	6
Đại học	16	10	6
Tổng	26	11	15

Như vậy, trình độ giảng viên của Khoa SPAN còn chưa cao, chưa có ai đạt trình độ Thạc sĩ, có người chưa đạt chuẩn, mới chỉ tốt nghiệp Trung cấp và Cao đẳng. Đây là một thực tế rất đáng bàn. Mặc dù những giảng viên này đều đang đi học để nâng cao trình độ nhưng với đội ngũ như vậy sẽ ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo, đặc biệt là đối với hệ Đại học.

Vì chủ trương phổ cập âm nhạc ở phổ thông, ngành SPAN hiện nay đang thu hút đông số lượng thí sinh hàng năm tham gia thi tuyển, tạo sự hấp

dẫn cho Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào. Tổng số sinh viên đang theo học tại khoa SPAN năm 2017 là 523 em của 8 khóa.

Riêng hệ CĐSP Âm nhạc được bắt đầu thực hiện vào năm 2008, khi đó Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào triển khai khung chương trình Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc trên cơ sở chuẩn đào tạo giáo viên âm nhạc của Bộ giáo dục. Hiện nay, ngành giáo dục nói chung và giáo dục giáo viên âm nhạc nói riêng đang nhận được sự quan tâm của quốc gia Lào, nhằm chuẩn hóa đội ngũ giáo viên âm nhạc, như đã nêu là các giáo viên của Khoa SPAN đang đi học để nâng cao trình độ cả trong và ngoài nước, một số đi học Thạc sĩ trong đó có tác giả của luận văn là người đã tốt nghiệp ĐHSP Âm nhạc chính quy của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW Việt Nam và hiện theo học Cao học chuyên ngành Lý luận và PPDH Âm nhạc cũng tại cơ sở đào tạo này.

1.3.4. Thực trạng dạy học môn Hát cho sinh viên Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc

1.3.4.1. Nội dung chương trình môn Hát

Đáp ứng nhu cầu đào tạo nhanh để có đội ngũ giáo viên cho các trường phổ thông cho nước Lào trong thời điểm hiện tại nên chương trình CĐSP Âm nhạc của Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào chỉ thực hiện với thời gian là 2 năm và về chuyên ngành chỉ có một số môn là Hát, Xướng âm, Nhạc lý cơ bản, Nhạc cụ, Lịch sử âm nhạc, Múa và Phương pháp dạy học âm nhạc.

Môn Hát hệ CĐSP Âm nhạc được thực hiện trong 1 năm (ở năm thứ nhất) với 2 học phần, 4 đơn vị học trình (16 tiết/1 học trình, 32 tiết/1 học phần, 64 tiết/1 năm). Phương thức học theo lớp tập thể: 60 sinh viên/2 tiết/1 tuần. Mục tiêu của chương trình đào tạo môn Hát của hệ Cao đẳng Sư phạm

Âm nhạc là trang bị cho sinh viên kiến thức về ca hát như hát đúng, hát đồng đều, luyện một số kỹ thuật cơ bản như liền tiếng, nảy tiếng, xử lý sắc

thái... và vận dụng vào thể hiện các bài hát dân ca Lào, ca khúc phổ thông và ca khúc thiếu nhi để sau này có thể đảm nhiệm công tác dạy âm nhạc ở các trường phổ thông.

Dưới đây, chúng tôi xin nêu phần chính nội dung chi tiết của chương trình môn Hát hệ Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc như sau:

*** Học phần I**

- Học trình I: 1. Tìm hiểu cấu tạo cơ quan phát thanh. 2. Tư thế trong ca hát. 3. Hơi thở và phương pháp rèn luyện hơi thở trong ca hát. 4. Luyện thanh với các mẫu câu có nguyên âm và phụ âm phù hợp ở quãng 3, quãng 5 trên âm khu tự nhiên với kỹ thuật hát liền tiếng (legato), nảy tiếng (staccato), ngắt tiếng (non legato). Sử dụng các kỹ thuật hát vào thể hiện ca khúc (dân ca, ca khúc phổ thông hoặc ca khúc thiếu nhi).

- Học trình II: 1. Luyện thanh với các mẫu câu có nguyên âm và phụ âm phù hợp ở quãng 3, quãng 5, quãng 6 kết hợp với hơi thở trên âm khu tự nhiên. 2. Mở rộng âm khu tự nhiên. 3. Ngôn ngữ trong ca hát. 4. Nguyên lý cộng minh và các bài tập củng cố. Sử dụng các kỹ thuật hát vào thể hiện ca khúc (dân ca, ca khúc phổ thông hoặc ca khúc thiếu nhi).

*** Học phần II**

- Học trình I : 1. Đặc điểm và phương pháp phân loại giọng hát. 2. Mở rộng thanh khu tự nhiên. 3. Đặc điểm và phương pháp phát triển giọng hát trẻ em. 4. Luyện thanh các mẫu câu phù hợp ở các quãng 3, 5, 6, 8 kết hợp các kỹ thuật đã học. Sử dụng các kỹ thuật hát vào thể hiện ca khúc (dân ca, ca khúc phổ thông).

- Học trình II: 1. Củng cố các kỹ thuật hát đã học kết hợp với hơi thở

trong các mẫu câu luyện thanh. 2. Sử dụng các kỹ thuật hát vào thể hiện ca khúc (dân ca, ca khúc phổ thông).

tác phẩm thanh nhạc.

Nhìn chung, chương trình môn hát của hệ CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào cơ bản đáp ứng được mục tiêu đào tạo giáo viên âm nhạc cho các cơ sở dạy học ở trường phổ thông cho nước Lào trong thời điểm hiện tại là đào tạo nhanh để có đội ngũ giáo viên cho các trường phổ thông: có kỹ thuật cơ bản (legato, staccato, non legato...), có các vấn đề về tư thế hơi thở, thanh khu tự nhiên và kỹ thuật chuyên giọng mở rộng thanh khu, vận dụng vào thể hiện tác phẩm, có nêu đến dạy hát cho thiếu nhi...

Tuy nhiên, qua đó cho thấy một số vấn đề sau:

- Chương trình CĐSP Âm nhạc nếu so sánh chương trình đào tạo hệ CĐSP Âm nhạc ở Việt Nam thì ở Lào sơ giản hơn rất nhiều. Trước tiên là thời gian đào tạo chỉ có 2 năm trong khi ở Việt Nam là 3 năm. Các môn cơ sở ngành và chuyên ngành so với Việt Nam thiếu khuyết nhiều môn như Hát hợp xướng, Chỉ huy, Hòa thanh, Hát dân ca, Phân tích tác phẩm, Sáng tác. Đó là chưa kể tới thời lượng của từng môn cũng ít hơn như môn Hát nêu ở trên chỉ có 2 học phần với 64 tiết, trong khi đó CĐSP Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW của Việt Nam được thực hiện trong 5 học phần với 75 tiết. Điều quan trọng hơn là môn Thanh nhạc ở Việt Nam được học theo phương thức cá nhân: 2SV/1tiết/1 thầy, còn môn Hát ở Lào học theo phương thức hát tập thể: 60SV/2 tiết/1 thầy. Như vậy, chất lượng đội ngũ giáo viên âm nhạc tốt nghiệp CĐSP Âm nhạc còn rất hạn chế, chỉ đạt những kiến thức sơ giản nhất để dạy ở phổ thông.

- Nội dung chương trình môn Hát do là hát tập thể nên khá sơ lược, chưa quy định rõ về số lượng bài hát cần thực hiện trong một học phần, các thể loại cần hát. Trong nội dung chương trình chi tiết không nêu danh mục

các bài được lựa chọn nên giáo viên sẽ tự dạy theo ý mình tạo nên sự không
thống nhất về mức độ khó dễ.

- Phương thức hát tập thể 60SV/2 tiết/1 tuần thì ngay cả với hát tập thể cũng khó đảm bảo chất lượng chưa nói tới vấn đề dạy được các kỹ thuật như đã nêu trong chương trình cho thấu đáo và khó có thể dạy đến từng sinh viên.

Có thể nói đây là những điểm rất bất cập, cần phải thay đổi, song điều đó còn phụ thuộc vào chiến lược đào tạo của nhà trường và quốc gia, còn một cá nhân như bản thân người viết cũng chỉ dám đưa ra những ý kiến và đề xuất mà thôi.

1.3.4.2. Đặc điểm của sinh viên

Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào là một trong những ngôi trường quy mô và lớn với ngành sư phạm nghệ thuật (thuộc Bộ Giáo dục Lào) của đất nước, có uy tín trong việc đào tạo giáo viên nghệ thuật trong đó có giáo viên âm nhạc. Trong nhiều năm qua, nhà trường nhận được sự tin tưởng của học sinh trên khắp cả nước do vậy số lượng thí sinh đăng ký dự thi vào trường hàng năm được suy trì ổn định và tăng cao.

Trong tuyển sinh, hàng năm các thí sinh tham gia thi vào Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc, đối tượng dự thi là học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông (18 tuổi trở lên). Ở độ tuổi này các em phát triển tương đối toàn diện thể chất, tâm sinh lý, trí tuệ, đặc biệt là bộ máy phát âm (miệng, vòm họng, mũi, thanh quản), là điều kiện thuận lợi cho học nghệ thuật nói chung, môn Hát nói riêng. Thí sinh phải thi về năng khiếu hát và múa (thí sinh phải hát một ca khúc tự chọn và múa lăm vông). Điều này thuận lợi cho việc đào tạo môn Hát và Múa sau này vì các em có khả năng về múa và hát mới trúng tuyển.

Do tuyển sinh như vậy nên nhìn chung, các sinh viên có giọng hát, đáp ứng được yêu cầu đào tạo của môn Hát trong chương trình CĐSP Âm nhạc. Tuy nhiên, là người trực tiếp giảng dạy môn Hát tại khoa SPAN, tôi

nhận thấy còn có một số hạn chế sau trong khả năng hát của sinh viên CĐSP Âm nhạc:

Trong nội dung thi không có môn Thẩm âm - tiết tấu nên có một số em có giọng hát nhưng khả năng thẩm âm yếu, khó khăn trong học xướng âm và phần nào trong việc hát chính xác học giai điệu của bài hát.

Sinh viên CĐSP Âm nhạc đến từ nhiều tỉnh thành, vùng miền khác nhau, với những điều kiện học tập âm nhạc khác nhau, không có sự đồng đều giữa sinh viên nên có sự phân biệt và tạo nên khoảng cách rất lớn giữa các em sinh viên trong cùng một lớp, có sự phân biệt về năng lực âm nhạc giữa sinh viên thành phố và nông thôn. Điều này làm hạn chế khả năng nhanh, nhạy năng khiếu âm nhạc của sinh viên. Các sinh viên ở vùng núi hoặc nông thôn do điều kiện tiếp xúc với âm nhạc của các em không nhiều bằng các em ở thành phố nên thái độ rụt rè, thiếu tự tin hơn sinh viên thành phố. Ở các vùng xa xôi, hẻo lánh ít có các trung tâm văn hóa, câu lạc bộ để các em tham gia sinh hoạt nghệ thuật mà chủ yếu là sinh hoạt cộng đồng hát, múa chủ yếu vào dịp lễ, hội do người dân tự tổ chức và cũng không thường xuyên. Do đó, cơ hội tham gia múa, hát không nhiều như ở thành phố, ít nhiều ảnh hưởng đến năng khiếu âm nhạc của người dân nơi đây.

Những sinh viên thuộc thành phần dân tộc thiểu số tại trường bị ảnh hưởng âm ngữ, thổ ngữ tộc người. Khi học âm nhạc, đặc biệt môn Hát bị hạn chế do tật ngôn ngữ gây ra như: nói ngọng, nhả âm, nhả chữ (phổ thông) không chuẩn, điều này tạo áp lực nhiều đến quá trình dạy học môn Hát của giảng viên.

1.3.4.3. Thực trạng dạy của giảng viên

Giảng viên dạy môn Hát của tổ bộ môn Hát Khoa SPAN ở Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào hiện nay gồm có 4 giảng viên, trong đó có 2 nam và 2 nữ. Các giảng viên đều được đào tạo trong các trường có uy

tín và chất lượng cao. Có 1 nữ là giảng viên tốt nghiệp đại học chuyên ngành về thanh nhạc ở Campuchia, 1 nữ là giảng viên tốt nghiệp chính quy Đại học sư phạm Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW ở Việt Nam, còn

2 giảng viên nam tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Âm nhạc trong Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào. Vì vậy, đây là vấn đề thuận lợi trong việc dạy hát cho sinh viên ngành CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư

phạm Nghệ thuật Lào.

Để thấy rõ về thực trạng dạy học hát cho sinh viên ngành CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào, chúng tôi xin mô tả cụ thể một tiết dạy học hát của thầy Suliya Chunlamany tại lớp Cao đẳng năm thứ nhất trong trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào, tiết dạy bài hát *Den heng it sa la (Đất nước tự do)* Nhạc và lời: Surivăt Rättanasavăn.

Hoạt động 1: Giảng viên kiểm tra sĩ số sinh viên. Tiến hành cho sinh viên ôn lại bài hát. *Chăm pa mương Lào (Hoa đẹp chăm pa)*, sáng tác nhạc của Utama Chunlamany và lời Maha Phu mi Vôngvichit.

Hoạt động 2: Giảng viên tổ chức kiểm tra sinh viên hát bài *Chăm pa mương Lào* đã được học từ tiết trước, theo hình thức cá nhân và theo nhóm, yêu cầu 1 đến 2 em lần lượt lên hát, sau đó yêu cầu một nhóm từ 3 đến 4 em lên hát. Sau mỗi bài hát, giảng viên có nhận xét và chấm điểm.

Hoạt động 3: Giảng viên chia nhóm (60 em chia 4 nhóm), đàn cho sinh viên luyện thanh với một số mẫu legato, non legato, staccato. Những sinh viên có giọng cao hơn được chia tách để luyện cao hơn đáp ứng chuyển giọng, khi xuống thấp cũng được chia tách như vậy.

Tiếp đến giảng viên trình chiếu bài hát mới, giới thiệu bài hát. Giảng viên hát mẫu, đàn mẫu bài hát cho sinh viên nghe. Chia bài hát thành từng câu, dạy sinh viên hát từng câu theo lời móc xích (giảng viên đàn giai điệu câu hát), dạy hát toàn bài.

Hoạt động 4: Khi sinh viên hát được bài hát, thầy hướng dẫn sinh viên luyện tập hát bài hát theo cá nhân, nhóm, tổ và hướng dẫn hát sao cho hay hơn, xử lý các sắc thái cần có trong bài. Giảng viên có đệm đàn theo tạo sự sinh động hơn. Trong khi dạy, giảng viên luôn có nhận xét, nhắc nhở sinh viên nhận biết các kỹ thuật cần đạt.

Qua quan sát giờ dạy của giảng viên, chúng tôi nhận thấy còn có một số bất cập và tồn tại trong tiết học, điều đó thể hiện ở việc vận dụng phương pháp trong dạy bài hát. Phương pháp trực quan trong dạy hát chính là cho sinh viên được nghe bài hát nhằm giúp sinh viên có cảm nhận về âm nhạc, bước đầu các em được tiếp xúc, làm quen với giai điệu, lời ca của bài hát. Giảng viên mới chỉ làm mẫu bằng cách đàn giai điệu bài và hát bài hát cho học sinh nghe chưa khai thác làm mẫu từ băng, đĩa nhạc bài hát. Trong khi dạy hát từng câu theo lời móc xích, giảng viên yêu cầu cả lớp hát từng câu nhiều lần như vậy làm cho một số em tỏ ra mệt mỏi... Vấn đề này lẽ ra phải yêu cầu sinh viên về nhà học bài trước, đến lớp chủ yếu luyện hát đúng kỹ thuật, hát hay và đồng đều. Với bài hát *Đen heng it sa la (Đất nước tự do)* có một số em còn hát không đúng câu, đúng nhịp, hát sai giai điệu và không chú ý hơi thở.. Trong việc đánh giá, giảng viên ít để sinh viên tự nhận xét, ít nói lên ý kiến về cảm nhận của mình...

Nhìn chung, các giảng viên trong tổ âm nhạc hiện đang lên lớp dạy theo lời hát tập thơ.

Về sử dụng PPDH, các giảng viên dạy hát có sử dụng các phương pháp: dùng lời, sử dụng phương tiện dạy học, hướng dẫn thực hành luyện tập, trình bày tác phẩm, kiểm tra đánh giá... Đây là các phương pháp truyền thống chủ yếu trong dạy học âm nhạc.

Do dạy hát tập thể nên (60SV/2 tiết) nên việc dạy hát đến từng sinh viên hầu như rất ít, trong một buổi học chỉ một số em được giảng viên tập

luyện tập khi cần tách riêng, còn phần lớn vẫn là đồng ca tập thể. Giảng viên cũng luyện các kỹ thuật legato, staccato, luyện lách, xử lý sắc thái nhưng chủ yếu vẫn là để tập thể hát. Việc tách riêng từng em chỉ để làm mẫu. Vì thế, đa số sinh viên cũng mới chỉ được tiếp cận thế nào là hát liền tiếng, hát nảy hát to - nhỏ... nhưng từng em thực hiện thế nào thì gần như giảng viên không thể bao quát được toàn bộ. Sinh viên nào có hát sai kỹ thuật thì giảng viên cũng không thể sửa riêng được. Đặc biệt, vấn đề cộng minh, vị trí âm thanh, chuyển giọng hay làm đều màu các âm khu, thanh khu trong giọng hát thì gần như chỉ mang tính chất giới thiệu, sinh viên nào tiếp thu được khi giảng viên làm mẫu thì tiếp thu, còn giảng viên không thể sửa riêng cho từng em. Vì thế, sự tiến bộ về giọng hát là không có nhiều hiệu quả, chủ yếu là sinh viên học thuộc bài hát, biết hát đúng, biết cách hát hòa bè (với những bài có bè), có khái niệm về giọng hát, luyện thanh, chuyển giọng, thể hiện sắc thái to - nhỏ, mạnh - nhẹ cho tốt hơn so với không học. Nhiều em, sau khi học xong môn Hát vẫn hoàn toàn hát giọng tự nhiên, không biết chuyển giọng vì giảng viên không thể sửa riêng được cho từng em.

Việc phân loại giọng hát hầu như chỉ mang tính chất tương đối, giảng viên phân loại giọng của các em để phân bè với những bài hát có bè, còn cũng không có điều kiện để luyện riêng cho từng loại giọng để phát triển theo năng lực giọng của từng cá nhân vì tất cả lớp cũng hát chung một bài.

Việc dạy học môn Hát với số lượng rất đông thực sự rất bất cập, giảng viên hết sức vất vả, sinh viên khó khăn trong tiếp cận kỹ thuật nên thường chỉ đạt được mục tiêu hát đúng bài, đúng các bè và xử lý tác phẩm ở mức vừa phải, không đạt tới tính nghệ thuật cao bởi chất giọng của sinh viên không được qua một quá trình rèn giũa thanh nhạc đích thực. Tuy vậy, dù

lớp rất đông song các giảng viên cũng cố gắng truyền đạt các kỹ thuật cần thiết đến sinh viên, một số giảng viên rất chịu khó tách riêng các nhóm theo

loại giọng để luyện thanh và hướng dẫn kỹ thuật trước khi vào bài tác phẩm hoặc tách riêng một số em làm mẫu để cả lớp học theo.

Kết quả giảng dạy môn Hát: trong những năm học vừa qua, công tác giảng dạy môn học hát ở Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào đã thực hiện đúng và khá đầy đủ theo khung chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục đề ra. Các giảng viên âm nhạc của trường rất tâm huyết trong việc dạy học, luôn trao đổi, học hỏi những kiến thức từ thầy cô, đồng nghiệp, qua sách vở, các phương tiện thông tin những kết quả của môn học hát vẫn chưa cao, chưa đạt được như yêu cầu mong muốn của Bộ môn.

Tuy nhiên cũng phải thấy rằng, khả năng sử dụng nhạc cụ của giảng viên còn hạn chế, nên tiết học hát diễn ra dễ bị nhàm chán. Việc soạn giáo án còn sơ sài, mang tính đối phó, chưa có tính sáng tạo. Phương pháp giảng dạy của giảng viên vẫn chưa vận dụng phù hợp vào tiết dạy nên giờ học còn đơn điệu, chưa lôi cuốn. Quy trình các bước còn chưa hợp lý, do đó kết quả học tập môn học hát đối với Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc ở trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào trong những năm gần đây cho thấy là chưa cao, tỉ lệ đạt loại trung bình là chủ yếu.

1.3.4.3. Tình hình học tập của sinh viên

Đối với giáo viên phương pháp giảng dạy là một hình thức truyền đạt kiến thức cho học sinh, sinh viên mang lại hiệu quả cao, thực tế thấy rằng phương pháp học tập của sinh viên là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng và để đạt được kết quả tốt của môn học. Với phương pháp dạy học truyền thống theo niên chế, lối học lấy giáo viên làm trung tâm thiên về ghi chép, học thuộc, phương pháp dạy học này làm cho sinh viên

học tập một cách thụ động, không chủ động, sáng tạo và có những phương pháp học tập đúng với khả năng học tập của sinh viên.

Thực tế thấy rằng, học hát là bộ môn lấy sinh viên làm trung tâm.

Điều này đòi hỏi sinh viên cần chủ động trong việc học tập và lĩnh hội tri thức, tự rèn luyện cho mình những kỹ năng trong ca hát, bản lĩnh đứng trước đám đông. Nếu sinh viên không chủ động, tự tin, sáng tạo trong việc học của cá nhân, thì các em không thể thực hiện tốt được những ca khúc bằng giọng hát của mình.

Ví dụ: Khi trình bày một ca khúc, sinh viên không tự tin trước đám đông, điều này làm ảnh hưởng đến hơi thở. Hơi thở không ổn định dẫn đến việc chệnh, phò về cao độ và cũng có thể hát nhầm lời. Ngoài ra trong việc học ca hát đòi hỏi cần phải luyện tập thường xuyên hàng ngày kể cả ở trên lớp và ở nhà. Để biết được tình hình tự học của sinh viên, chúng tôi đã tiến hành khảo sát về việc tự học ở nhà như sau.

Đối tượng khảo sát: 60 SV; hình thức khảo sát bằng phiếu, phỏng vấn; nội dung khảo sát về thực tế tình hình tự học của, học sinh ở nhà.

Kết quả khảo sát cho thấy, còn 25% sinh viên không tự học ở nhà, 35% chỉ học để thuộc bài, phần lớn số còn lại có học những chỉ luyện qua loa vì nói không biết luyện thế nào là đúng hay sai. Chỉ một số ít (khoảng 10%) là có giọng hát thì có luyện tập nhiều hơn, những em này còn đi hát thêm kiếm tiền ở ngoài nên hiểu là phải luyện thì hát mới tốt.

Chúng tôi tìm hiểu thực tế thì thấy một số lý do cho việc ít luyện tập hát ở nhà như sau: Do phải dành thời gian học cho các bộ môn học khác, có những kỳ sinh viên phải đi học cả ngày, ngoài thời gian học trên lớp một số em còn phải đi làm thêm để kiếm tiền do điều kiện kinh tế gia đình. Ngoài ra về mặt tâm lý các em hát ngọng, không có phòng tập riêng nên ngại hát ở phòng sợ ảnh hưởng những người xung quanh. Điều quan trọng nữa là các em thấy hát trên lớp thuộc bài rồi nên về nhà không học nữa, các em chưa

xác định được tầm quan trọng của việc luyện kỹ thuật hát phải rèn luyện thường xuyên thì giọng hát mới phát triển.

Hát là môn học đòi hỏi cao về mặt tự học, tự luyện tập thực hành, với

thời gian học trên lớp ít, số lượng học sinh đông, nếu sinh viên không tự giác rèn luyện, học tập thì không thể đạt được kết quả tốt.

Tiểu kết

Dạy và học là phạm trù mang ý nghĩa phát triển con người, là bản chất của giáo dục. Giáo dục âm nhạc là bộ phận trong hệ thống giáo dục quốc dân, trong đó hát/ thanh nhạc là hình thức nghệ thuật chuyển tải tâm hồn, tư tưởng con người. Lý luận dạy học hát luôn tập trung vào mục đích phát triển khả năng (năng khiếu) giọng hát con người theo chiều thẩm mỹ, ngày càng hay hơn, đa dạng và hoàn thiện hơn. Như vậy, phát triển kỹ thuật thanh nhạc trong dạy học hát mang tính cốt lõi cùng với chọn bài phù hợp với tâm cỡ, loại giọng là một tiêu chí quan trọng.

Dạy hát tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào luôn là quá trình chỉnh sửa những sai lệch do cấu tạo thanh đới, gọi chung là âm sắc tự nhiên. Đó là nội dung cơ bản trong dạy học hát ngành SPAN tại trường. Khác với môi trường đào tạo chuyên nghiệp, dạy học hát trong đào tạo giáo viên âm nhạc tại các cơ sở đào tạo Đại học, Cao đẳng là hình thức đào tạo hát phổ thông, không chuyên và có đặc điểm cùng với học hát, sinh viên phải tích hợp nhiều kỹ năng khác nhau. Do đó, âm nhạc chỉ là một bộ phận cấu thành (môn học) cùng với múa, gọi chung là hát múa để người học nắm, hiểu được cách hát và làm quen với động tác múa.

Học âm nhạc trong đào tạo giáo viên âm nhạc Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc ở Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào có ba nội dung chính: Nhạc lý phổ thông, tập đọc nhạc, Hát. Những khó khăn như số lượng tiết ít, khả năng âm nhạc giữa các sinh viên trong một lớp không đồng đều, năng khiếu âm nhạc bị hạn chế. Tất cả những vấn đề này đã ảnh hưởng đến chất

lượng đào tạo môn Hát trong đào tạo giáo viên âm nhạc ở trường Cao đẳng
Sư phạm Nghệ thuật Lào hiện nay.

Chương 2

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC HÁT

2.1. Căn cứ đề xuất biện pháp

2.1.1. Chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Thể thao Lào

Những đề xuất nâng cao chất lượng dạy học Hát được đề xuất trong chương 2 của luận văn được xây dựng trên căn cứ văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Thể thao Lào về chiến lược phát triển giáo dục và bồi dưỡng giáo viên cũng như đổi mới PPDH.

Chính phủ Lào đã lấy sự phát triển giáo dục và thể thao cũng như sự phát triển nguồn nhân lực là chìa khóa quan trọng trong sự phát triển kinh tế

- xã hội của Quốc gia để đưa đất nước ra khỏi tình trạng nghèo đói và hướng tới sự phát triển đến năm 2020 dần dần trở thành quốc gia công nghiệp hiện đại. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Quốc gia lần thứ VIII cũng như Nghị quyết cuộc họp Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VI đã nhấn mạnh trọng tâm quan trọng của giáo dục và thể thao, đã nhận thấy sự cần thiết trong việc tổ chức thực hiện với 4 bước để đạt được chính sách mới và

sự phát triển Quốc gia, trong đó bao gồm:

- Những tiền bộ chính trị
- Sự phát triển nguồn nhân lực
- Giải quyết các vấn đề thách thức những trở ngại trong hoạt động kinh doanh
- Chú ý đến giảm nghèo, tăng chất lượng sống.

Về phát triển giáo dục, một trong những mục tiêu chính của chính sách đào tạo giáo viên từ năm 2011-2015 là để giải quyết số lượng giáo viên cho các trường phổ thông (giáo viên mầm non, tiểu học và bộ môn còn thiếu giáo viên ở bậc học khác, giáo viên cho các vùng sâu, vùng xa...). Kế hoạch phát triển ngành tạo giáo viên từ năm 2016-2020 tập trung vào việc giải

quyết chất lượng đào tạo: Chương trình đào tạo giáo viên được rà soát lại, sửa đổi; nâng cao trình độ cho giáo viên, tạo điều kiện để giáo viên phổ thông và giảng viên trong các trường sư phạm có cơ hội phát triển sự nghiệp, phát triển sáng kiến kinh nghiệm dạy học, đổi mới PPDH...

2.1.2. Xuất phát từ lý luận và thực tiễn

Những đề xuất nâng cao chất lượng dạy học Hát được đề xuất trong chương 2 của luận văn còn được xây dựng trên căn cứ cơ sở lý luận và thực tiễn đã được trình bày ở chương 1 như: lý luận về dạy học, phương pháp dạy học, PPDH hát, vai trò của môn Hát trong đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc và thực tiễn dạy học môn Hát cho sinh viên CĐSP Âm nhạc tại Trường CĐSP Nghệ thuật Lào. Những bất cập đã được trình bày ở chương 1 sẽ là cơ sở để chúng tôi có những biện pháp đề xuất ở chương 2.

2.2. Lựa chọn một số bài hát bổ sung vào nội dung chương trình

Trong chương 1 của luận văn đã nêu, môn Hát được thực hiện 64 tiết/2 học phần và nội dung chương trình chỉ rất sơ giản, không có quy định về số lượng bài cần học trong từng học phần, không có danh mục các bài hát được lựa chọn. Vì thế, trong chương này, chúng tôi đề xuất bổ sung quy định về các bài hát (dân ca, ca khúc phổ thông, ca khúc thiếu nhi, bài hát nước ngoài...) được sử dụng vào nội dung chương trình. Để phù hợp với hát tập thể cần có một số tiêu chí lựa chọn như sau:

- Có nội dung mang tính giáo dục
- Có chất lượng nghệ thuật
- Kỹ thuật không quá khó và có đủ những kỹ thuật cần thiết: legato, staccato, hát nhấn, luyến, láy, ngân dài, sắc thái to-nhỏ...

- Có nhịp điệu rõ ràng, dễ hát, ít đảo phách, ít ngâm ngợi.
- Giai điệu không quá khó, âm vực trong phạm vi quãng 10-12.
- Đa dạng về thể loại: Dân ca Lào, ca khúc phổ thông, ca khúc nước

ngoài, ca khúc thiếu nhi...

- Đa dạng về tính chất: trữ tình, vui hoạt, mạnh mẽ, ngợi ca...

2.2.1. Lựa chọn các bài hát Lào

Ca khúc Lào khá phong phú về thể loại (dân ca, ca khúc phổ thông, ca khúc thiếu nhi), trong dạy học hát ở hệ CĐSP Âm nhạc, vai trò của ca khúc Lào rất quan trọng, có thể phát triển các kỹ năng ca hát của sinh viên đồng thời, sinh viên có thêm hiểu biết về ca khúc Lào, có vốn kiến thức về ca khúc để sau này ra dạy học ở phổ thông.

2.2.1.1. Dân ca Lào

Dân ca là những ca khúc trong dân gian, không có tác giả và được lưu truyền trong xã hội từ đời này qua đời khác. Các bài dân ca thường được dùng trong lao động sản xuất, nghi lễ tôn giáo, lễ hội, trai gái hát giao duyên, trong sinh hoạt đời sống hàng ngày của người dân...

Dân ca Lào mang nét đẹp của nhiều dân tộc và nhiều vùng miền với giai điệu mượt mà, trong sáng, phản ánh cuộc sống, tâm tư tình cảm của người dân, lời ca dễ hiểu, nội dung thường mang tính giáo dục cao... Học hát dân ca Lào không chỉ để phát triển giọng hát cho sinh viên CĐSP Âm nhạc mà còn để sau này khi ra trường công tác ở các trường phổ thông, những giáo viên âm nhạc sẽ phổ biến, giảng dạy những bài dân ca Lào, góp phần gìn giữ và phát triển di sản dân ca và bản sắc văn hóa dân tộc Lào.

Chúng tôi dự kiến trong nội dung chương trình mỗi học kỳ phải học được ít nhất 02 bài dân ca Lào. Cần quy định một số bài để có thể lựa chọn như *Hoa Chăm Pa*, *Sai lôm dên* (xem Phụ lục 1, bài số 1-2; tr.86-87) cho học phần I và bài *Đok bua thong*, *Lào đuang đươn* (xem phụ lục 1, bài số 3; tr.88) cho học phần II. Đây là những bài có giai điệu đẹp, nội dung có ý

nghĩa, tầm cỡ phù hợp với sinh viên CĐSP Âm nhạc, kỹ thuật hát không khó và có thể dùng hát tập thể cũng như đơn ca, sau này có thể dạy cho học

sinh phổ thông.

2.2.1.2. Ca khúc phổ thông Lào

Bao gồm những ca khúc phổ biến, gần gũi với nhân dân, ai cũng có thể hát được. Những ca khúc này không đòi hỏi quá cao về kỹ thuật hát, và cấu trúc cũng không quá phức tạp. Đây là dòng ca khúc mà sinh viên có thể dùng để thực hành rèn luyện thường xuyên, hình thành kỹ năng hát và có thể dùng để biểu diễn âm nhạc.

Trong các ca khúc Lào có những bài mang âm hưởng dân ca. Đây là những ca khúc có sự kết hợp phong cách âm nhạc cổ điển phương Tây với chất liệu âm nhạc dân gian Lào.

Để phù hợp với hát tập thể không nên chọn những bài có kỹ thuật khó mà chọn những bài có nhịp điệu dễ hát, ít đảo phách, ít ngâm ngợi, rõ tiết tấu, giai điệu không quá khó, âm vực trong phạm vi quãng 10-12. Cần quy định mỗi học phần hát từ 4-5 bài ca khúc Lào.

Chúng tôi dự kiến lựa chọn một số bài sau đảm bảo các tiêu chí như trên vào trong chương trình để giảng viên lựa chọn bài phù hợp với đối tượng sinh viên:

Học phần I: (xem phụ lục 2, bài số 4-13; tr. 89-106)

1. Phục ai sang seng
2. Khit hot Xam Nua
3. Viêng Chăn khuân chai
4. Ku lap Pak Xê
5. Đen heng it sa la

6. Xôm xơi xay xa na Xiêng Khuang
7. Phum chai nay a zip khu
8. Lào huôm sãm phăn
9. Sai chai Lào-Việt

10. Đao lom đươn

1. Dên sa bai xao na
2. Phao Lào ơi
3. La đu ban mai
4. Ngam sao Tay Đăm tằm phen
5. Ngam thẹ Phong Sa Ly
6. Sa bai đy Luang Pha Bang
7. Xy vit mai
8. Hà Nội-Viêng Chăn
9. Pa mai sôt xun
10. Huk mừng Lào

2.1.1.3. Ca khúc thiếu nhi

Trong chương trình môn Hát có ca khúc thiếu nhi nhưng nội dung chương trình không quy định là những bài nào. Cần quy định mỗi học phần hát từ 2-3 ca khúc thiếu nhi.

Chúng tôi dự kiến lựa chọn một số bài ca khúc thiếu nhi phổ biến của nước Lào, có chất lượng nghệ thuật và thường được các trường phổ thông ở Lào có dạy âm nhạc đưa vào dạy hát cho học sinh.

Học phần I: (xem phụ lục 3, bài số 24-27; tr. 127-129)

1. Meng ka bura
2. Văn thi 8 đươn 3

3. Xôm seng chăh
4. Huk a na mai

1. Huk than phu năm
2. Hiên lươi lươi pai

3. Nôk noi hong pheng

4. Đok mai ban hao

2.2.2. Lựa chọn các bài hát nước ngoài

Bên cạnh những bài hát Lào thì trong chương trình cần có một số bài hát của nước ngoài nhằm phát triển giọng hát và mở rộng vốn kiến thức cho sinh viên. Nên lựa chọn các bài phù hợp với khả năng của sinh viên và phù hợp với hát tập thể để có thể hát đều, lưu ý khi lựa chọn ca khúc nghệ thuật chỉ nên lựa chọn những ca khúc có độ khó vừa phải, hình thức không quá lớn. Cần quy định mỗi học phần hát khoảng 2 ca khúc nước ngoài.

Chúng tôi dự kiến lựa chọn một số bài sau:

Học phần I: (xem phụ lục 4, bài số 32-36; tr. 134-137)

1. *Ru con của* - F. Schubert

2. *Lý kéo chài* - dân ca Nam bộ (Việt Nam)

3. *Khát vọng mùa xuân* - W.A. Mozart

4. *Happy birthday* (nhạc nước ngoài)

5. *Tự nguyện* - Trương Quốc Khánh (Việt Nam)

1. *Ru con của* J. Brahms

2. *Nhớ mùa thu Hà Nội* - Trịnh Công Sơn (Việt Nam)

3. *Nụ cười* - nhạc Nga

4. *Cây thùy dương* - nhạc Nga

5. *Ra ngõ mà trông* - dân ca Quan họ (Việt Nam)

2.3. Rèn luyện một số kỹ năng hát

Rèn luyện kỹ thuật hát rất quan trọng, trên thế giới rất hiếm có giọng hát hay bẩm sinh mà không cần rèn luyện. Các kỹ thuật hát về hơi thở, khẩu hình, cộng minh, hát liền giọng (legato), nảy âm (staccato), ngắt âm (non

legato), hát nhanh, hát luyện, ngân dài, to-nhỏ... đều cần phải được rèn luyện, đặc biệt đối với người học hát chuyên nghiệp thì việc rèn luyện này còn hết sức khát khe, kiên trì, thường xuyên. Với sinh viên sư phạm âm nhạc ra trường trở thành giáo viên dạy hát ở phổ thông thì yêu cầu rèn luyện các kỹ thuật hát không cao như chuyên nghiệp nhưng cũng đều phải được học hầu hết các kỹ thuật nêu trên. Được học ĐHSP Âm nhạc chính quy ở Việt Nam, tôi được rèn luyện học các kỹ thuật thanh nhạc khá sâu và bài bản vì phương thức dạy học thanh nhạc của ĐHSP Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW và nhiều cơ sở đào tạo Đại học khác ở Việt Nam là dạy cá nhân (02SV/1 tiết/1 thầy). Tuy vậy, dạy môn Hát cho CĐSP Âm nhạc ở Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào chỉ thực hiện trong 1 năm, phương thức là học tập thể nhiều sinh viên nên các kỹ thuật chỉ nên học một cách vừa phải không sâu như chuyên nghiệp và chỉ học những kỹ thuật cơ bản nhất như tư thế, khẩu hình, vị trí âm thanh, hát legato, staccato, thể hiện to-nhỏ, luyện láy...

2.3.1. Tư thế hát

Tư thế hát là yếu tố đầu tiên cần chú ý khi dạy học hát. Tư thế đúng sẽ ảnh hưởng tốt đến chất lượng giọng hát, bởi vì tư thế hát thoải mái thì mới giúp việc lấy hơi, nén hơi, và phát âm để có thể thể hiện cảm xúc của bản thân cũng như truyền đạt cảm xúc cho người nghe. Tư thế hát còn quan trọng ở chỗ ảnh hưởng đến thẩm mỹ hình thể khi người hát trình bày, trình diễn tác phẩm. Nếu tư thế đẹp sẽ hấp dẫn người xem, tư thế xấu sẽ gây sự phản cảm. Thanh nhạc hiện đại, nhất là nhạc nhẹ rất quan tâm đến tác phong biểu diễn trong đó tư thế là một nội dung cần quan tâm. Ngày nay, ca sĩ phải có hình thể đẹp, thậm chí có những ca sĩ được hâm mộ chỉ vì hình thể bề ngoài, nhảy múa sinh động đẹp mắt mà giọng hát hết sức bình thường và họ rất quan tâm để luyện tập hình thể, tư thế hát, nhảy múa kết hợp hát.

Đối với sinh viên sư phạm Âm nhạc, việc chú ý đến tư thế khi hát

không chỉ là yêu cầu trong quá trình luyện tập để hát đúng, hát hay mà còn để sau này áp dụng vào thực tiễn giảng dạy ở phổ thông.

Có rất nhiều tư thế hát: đứng, ngồi, hai trường hợp này thường sử dụng trong học hát hoặc hát tập thể, hát hợp xướng...; trong biểu diễn có hát kết hợp đi lại, hát kết hợp nhảy múa; trong opera còn có nhiều tư thế hơn như quỳ hát, nằm hát, vừa bò vừa hát... Trong dạy học môn Hát cho sinh viên CĐSP Âm nhạc Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào, ở luận văn này chúng tôi chủ yếu bàn đến tư thế đứng hát với mục đích phục vụ cho việc luyện kỹ thuật.

Một phương pháp để luyện tập tư thế khi hát có hiệu quả đó chính là việc đứng trước gương và luyện tập. Tư thế đẹp khi hát là tư thế vững vàng, khỏe mạnh nhưng vẫn mềm mại, tự nhiên, thoải mái, tạo nên phong cách tự tin. Để có thể luyện tập được tư thế đẹp khi hát, sinh viên nên đứng trước gương để có thể thấy được sự biến đổi của nét mặt. Phải đứng thẳng lưng, vươn ngực rộng, hai vai cân, cánh tay thả lỏng và trọng tâm dồn vào hai chân một cách thoải mái. Nam đứng rộng hai chân bằng vai, nữ đứng chân có thể khép hơn nam. Đầu giữ tự nhiên, thoải mái, không lệch sang một bên, không cúi hoặc ngửa mặt, không chúm người về phía trước. Ánh mắt cũng cần phải được chú ý, phải hướng về phía trước, ngang tầm mắt, không liếc ngang liếc dọc, nhìn xuống đất hay nhìn lên trời, thể hiện được nét tươi vui khi hát.

Trong hát tập thể, nhiều khi cũng phải ngồi hát. Ngồi hát dễ bị ảnh hưởng đến chất lượng âm thanh do cột hơi không thẳng, hơi lấy khó đầy và sâu. Muốn ngồi hát với lớp tập thể cho đỡ bị ảnh hưởng không tốt đến chất lượng giọng hát thì giảng viên cần lưu ý sinh viên ngồi thẳng lưng, không gập bụng, “hai vai hạ xuống, đầu giữ ngay ngắn, nét mặt tự nhiên” [23; tr.9].

Rèn luyện tư thế khi hát là một trong những điều kiện cần thiết để tạo ra nền tảng ban đầu cho quá trình luyện thanh đối với mỗi sinh viên. Đây được coi là bài học đầu tiên để có thể nâng cao kỹ thuật và phát triển giọng hát.

Do lớp đông nên trong phương pháp luyện tập cần thực hiện cho từng nhóm đứng lên tại chỗ hoặc đứng trước toàn lớp, cho một vài sinh viên làm đúng và cả làm sai để cả lớp rút kinh nghiệm. Cần có sự trao đổi, nhận xét về luyện tư thế khi hát.

2.3.2. Khẩu hình

Kỹ thuật mở khẩu hình là kỹ thuật quan trọng trong dạy học hát. Cũng giống như tư thế, khẩu hình liên quan đến hai vấn đề: kỹ thuật hát và thẩm mỹ. Khẩu hình đúng ảnh hưởng đến độ vang, tròn hay bẹt của âm thanh. Khẩu hình ảnh hưởng đến thẩm mỹ khuôn miệng của người hát. Khẩu hình mở hẹp, bí khiến người xem cảm giác bị sít vào nhau, khẩu hình mở to quá cũng không đẹp, khiến môi và má hoạt động liên tục một cách thái quá cũng tạo sự phản cảm. Khẩu hình đẹp là mở tròn, rộng vừa phải, thoải mái, mềm mại, tươi tắn.

Trong vấn đề khẩu hình không chỉ có hoạt động của khuôn miệng, của môi, cằm (đó là khẩu hình ngoài) mà còn liên quan đến nhiều bộ phận khác như lưỡi, răng, hàm ếch... (là khẩu hình trong). Khẩu hình ngoài và trong phải có sự phối hợp nhịp nhàng mới tạo được sự thuận lợi, thoải mái khi hát.

Giảng viên cần phải hướng dẫn cho sinh viên những cách luyện tập mở khẩu hình tựa như ngáp, biết cách nhấc hàm ếch mềm, lưỡi gà treo lên, lưỡi hạ xuống mềm mại, thả lỏng hàm dưới, không đưa hàm ra phía trước. Do

đó, khoang họng và miệng được thông thoáng, sẽ dễ dàng cho việc âm thanh phát ra nhẹ nhàng thoải mái nhất.

Nguyên tắc chung về mở khẩu hình là như vậy nhưng còn mở to hay

nhỏ, dọc hay ngang phải tùy thuộc vào trường hợp cụ thể khi hát. Chẳng hạn, khi hát nhanh khẩu hình cần mở linh hoạt không thể mở rộng như khi hát chậm; khi hát âm o, ô, u, a thì khẩu hình mở dọc còn các âm i, ê thì mở ngang, môi hơi nhếch lên và khép miệng hơn;...

Việc rèn luyện khẩu hình nên được áp dụng ngay từ những năm đầu tiên của việc học hát bởi vì rèn luyện khẩu hình sẽ tạo cho sinh viên thói quen mở khẩu hình đúng và mềm mại khi hát. Điều này không chỉ giúp cho việc luyện tập hát nâng cao giọng hát mà còn giúp sinh viên có khẩu hình đẹp, thẩm mỹ khi hát.

Ban đầu, cần luyện khẩu hình với các mẫu âm có ô và a ở nhịp độ chậm hoặc vừa phải và hát liền tiếng (legato) để luyện mở rộng và mở dọc khẩu hình:

Ví dụ số: 1

Andantino




Nô ô - - Na a - Nô.

Sau đó cho luyện với âm i và ê để đa dạng mẫu âm với các khẩu hình khác nhau:

Ví dụ số: 2

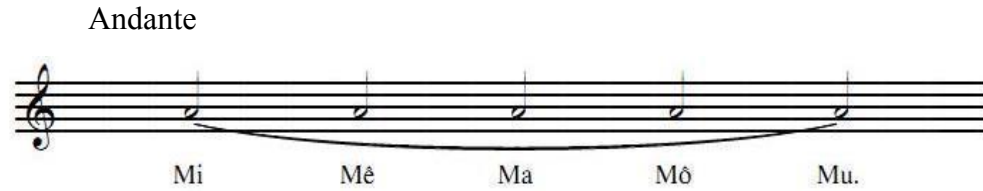
Andantino



Mi... Mê... Mi

Tiếp sau đó, hướng dẫn cho sinh viên tập kết hợp các âm với nguyên âm i, ê, a, ô... với một cao độ ở nhịp độ chậm để luyện sự thay đổi của khẩu hình

Ví dụ số: 3



Với lớp hát tập thể đông sinh viên thì nguyên tắc chung là giảng viên cần phải chia tách thành nhóm để luyện và quan sát, lắng nghe phân biệt sinh viên nào thực hiện không tốt cần luyện riêng cho một số em, đến buổi sau lại luyện cho các em khác để đảm bảo em nào cũng ít nhất được 1 lần làm cá nhân trước lớp. Tuy vậy điều quan trọng là phải cải tiến phương thức học là một tuần học 2 tiết/nhóm 10-15 SV, còn như hiện nay là 60 SV trên 2 tiết thì không thể đạt kết quả tốt được và điều này chúng tôi sẽ có kiến nghị với nhà trường.

2.3.3. Hơi thở

2.3.3.1. Vai trò của hơi thở

Hơi thở là yếu tố quan trọng trong ca hát, có thành công hay không một phần rất lớn là do hơi thở. Người học hát cần phải thường xuyên, kiên trì luyện tập để có thể khống chế và điều tiết hơi thở khi hát. Hơi thở sâu sẽ làm âm thanh dễ đạt đến đầy đặn; hơi thở nông, âm thanh dễ bị yếu, mỏng; đẩy hơi nhiều quá, âm thanh dễ bị chênh cao lên; đẩy hơi thiếu, âm thanh dễ bị thấp hơn độ cao cần thiết. Kỹ thuật hơi thở liên quan đến việc khống chế và điều tiết hơi cho câu hát dài hay ngắn, mạnh hay nhẹ... để phù hợp với tình cảm của bài hát.

Khác với việc luyện tập tư thế khi hát thì việc rèn luyện hơi thở khi hát khó khăn và phức tạp hơn rất nhiều, cần phải được luyện tập một cách kiên trì và đúng phương pháp. Với học hát tập thể cũng không đòi hỏi cao về

luyện tập hơi thở như thanh nhạc chuyên nghiệp, tuy nhiên, những kiến thức cơ bản nhất vẫn phải được rèn luyện cho sinh viên và giảng viên cần

chú ý đến cách diễn giải làm sao cho sinh viên hiểu vì hơi thở khá trừu tượng, không rõ, không nhìn trực tiếp được như tư thế và khẩu hình.

Dựa vào sách *Phương pháp sư phạm Thanh nhạc* của Nguyễn Trung Kiên, chúng tôi tổng kết có 4 kiểu hơi thở cơ bản cần phải luyện tập, đó là:

Thở ngực: Thở ngực là kiểu thở khi hít không khí vào làm lồng ngực căng ra, hoành cách mô không hoạt động.

Thở ngực và bụng: Là kiểu thở mà khi hít không khí vào, phần ngực dưới nở ra, hoành cách mô làm việc tích cực.

Thở ngực dưới và bụng: Là kiểu thở khi hít không khí vào, phần ngực dưới căng ra, bụng cũng hơi phình ra một chút ở phía dưới và hai bên sườn, ngực và cơ hoành làm việc tích cực. Người ta thường nói đó là một điểm tựa cho một cột hơi đầy đặn, liên tục. Với kiểu thở này cho phép hát được những nốt cao trong âm vực của giọng.

Thở bụng: là kiểu thở khi hít không khí vào lồng ngực không hoạt động, chỉ có bụng là phình ra, cơ bụng hoạt động khi đẩy hơi ra và hoành cách mô căng ra khi hít hơi vào.

Sinh viên CĐSP Âm nhạc cần nắm được 4 kiểu thở này để có thể áp dụng vào luyện tập. Muốn có được hơi thở tốt và điều khiển được hơi thở trong hát thì cần phải có phương pháp luyện tập hơi thở.

2.3.3.2. *Luyện tập động tác hít hơi và điều tiết hơi*

Quá trình thở của con người có hít vào và thở ra, hai hoạt động này diễn ra với thời gian gần như tương đương nhau một cách nhịp nhàng. Đối với hoạt động hơi thở trong hát lại không như vậy. Hít vào cần nhanh nhưng

thở ra, đẩy hơi ra lại chậm và không tương đương về thời gian của hai hoạt động này.

Động tác hít hơi một cách nhanh chóng nhưng không như nuốt không khí vào, không gây ra tiếng động mỗi khi luồng hơi đi qua miệng, hay mũi.

Hạn chế cao nhất hít hơi qua miệng, chỉ có thể hít qua miệng một phần nhỏ, nếu hít nhiều quá sẽ làm ảnh hưởng cho thanh quản vì làm khô cổ. Nên hít hơi qua mũi để cho luồng hơi đi sâu vào phổi hơn, đầy hơn.

Điều tiết hơi là việc sử dụng luồng hơi đã hít vào chứa trong lồng ngực và sau đó đẩy ra cho âm thanh phát ra có được tốt nhất theo đúng yêu cầu của câu hát dù là ngắn hay dài, cao hay thấp. Sau khi hít hơi sâu, nín thở từ một đến hai giây, rồi thở ra thật chậm và đều cho đến khi hết hơi. Muốn điều tiết giữ được hơi đẩy ra chậm thì phải nén được hơi. Nhà giáo Hồ Mộ La cho rằng có thể chia quá trình nén hơi làm ba giai đoạn, giai đoạn một là hít vào rồi thở ra tạm xẹp bụng thoải mái, giai đoạn hai giữ cho hơi thở ra xẹp bụng dần dần, càng chậm càng tốt, giai đoạn ba là giai đoạn cuối cùng và “khi hát hoàn toàn không xẹp bụng” [18; tr.155]. Khi hát, cần phải giữ lại một lượng hơi thở thừa dự trữ cho câu hát tiếp theo, không sử dụng hơi thở một cách cạn kiệt cho một câu hát, ảnh hưởng đến việc lấy hơi cho câu hát sau bị hấp tấp, gấp gáp hơn, ảnh hưởng đến chất lượng âm thanh.

Có thể sử dụng mẫu luyện thanh ở âm khu khá cao như sau để phát triển hít hơi nhanh và đẩy hơi thở từ từ: Ví dụ số 4



Nô ...ô.... ô

Có thể sử dụng mẫu luyện thanh staccato đơn giản để bật và giữ hơi:

Ví dụ số: 5



Nô Na.....Nô.....ô

2.3.4. Vị trí âm thanh cộng minh

Vị trí âm thanh cộng minh là một thuật ngữ chuyên môn dùng để chỉ những điểm vang khi hát. Đối với những người không học hát thì những danh từ này dường như khó hiểu. Đối với người học chuyên nghiệp về thanh nhạc thì vị trí âm thanh là vấn đề hết sức quan trọng. Vị trí đúng và được cộng minh đúng cách sẽ tạo ra âm thanh vang, sáng, đẹp. Vị trí không đúng như hát đưa vào mũi, tì vào cổ sẽ tạo âm thanh xấu, hoặc thô ráp, nặng nề, hoặc chói rít, nghiền nghệt... Muốn có vị trí âm thanh đúng cần hiểu khái niệm cộng minh và biết cách hát cộng minh. Đối với sinh viên hệ CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào tuy không phải chuyên nghiệp, hát theo phương thức tập thể nhưng cũng cần nắm được những khái niệm cơ bản về cộng minh, cách hát đúng vị trí âm thanh để áp dụng vào bài hát, đặc biệt, biết cách chuyển giọng khi lên cao.

Âm thanh phát ra từ thanh đới có độ vang rất nhỏ, do có sự cộng hưởng của các khoang ở mặt và chủ yếu ở phần đầu của con người thì mới tạo ra âm thanh lớn hơn mà ta thường nghe thấy. Những khoảng trống tạo nên cảm giác về độ vang của âm thanh gọi là các khoang cộng minh.

Có hai cách cộng minh: cộng minh đầu và cộng minh ngực.

Kỹ thuật âm thanh là một kỹ thuật quan trọng không thể không nhắc đến trong các kỹ thuật phát triển giọng hát. Hát “tròn vành, rõ chữ” là một trong những yêu cầu quan trọng về kỹ thuật âm thanh mà người học cần đạt được. Hát tròn vành nghĩa là âm thanh phải gọn gàng, tròn, sáng, thanh thoát. Còn hát rõ chữ có nghĩa là hát rõ lời ca, cách nhả chữ nhẹ nhàng, mềm mại, truyền cảm. Để hát được tròn vành rõ chữ thì cần phải nắm vững các vị trí cộng minh, âm sắc, âm khu, âm vực.

Người học cần phải có quá trình rèn luyện lâu dài, kiên trì, cố gắng

mới có thể có vị trí âm thanh đúng. Việc luyện thanh để có vị trí âm thanh đúng tốn rất nhiều thời gian và công sức và trải qua từng giai đoạn. Đầu tiên là cần luyện tập để tạo cảm giác bám vị trí âm thanh, cảm giác điềm tựa của âm thanh, cảm giác âm thanh vang, tròn, gọn, rền, rồi đến cách nhả chữ, đóng âm, cách xử lý ngôn ngữ, xử lý tác phẩm. Để sinh viên có thể rèn luyện được kỹ thuật này thì vai trò của người giảng viên là vô cùng quan trọng. Giảng viên cần phải có khả năng nghe tốt, làm mẫu, và có phương pháp hướng dẫn khoa học và thích hợp đối với từng sinh viên. Để có được vị trí âm thanh tốt thì giảng viên cũng cần phải bắt đầu với sinh viên bằng những bài học đơn giản nhất như là luyện các phụ âm, nguyên âm, cách kết hợp hơi thở, âm thanh và khẩu hình, phát âm rõ lời... Vị trí âm thanh chính xác được xác định khi nó được đặt vào đúng vị trí vang của nó. Để đạt được điều này, cần một quá trình lâu dài, là sự phối hợp giữa sinh viên và giảng viên: Sinh viên phải thường xuyên luyện tập, thực hành; giảng viên thì phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và có những định hướng đúng đắn cho sinh viên luyện tập hiệu quả. Kỹ năng này cũng cần được luyện tập thông qua thực hành, qua từng bài giảng, cách xử lý từng tác phẩm âm nhạc.

2.3.5. Rèn luyện kỹ thuật hát

2.3.5.1. Kỹ thuật hát liền giọng (Legato)

Trong cuốn *Phương pháp sư phạm thanh nhạc* của Nguyễn Trung Kiên, legato - cách hát liền giọng “là cách hát chuyển tiếp liên tục, đều đặn từ âm nọ sang âm kia, tạo nên những câu hát liên kết không ngắt quãng” [10; tr.104]. Hát legato “đòi hỏi âm thanh phải ngân vang, từ âm này sang âm khác phải có sự liên kết với nhau, không bị ngắt quãng. Âm thanh lý tưởng phải tròn, gọn, sáng, thanh thoát, mềm mại” [23; tr.63].

Kỹ thuật hát legato (liền giọng) là một kỹ thuật nền tảng của bất cứ ai học thanh nhạc và đòi hỏi luyện tập thường xuyên, lâu dài suốt cả quá trình

học chứ không thể chỉ trong thời gian đầu khi mới học hát. Rèn luyện kỹ thuật hát liền giọng sẽ giúp cho các cơ quan phát âm hoạt động đúng và phù hợp. Và khi đó sẽ giúp cho giọng hát “có được những tính chất cần thiết như vang, khỏe, tròn, đều đặn, với một hơi thở sâu và có tính chất chuyên nghiệp của giọng hát” [10; tr.105].

Với sinh viên CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào tuy không học cá nhân và chỉ trong 1 năm những vẫn phải rèn luyện kỹ thuật hát legato một cách nghiêm túc, tận dụng hết mức thời gian có thể trong tiết học để giảng viên luyện tập các kỹ thuật cơ bản cho sinh viên trong đó có legato. Luyện cho tập thể, rồi chia nhóm, cố gắng luyện đến được cá nhân từng sinh viên khi thời gian cho phép, không được thì cũng cho các sinh viên khá làm mẫu, sinh viên yếu cũng hát để phân tích cái sai cho tất cả cùng học. Nên dành khoảng 20 đến 25 phút trong 2 tiết học để luyện thanh thì kỹ thuật legato dành khoảng 10 -15 phút.

Để có được kỹ thuật hát legato cần có phương pháp luyện thanh có hiệu quả. Ban đầu rèn luyện những mẫu luyện thanh cơ bản với giai điệu đơn giản:

Ví dụ số: 6



Nô...ô Na a.... à.

Sau đó, dần dần đến các mẫu có giai điệu khó hơn:

Ví dụ số: 7



Sau khi luyện thanh mới áp dụng vào bài hát. Trong ca khúc Lào, nhiều

bài có tính chất trữ tình, mềm mại, uyển chuyển cần sử dụng cách hát legato.

Ví dụ số: 8

ĐEN HENG IT SA LA
(Trích)

Nhạc và lời: SYXANA SYSAN

The musical score for 'ĐEN HENG IT SA LA' is presented in two staves. The first staff contains the melody with lyrics in Lao script: ສຸດ ງາມ ຍາມ ແລງ ແດນ ແຫ່ງ ອິດ ສະ. The second staff continues the melody with lyrics: ລະ ມຸ ພາ ປາ ດິງ. The music is in a key with one sharp (F#) and a 2/4 time signature.

Ở bài hát *Đen heng it sa la* chủ yếu hát bằng kỹ thuật legato và ngân dài. Cần phải lấy hơi nhẹ nhàng và sâu thì mới đủ để ngân, đẩy ra một cách từ từ, tiết kiệm, hát quyen miết các âm với nhau, không ngắt quãng. Xử

lý nốt luyến lên và luyến xuống hai âm (a1- h1 , h1-a1) sao cho thanh thoát. Âm thanh cần có độ vang và rung sao cho mềm mại để dành hơi cho âm cuối ngân dài 4 phách rưỡi. Khẩu hình mở rộng phía trong, buông lỏng hàm dưới, nhắc hàm ếch mềm, miệng tươi, để lộ hàm răng trên và nghỉ sau dấu lặng đơn rồi lấy hơi nhanh để vào tiết nhạc tiếp theo.

Ví dụ số: 9

PHAO LÀO OI
(Trích)

Nhanh

Nhạc và lời: SUBĀN SUVĀNNAVŌNG

The musical score for 'PHAO LÀO OI' is presented in two staves. The first staff contains the melody with lyrics in Lao script: ເຜົາ ລາວ ເອີຍ ຈິ່ງ ຮັກ ກັນ ແພງ ຝົງ. The second staff continues the melody with lyrics: ຝັນ ຄົນ ລາວ ອາດ ຫານ ເກິ່ງ ກ້າ. The music is in a key with one sharp (F#) and a 2/4 time signature.

Với bài *Phao ào ơi*, cách hát cũng tựa như ở bài *Đen heng sa la*
những ở các nốt móc đơn có chấm sang rồi nốt móc kép có độ nảy âm và

ngắt âm hơn bài *Đen heng sa la*.

Trong phần hát ca khúc, cần cho sinh viên phân tích xem nên sử dụng kỹ thuật nào ở từng câu hát. Với 2 ví dụ trên hướng dẫn làm sao để sinh viên nhận ra cách hát legato ở những chỗ nào.

2.3.5.2. Kỹ thuật hát âm nảy (*staccato*)

Staccato là cách hát nảy tiếng, cũng là một trong những kỹ thuật quan trọng của thanh nhạc. “Hát nảy tiếng còn được gọi là hát staccato. Âm thanh gọn, sáng trong, vang nảy nghe thánh thót như tiếng sáo, tiếng chim hót.”[23; tr.71]. Trong cuốn *Phương pháp dạy Thanh nhạc* của Hồ Mộ La có viết về kỹ thuật staccato là “tiếng hát có vị trí cao, linh hoạt, có sức bật với âm thanh nảy, có tính đàn hồi và bay” [18; tr 225].

Kỹ thuật này hỗ trợ tốt cho việc phát triển giọng hát bởi vì nó làm cho cơ quan phát âm và truyền âm hoạt động linh hoạt hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng âm vực. Kỹ thuật hát âm nảy là một yêu cầu kỹ thuật chung đối với tất cả các giọng hát, đặc biệt là đối với giọng nữ cao màu sắc, nữ cao trữ tình và nữ cao kịch tính...

Với sinh viên CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào cũng vẫn cần phải biết và rèn luyện kỹ thuật hát staccato song không cần kỹ quá để hạn chế những tật về âm sắc như cứng hàm, gằn cổ, hát âm thanh sâu... Có thể dùng những mẫu đơn giản để luyện thanh staccato cho sinh viên như sau, khi hát âm nảy, âm thanh phải có vị trí cao, bụng mềm mại, hát nhẹ nhàng, gọn tiếng, linh hoạt: Ví dụ số: 10



Ví dụ số: 11



Trong ca khúc Lào, một số bài có tính chất tươi vui, rộn ràng, nhí nhảnh có thể sử dụng cách hát âm này.

Ví dụ số: 12

PHAO LÀO OI
(Trích)

Nhanh

Nhạc và lời: SUBĂN SUVĂNNAVÔNG



Ở bài *Phao Lào OI* cách xử lý khi gặp các nốt móc giật và nốt hoa mỹ có thể hát này.

Ví dụ số: 13

DÊN SA BAI XAO NA
(Trích)

Nhạc và lời: SUBĂN SUVĂNNAVÔNG



Bài này có nhiều nốt hoa mỹ cần hát nảy nhưng phải mềm mại, hơi đều và có độ rung, vang.

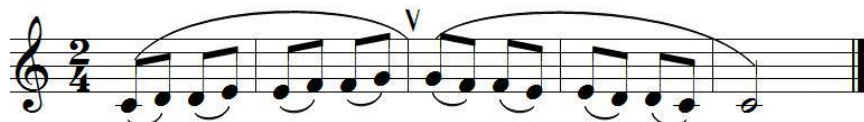
2.3.5.3. Kỹ thuật hát luyện

Đây là cách hát linh hoạt, rõ ràng, gọn gàng, những giai điệu tốc độ nhanh. Cách hát này nhằm diễn tả những tình cảm, tính chất vui tươi, sôi nổi, không khí rộn ràng, náo nức. Rèn luyện kỹ thuật hát luyện này sẽ hạn chế, khắc phục tật hát giọng cổ, cứng cằm, cứng hàm, và cả việc hát ở âm khu cao của giọng, đồng thời hỗ trợ giọng hát phát triển tốt, nhẹ nhàng, trong sáng. Chính vì đặc điểm này của hát luyện nên những sinh viên có giọng trầm sẽ gặp khó khăn hơn những sinh viên có giọng cao. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần phải quan tâm chú ý đến chất giọng của từng sinh viên và có phương pháp luyện tập đúng đắn, khoa học và phù hợp.

Yêu cầu hát luyện đối với người học là không được hát hời hợt, lướt qua, bỏ nốt mà cần phải hát rõ ràng, nét tiếng, chính xác cao độ, trường độ và tính chất của bài hát. Cách hát này cũng yêu cầu việc lấy hơi và đầy hơi rất khắt khe: Lấy hơi phải hít thở nhanh và sâu, đầy hơi phải nhẹ nhàng, không được đột ngột, có như vậy thì âm thanh mới được bật nhẹ nhàng, dứt khoát, vị trí âm thanh sáng và bay.

Thời gian đầu mới học, cần hướng dẫn sinh viên tập luyện những mẫu âm luyện đơn giản nhất, dần dần nâng cao với những mẫu phức tạp hơn. Sau đây là mẫu kỹ thuật luyện thanh cho cách hát luyện giọng tương đối khó sau khi đã qua hát các mẫu đơn giản:

Ví dụ số: 14



Nô ô na a nô ô na a nô ô na a nô ô na a nô

Vận dụng hát luyện vào bài hát như sau:

Ví dụ số: 15

LA
ĐU
BAN
MAI

(Trích
)
PASOT SYXANÔN

Musical score for Ví dụ số: 15, featuring two staves of music in 2/4 time. The lyrics are written below the notes.

ລະ ດຸ ບານ ໃໝ່ ສິ່ງ ກິ້ນ ຫອມ ຫວນ
ຫອມ ດອກ ຕ່າ ດວນ ນິ້ນຫອມ ຫວນ ຊວນ ໃຈ

Ở bài này có nhiều nốt luyến có chùm luyến 3 nốt. có chùm 4 nốt nên cách lấy hơi phải sâu xuống bụng và giữ chắc hơi. Sử dụng cách hát liền giọng legato âm nọ nối liền âm kia mềm mại, những nốt luyến lên cao mở rộng khẩu hình, hát vang, sáng, những nốt luyến xuống xử lý nhỏ dần.

Ví dụ số: 16

VIÊNG CHĂN KHUÂN CHAI

(Trích)

Nhạc và lời: SÔMPHÊT PHÊTVINNHAN

Musical score for Ví dụ số: 16, featuring two staves of music in 2/4 time. The lyrics are written below the notes.

ໄອ ວຽງ ຈັນ ຂວັນ ໃຈ ລາວ ເອີຍ ເມື່ອ ກ່ອນເຄີຍ ໄດ້ ຈ່າຈາກ
ວາ ຫອມ ນີ ຫ່າງ ວາ ໄປ ເມື່ອ ສິ່ງ ຫາ

Cách xử lý kỹ thuật tựa như ở bài *La đu ban mai*. Đặc biệt chú ý các nốt ngân dài, hơi lấy sâu, chắc, khẩu hình mở rộng, hàm ếch nhấc cao, đặt vị trí âm thanh treo cao ở các nốt d2, e2, giữ chắc vị trí và đều hơi, hát nhẹ không đẩy hơi mạnh tiếng hát sẽ bị thô.

2.3.5.4. Kỹ thuật hát to dần, hát nhỏ dần (*crescendo, decrescendo*)

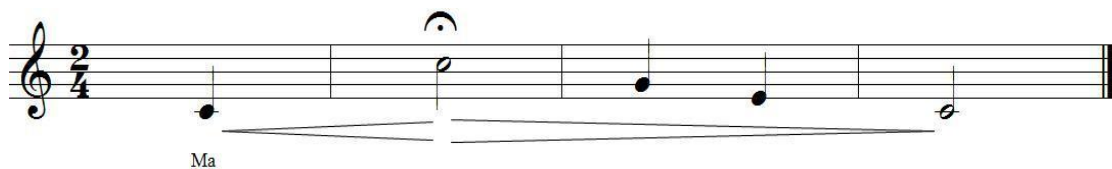
Đây là hai kỹ thuật quan trọng đối với quá trình rèn luyện giọng hát. Kỹ thuật hát to dần hay nhỏ dần là cách hát âm thanh đều đặn, liên tục,

không bị gãy, không ngắt quãng, không thay đổi vị trí của âm thanh. Phải rèn luyện kỹ thuật hát này bởi vì trong bất kỳ một tác phẩm âm nhạc nào thì tình cảm mà tác phẩm truyền tải sẽ được thể hiện bằng sắc thái trong đó là sự thay đổi âm lượng to nhỏ, cường độ mạnh, nhẹ.

Rèn luyện kỹ thuật hát to dần hay nhỏ dần đem lại nhiều lợi ích to lớn trong phát triển môn Hát và giọng hát. Nó giúp cho việc khống chế và điều tiết hơi thở trong phát âm trên một độ cao cần phải đạt được sự đều đặn, liên tục, không làm thay đổi vị trí vang của âm thanh, giữ cho âm thanh luôn luôn ổn định. Muốn luyện tập được kỹ thuật này không phải là quá khó. Tuy nhiên, nó đòi hỏi tính kiên trì ở người học. Rèn luyện kỹ năng này yêu cầu hơi thở phải sâu, điều tiết đều đặn, liên tục kết hợp với mở rộng khoang miệng ở phía trong bằng cách nhấc hàm ếch mềm và buông lỏng hàm dưới.

Sử dụng mẫu sau để luyện thanh hát to dần, nhỏ dần

Andante



Nốt đầu tiên là nốt lấy đà, đặt âm thanh nhẹ nhàng, nốt sau mở rộng khẩu hình, sau đó lấy hơi, mở rộng khẩu hình kết hợp với đẩy âm thanh to dần rồi vượt nhỏ cho đến hết các âm sau.

Áp dụng vào một số bài hát sau:

Ví dụ số: 17

CHĂM PA
MƯỜNG
LÀO

(Trích)

Nhạc: MAHA PHUMI VÔNGVICHIT

Lời: UTAMA CHUNLAMANY

ໂອ ດວງ ຈ່າ ປາ ເວ ລາ ຊົມ
ກິນ ເຈົ້າ ສາ ຄັນ ຕິດ ພັນ ຫົວ
ໂອ ດວງ ຈ່າ ປາ ບຸບ ຜາ ເມືອງ
ນ້ອງ ນົກ ເຫັນ ພັນ ຊອງ ມອງ ເຫັນ ຫົວ
ໃຈ ເປັນ ໜ້າ ຮັກ ໄຄ່ ແພງ ໄວ້ ເຊີຍ
ລາວ ງາມ ດັງ ດວງ ດາວ ຊາວ ລາວ ເພິງ
ໃຈ ເອົາ ນົກ ຂຶ້ນ ໄດ້ ໃນ ກິນ ເຈົ້າ ຫອມ
ຊົມ ຍາມ ເຫງົາ ເອົາ ດົມ ໂອ ຈ່າ ປາ ຫອມ
ໃຈ ເກີດ ຢູ່ ພາຍ ໃນ ແດນ ດົນ ລ້ານ ຊ່າງ

Trong bài *Chăm pa Mường Lào* có nhiều nốt hoa mỹ, yếu tố đầu tiên người hát phải giữ được hơi thật chắc và lấy nhanh mềm mại, cách xử lý phải khéo vừa tròn vành rõ chữ, vừa giữ được độ vang, rung của âm, tạo sự mềm mại cho câu hát. Khẩu hình mở rộng, kéo dài hơi cho đến hết âm ngân nói sang như nốt d2, e1, f1, a1 ngân dài. Sau những đoạn ngân dài phải lấy hơi sâu và nhanh để hát những câu hát tiếp theo. Âm thanh ở những chỗ ngân dài to dần, đều đặn, mượt như hình cái phễu, không bị lồi lõm, hơi đầy từ từ không đột ngột. Không đẩy hết hơi nhả toàn bộ hơi cho mỗi nét ngân dài mà dành một ít cho nét nhạc sau. Đặc biệt, từ giữa ô nhịp 6 đến ô nhịp 9 là một hơi khá dài nên phải nén hơi chặt, giữ chắc và đẩy hơi từ từ, dành hơi cho nốt f1 ở ô nhịp 9 ngân dài.

Ví dụ số: 18

ĐEN HENG IT SA LA

(Trích)

Nhạc và lời: SIXANA SISAN



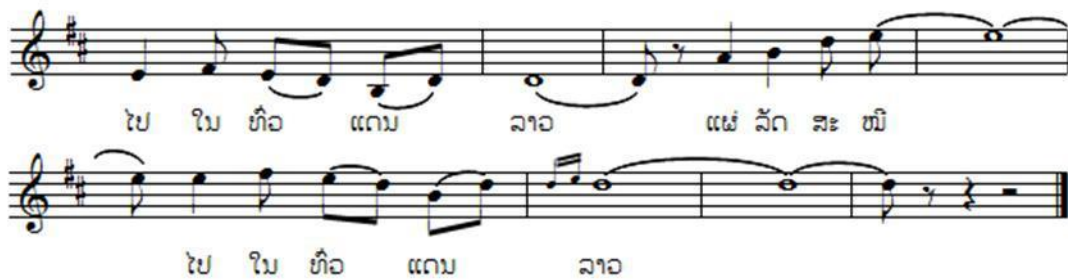
Với bài hát *Đen heng it sa la*, phải hát to dần trong câu nhạc trên, nhất là ở những chỗ ngân dài, hít hơi sâu, nén chặt rồi đẩy hơi từ từ không đẩy nhanh sẽ bị hết hơi ở nốt ngân dài, khẩu hình nhắc cao phía trong. Hát to dần làm sao mịn đều không đột ngột to ngay sẽ bị thô.

Ví dụ số: 19

ĐEN HENG IT SA LA

(Trích)

Nhạc và lời: SIXANA SISAN



Cũng trong bài *Đen heng it sa la* ở câu cuối cần xử lý nhỏ dần, giữ chắc hơi thở, vị trí âm thanh treo cao và cường độ khá mạnh ở nốt e² ngân dài, sau đó hát nhỏ dần một cách từ từ về âm cuối bài, cảm giác như đi xa dần.

Để rèn luyện kỹ thuật phát triển giọng hát thì phải rèn luyện các cách hát này liên tục và nhuần nhuyễn. Giảng viên cũng hướng dẫn cho sinh viên

áp dụng linh hoạt các cách hát trong từng tác phẩm khác nhau. Chỉ khi luyện tập nhuần nhuyễn, thành thục các kỹ thuật thanh nhạc thì sẽ giúp cho người học có thể xử lý bất kỳ một tác phẩm nghệ thuật nào.

2.3.6. Khắc phục điểm yếu do ngôn ngữ đặc trưng vùng miền

Ngữ điệu - những biến đổi lên xuống của giọng nói ở từng vùng miền khác nhau đã tạo nên đặc trưng giọng nói riêng biệt của từng vùng miền, địa phương. Là trường đào tạo giáo viên âm nhạc phổ thông cho cả nước nên số lượng sinh viên học tập ở trường là rất đa dạng, sinh viên đến từ nhiều miền khác nhau trong cả nước và ở nhiều địa phương khác nhau. Đây là một khó khăn trong việc khắc phục yếu tố ngữ điệu các vùng miền cho các sinh viên.

Những đặc thù về âm điệu, ngữ điệu các vùng miền đặt ra yêu cầu cho các giảng viên thanh nhạc cần có những phương pháp giảng dạy hợp lý cho từng đối tượng sinh viên khác nhau, phương pháp luyện tập để khắc phục lỗi âm điệu vùng miền khác nhau thì mới có thể thu được hiệu quả tốt. Đây là điều không hề dễ dàng bởi vì ngôn ngữ tiếng nói là thứ đã ăn sâu vào mỗi con người ngay từ khi còn nhỏ, tạo thành những thói quen phát âm lâu năm, khó thay đổi. Trong quá trình học tập thanh nhạc, nhiều sinh viên vẫn giữ cách phát âm giống như giọng nói trong giao tiếp hàng ngày, chính vì vậy lại càng khó khăn hơn cho các giảng viên trong việc hướng dẫn sửa chữa cách phát âm cho các em. Một số ví dụ thường gặp của các em sinh viên vẫn giữ lỗi phát âm địa phương trong khi hát. Trong quá trình giảng dạy và rèn luyện thanh nhạc, giảng viên cần phải chú ý đầu tư đến việc rèn luyện phát âm cho sinh viên. Không chỉ bởi vì việc khắc phục lỗi phát âm cho từng cá nhân, mà sau này, khi những sinh viên này tốt nghiệp ra trường và tham gia vào công tác giảng dạy sẽ góp phần to lớn trong việc sửa lỗi phát âm cho các vùng miền địa phương khác nhau. Để làm tốt điều này, người giáo viên thanh nhạc cần phải kiên trì hướng dẫn cho các sinh viên từ cách đánh vần - đánh vần lại các từ phát âm sai, làm mẫu thị phạm nhiều lần, chia sẻ những kinh

nghiệm, phương pháp của những người đã rèn luyện đạt kết quả tốt, cho các em nghe nhiều băng đĩa của các giọng ca chuẩn mực để

các em có thể học tập và rèn luyện. Phải thực sự giành thời gian, tâm huyết cho việc rèn phát âm, ngữ điệu thì sinh viên mới có thể khắc phục được những lỗi phát âm này và tiến bộ trong quá trình học tập hát.

2.4. Vấn đề phân loại giọng hát

Phân loại giọng hát là việc làm đầu tiên, cần thiết mà mỗi giảng viên cần phải làm khi tiếp cận với sinh viên trong dạy học hát. Mặc dù dạy hát tập thể song vẫn cần phân loại giọng để chia nhóm, có phương án dạy sinh viên khá, yếu... Việc phân loại và xác định giọng hát phải thông qua đặc tính của các loại giọng để phân loại. Những đặc tính của các loại giọng có thể kể đến là âm vực, âm sắc, nốt chuyển giọng. Thực tế cho thấy, có những giọng hát giảng viên có thể phân loại được ngay. Tuy nhiên cũng có những trường hợp giảng viên không thể ngay lập tức xác định được đặc tính của giọng hát mà phải trải qua một quá trình học tập và rèn luyện.

Để xác định được giọng hát thì phương pháp hay được áp dụng là cho sinh viên hát từ thấp đến cao, giảng viên cần phải chú ý nốt cao nhất và nốt thấp nhất của giọng thì sẽ thu được những kết quả khá chính xác. Xác định giọng hát qua âm sắc là một phương pháp giúp xác định giọng hát hiệu quả trong những trường hợp đã đo được âm vực nhưng vẫn còn nhiều điểm chưa rõ ràng, chưa khẳng định được loại giọng. Phương pháp xác định giọng hát qua âm sắc sẽ hỗ trợ cho giảng viên trong việc đưa ra những nhận định đúng đắn về các giọng hát để phân loại.

Các giảng viên còn áp dụng phương pháp xác định giọng thông qua vị trí các nốt chuyển giọng. Mỗi loại giọng hát có vị trí nốt chuyển giọng nằm ở những cao độ khác nhau. Để xác định được giọng hát cần dựa vào các nốt chuyển giọng của sinh viên.

Tuy nhiên, việc phân loại giọng hát cho sinh viên hệ cao đẳng sư phạm trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào có những đặc thù riêng mà

giảng viên cần phải chú ý trong quá trình phân loại giọng hát. Giọng hát của sinh viên khoa sư phạm âm nhạc không đồng đều do nhiều lý do khác nhau. Ngay từ trong quá trình tuyển sinh điểm đầu vào khi thi thanh nhạc đã có sự chênh lệch rất rõ ràng. Chính vì vậy việc quá trình phân loại giọng hát chính xác cho từng sinh viên khó khăn hơn và cần phải có thời gian lâu dài. Chất lượng giọng đầu vào thấp cộng với tính ổn định của giọng hát không cao, ý thức giữ gìn giọng của sinh viên chưa tốt nên việc phân loại giọng hát lại càng khó khăn hơn. Để nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hát giảng viên cần phải chú ý đến những đặc điểm này của sinh viên.

2.5. Đổi mới phương pháp dạy học

2.5.1. Chú trọng nguyên tắc cơ bản trong phương pháp dạy học hát

2.5.1.1. Kết hợp kỹ thuật và nghệ thuật

Kỹ thuật hát bao gồm: hơi thở, khẩu hình, kỹ thuật cơ bản như hát liền giọng, hát nảy, ngắt, luyến, hát sắc thái to dần, nhỏ dần, hát rung, láy... Đây là những kiến thức cơ bản mà bất kỳ sinh viên nào cũng phải học và rèn luyện. Yếu tố nghệ thuật liên quan đến phương pháp biểu hiện âm nhạc, tạo cảm xúc thẩm mỹ.

Kỹ thuật và nghệ thuật có mối quan hệ với nhau. Kỹ thuật giúp cho người học có thể làm đúng, làm tốt và hướng đến chất lượng nghệ thuật cao. Ngược lại nghệ thuật sẽ giúp cho người học nhuần nhuyễn hơn kỹ thuật. Muốn đào tạo ra những giáo viên âm nhạc chất lượng cao thì cần phải phối hợp chặt chẽ giữa đào tạo kỹ thuật và nghệ thuật. Đó là nguyên tắc chung song do dạy theo lối tập thể nên không thể chú trọng kỹ thuật cho từng cá nhân, đặc biệt không thể đạt đến trình độ tốt của kỹ thuật mà chỉ ở mức độ nào đó rất khiêm tốn so với hát chuyên nghiệp. Tuy vậy, cũng cần lưu ý

quan tâm đến yếu tố kỹ thuật và hướng sinh viên thể hiện sao cho nhạc cảm,
có hồn nhất.

2.5.1.2. Tiếp cận từng cá nhân sinh viên

Hát là một môn học mang tính đặc thù, nó không chỉ phụ thuộc vào người dạy mà phụ thuộc rất lớn vào người học. Người học thì mỗi người lại mang những đặc điểm riêng về âm thanh giọng nói khác nhau, chính vì vậy môn Hát đặt ra yêu cầu về nguyên tắc tiếp cận từng cá nhân trong giảng dạy. Giảng viên cần tiếp cận từng cá nhân sinh viên để tìm ra phương pháp sư phạm thích hợp. Trong quá trình tuân thủ nguyên tắc tiếp cận từng cá nhân sinh viên thì giảng viên cũng cần phải quan tâm đến các vấn đề ảnh hưởng đến giọng hát cũng như việc học tập của sinh viên như là tiếp cận qua nghệ thuật, kỹ thuật hát, tiếp cận qua việc tìm hiểu thêm về cuộc sống. Để từ đó có thể đưa ra những định hướng, phương pháp luyện tập tốt nhất cho sinh viên.

Giọng hát của nhiều sinh viên có những đặc điểm riêng biệt, giảng viên cần phải nhận ra được điểm mạnh và điểm yếu trong giọng hát và luyện thanh để khắc phục cho các em. Có những giọng hát giảng viên có thể ngay lập tức phát hiện, phân tích ra những đặc điểm, năng khiếu cảm nhận âm nhạc. Tuy nhiên có những giọng hát thì cần phải có thời gian nghiên cứu phân tích thì mới có thể phát hiện ra đặc điểm và có phương pháp tập luyện đúng đắn. Vì đặc điểm này nên giảng viên không được chỉ nhất nhất áp dụng một phương pháp cho tất cả các sinh viên. Giảng viên cần phải tiếp cận từng đối tượng sinh viên, hướng dẫn theo nhiều phương pháp phù hợp với từng sinh viên. Có như vậy thì mới đảm bảo hiệu quả và chất lượng trong đào tạo thanh nhạc.

Âm nhạc gắn liền với cuộc sống, gắn liền với những cảm xúc, suy tư, những niềm vui nỗi buồn trong cuộc sống, chính vì vậy mà mỗi sinh viên

cũng sẽ bị những yếu tố cảm xúc, hoàn cảnh sống tác động rất lớn. Ngay từ những giờ giảng đầu tiên, giảng viên âm nhạc nên tìm hiểu kỹ sinh viên của

mình về tính cách, đạo đức, định hướng tương lai, quan niệm về âm nhạc cũng như cách cư xử với mọi người... để từ đó đưa ra những nhận xét đánh giá một cách toàn diện, lựa chọn phương pháp giảng dạy và các bài học phù hợp cho từng sinh viên. Và việc tìm hiểu ngay sau những giờ đầu tiên lên lớp sẽ giúp giảng viên giúp đỡ, định hướng cho sinh viên trong suốt cả một quá trình đào tạo, giảng dạy lâu dài, có những chiến lược đúng đắn để phát triển giọng hát cho sinh viên.

2.5.1.3. Nguyên tắc từ dễ đến khó

Đây là nguyên tắc cực kỳ quan trọng trong dạy hát. Để đạt được hiệu quả tốt nhất của nguyên tắc này, bên cạnh việc thực hành ở trên lớp thì còn cần phải kết hợp chặt chẽ với việc lựa chọn chương trình giảng dạy. Có như vậy thì mới đảm bảo được việc phát triển giọng hát không vượt quá giới hạn cho phép.

Trong khoảng thời gian bắt đầu của các giờ học, giảng viên không thể ngay lập tức đưa ra những mẫu âm dài cho luyện thanh mà cần phải đi từ những mẫu âm ngắn, dễ, dần dần mới nâng cao dần về âm khu của giọng hát. Trong thực tế cần phải tuân thủ nguyên tắc này để đảm bảo chất lượng giọng hát của sinh viên.

Trước mỗi bài học, giảng viên cần phải tìm hiểu nội dung, hoàn cảnh ra đời, tác giả, tác phẩm của nhạc phẩm sẽ giảng dạy cho sinh viên, có như vậy mới giúp cho sinh viên hiểu được ý nghĩa và cảm xúc mà tác phẩm muốn truyền tải. Ngoài ra, giảng viên cũng cần phải có định hướng đúng đắn trong việc lựa chọn bài cho sinh viên. Một số giảng viên thường chỉ chọn bài theo những dòng nhạc phù hợp với giọng hát cũng như sở thích của giảng viên mà quên đi nhiệm vụ giảng dạy là tìm ra những bài hát thích hợp với

giọng hát của các sinh viên. Không thể chỉ dùng một bài hát để giao cho tất cả các sinh viên, như vậy sẽ làm giảm đi chất lượng đào tạo.

Để nhận thức được nghệ thuật, sinh viên cũng cần phải có thời gian để thâm thấu. Không thể ngay lập tức yêu cầu sinh viên có thể cảm nhận và thể hiện bài học một cách sáng tạo. Muốn làm được điều này thì cần phải có thời gian, và việc liên tục, lặp đi lặp lại một giá trị thẩm mỹ ở mỗi giai đoạn khác nhau sẽ được sinh viên cảm nhận khác hơn, dần được nâng cao hơn từ đó cũng sẽ sáng tạo hơn trong biểu diễn. Chỉ khi sinh viên tự sáng tạo với cấp độ cao dần và tự chủ được giá trị thẩm mỹ của các tác phẩm nghệ thuật thì dần dần mới hình thành được phong cách, sắc thái riêng, cá nhân từng sinh viên.

Giảng viên cần phải nắm rõ quy luật và quá trình hình thành tư duy nhận thức thẩm mỹ, sở trường, năng lực sáng tạo nghệ thuật của sinh viên thì mới có thể khuyến khích, động viên, có những định hướng đúng đắn cho sinh viên để sinh viên vừa phát triển được kỹ thuật hát đồng thời phát triển được cá tính, tổ chất âm nhạc riêng của cá nhân. Nguyên tắc dần dần và liên tục trong môn Hát sẽ là nguyên tắc cơ bản để mỗi giảng viên nâng cao chất lượng giảng dạy của bản thân, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo cho sinh viên.

2.5.2. Nâng cao tinh thần tự học và tăng cường phương pháp dạy học tích cực cho sinh viên

Môn Hát có thời lượng rất ít, đồng thời lại học rất đông. Vì vậy, giảng viên không thể trên lớp có thể thường xuyên tiếp cận đến cá nhân từng sinh viên. Muốn đạt chất lượng hơn hiện trạng dạy học hiện nay ở CĐSP Âm nhạc thì giảng viên ngoài việc đổi mới PPDH thì cần tăng cường phương pháp dạy học tích cực, hỗ trợ và nâng cao tinh thần tự học của sinh viên. Chỉ như vậy mới có hiệu quả hơn.

Về vấn đề tự học, cần yêu cầu sinh viên về nhà học thuộc bài hát trước khi lên lớp, để khi lên lớp giảng viên chỉ dạy kỹ thuật và xử lý bài hát.

Bên cạnh đó, cần yêu cầu sinh viên nghe băng đĩa các bài hát được học để học tập cách biểu cảm cũng như xử lý kỹ thuật hát. Cần giao bài tập để sinh viên tự học luyện thanh ở nhà. Muốn vậy, giáo viên phải tạo ra sự gần gũi, tạo cho sinh viên sự hấp dẫn và niềm yêu thích trong giờ học. Ngoài ra, để kiểm chứng được vấn đề tự học thì giảng viên phải có biện pháp kiểm tra, nghiêm khắc trong việc thực hiện bài tập ở nhà đối với sinh viên. Giảng viên có thể chia nhóm để các em tự ôn tập và kiểm tra lẫn nhau.

Về vấn đề dạy học tích cực, để kích thích sinh viên ngày càng hào hứng với việc học tập môn Hát, cần phải tăng cường các biện pháp kích thích sự ham học hỏi của sinh viên, cần phân tích ưu nhược điểm của sinh viên để khuyến khích sinh viên học tập. Để làm được điều này thì giảng viên cần phải chú ý đến những yếu tố đặc thù của ngành âm nhạc, có như vậy mới hỗ trợ và kích thích sinh viên đam mê với ngành học của mình. Trong âm nhạc thì hình thức phản ánh, phương tiện biểu hiện và sự cảm thụ âm nhạc đó chính là ba yếu tố biểu hiện đặc trưng và là nguồn gốc của quá trình nhận thức tư duy, hình thành năng lực sáng tạo trong âm nhạc.

Quan niệm và cảm xúc của mỗi người trước cái đẹp luôn khác nhau, từ quan niệm đó nảy sinh nhiều ý tưởng và trường phái khác nhau trong nghệ thuật. Trong quá trình giảng dạy giảng viên cần tạo mọi điều kiện để học sinh phát huy được những cảm xúc nghệ thuật, sự tích cực sáng tạo trong học tập. Muốn làm được điều đó sinh viên cần có quá trình rèn luyện không chỉ có ở các môn học khác mà kể cả ở môn âm nhạc. Sự tích cực, sáng tạo giúp sinh viên phát huy được những suy nghĩ tư tưởng và hành động của mình, nâng cao kết quả học tập và hình thành những năng lực riêng biệt.

Học hát thực chất là quá trình bắt chước của sinh viên để hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. Sự bắt chước này gồm hoạt động nghe giảng

viên hát mẫu, hoặc đánh đàn rồi tái hiện lại. Với sự bắt chước đó thì chưa thể coi là tích cực, sáng tạo, vậy muốn có sự tích cực, sáng tạo giảng viên cần phải làm như thế nào?

Ngoài cách dạy hát theo các bước cơ bản, để phát huy tính tích cực, sáng tạo của sinh viên, giảng viên có thể sử dụng một số phương pháp sau:

- Sinh viên tham gia hát và tự kiểm tra lẫn nhau

Trong quá trình học hát, các em hát đúng về giai điệu, lời ca, để cho các em nhanh thuộc bài và nhớ giai điệu bài hát, giảng viên có thể chia nhóm để các em tự ôn tập và kiểm tra lẫn nhau. * Ví dụ: Bài hát *Cu lap Pak Xe*

Giảng viên chia lớp thành 2 nhóm, từng nhóm lần lượt trình bày bài hát với hình thức: Hát có lĩnh xướng và đồng ca. Mỗi nhóm sẽ cử một học sinh lĩnh xướng, còn lại cả nhóm sẽ đồng ca.

+ Lĩnh xướng từ:

“ ກຸ່ມບາກເຊ... ເອົາໄວ້ ເອົາງາມຕາ...
ບຸບຜາເຄືອຖະໜອມ... ຫອມກນບວາຍ...
ຫອມດວງມາລາ...
ໃນສະຖານບານເຮາ...”

+ Đồng ca:

ເປັນສິ່ງທີ່ງົດງາມຕາ... ຫອມຊື່ນວນຍາ...
ດວງມາລາງາມຍາ... ອັນເປັນສງຕ້ອງຕາ
ດວງມາລາເຄືອຊົມ ດວງມະລາເຄືອຊົມ...

Sau đó giảng viên gọi từng nhóm nhận xét.

Bài hát *Dên sa bai xao na*

Giảng viên chia nhóm và vận dụng hình thức hát đối đáp, đồng ca:

Lời 1:

- + Nhóm 1 hát câu 1:
ເຮົາແມ່ນລູກຊາວນາ.....ອົງອົງວາຍໜ້າໄປຫາເຮອນ
- + Nhóm 2 hát câu 2:
ໃຜວ່າຍູ້ບໍ່ານນາ.....ເຢັນສະບາຍຊາວນາ
ຍາມສວຍ.....ເທາະນ້ອງນາ
- + Nhóm 1 hát câu 3:
ສຸກກສຸກເລດລື້າ.....ເຢັນສະບາຍຊາວນາ
- + Nhóm 2 hát câu 4:
ຍາມສວຍ.....ເທາະນ້ອງນາ
- + Cả 2 nhóm hát: ຄສນນິກດິດຫຼອດນ້ອນ.....ເຢັນສະບາຍຊາວນາ

Lời 2:

Đảo ngược lại nhóm 2 sẽ hát trước, tương tự như lời 1.

- + Nhóm 2 hát câu 1 và câu 3
- + Nhóm 1 hát câu 2 và câu 4
- + Cả 2 nhóm hát câu còn lại.

Giảng viên có thể chia thành nhiều nhóm nhỏ để sinh viên hát và lựa chọn hình thức trình bày bài hát phù hợp như: 1 sinh viên nam hát lĩnh xướng câu 1 và câu 2 lời 1, 1 sinh viên nữ lĩnh xướng câu 3 và câu 4 lời 1, cả lớp sẽ hát tập thể những câu còn lại và cả lời 2.

Với phương pháp này sinh viên có thể tự kiểm tra lẫn nhau và chủ động trong cách trình bày bài hát.

- Hát kết hợp vỗ tay theo cặp đôi

Hai sinh viên đứng đối diện, vừa hát vừa sáng tạo động tác vỗ tay sao cho phù hợp với nhịp điệu và nội dung của bài hát. Hoạt động này nâng cao sự hợp tác và năng lực sáng tạo của sinh viên, các em có thể nghĩ ra nhiều

cách vỗ tay rất độc đáo và hấp dẫn. Thậm chí ở mỗi câu hát, các em lại áp dụng từng kiểu vỗ tay khác nhau.

Ví dụ: Về cách vỗ tay theo nhịp $\frac{3}{4}$ với bài *Nôk sǎn ti phap 2* em vừa hát vừa vỗ tay theo cách sau:

+ Câu hát thứ 1: phách 1 từng em vỗ hai tay vào nhau, phách 2, 3 vỗ nhẹ lòng bàn tay của mình vào tay bạn.

+ Câu hát thứ 2: phách 1 từng em vỗ hai tay vào nhau, phách 2 vỗ nhẹ lòng bàn tay của mình vào tay bạn, phách 3 vỗ nhẹ lưng bàn tay của mình vào tay bạn.

+ Câu hát thứ 3: phách 1 từng em vỗ hai tay vào nhau, phách 2, 3 vỗ nhẹ lòng bàn tay phải của mình vào tay bạn. Lần tiếp theo, thực hiện với tay trái.

+ Câu hát thứ 4: Thực hiện giống câu hát 1

+ Câu hát thứ 5: Thực hiện giống câu 2

+ Câu hát thứ 6: Thực hiện giống câu 3

- Khuyến khích kỹ năng nghe và đánh giá của sinh viên

Để sinh viên không bị thụ động trong cách lựa chọn tiết tấu cho bài hát, giảng viên khuyến khích kỹ năng nghe và đánh giá của sinh viên bằng cách: Giảng viên thay đổi tiết tấu, tốc độ hay dịch giọng bài hát để sinh viên nhận biết và thực hành.

Ví dụ 1: Bài: *Chăm pa mường Lào*

Giảng viên thay đổi tốc độ của bài hát: Từ tempo 98 lên 120

Giảng cho sinh viên nhận xét sự khác biệt khi giảng viên thay đổi tiết tấu của bài hát.

Ví dụ 2: Bài *Phao Lào ơi*

Giảng viên đàn cho học sinh hát với nhịp điệu Disco, rồi lần lượt chuyển sang Rumba, Chacha,..yêu cầu học sinh nghe và hát theo nhịp đàn.

Giảng viên tiếp tục cho sinh viên nhận xét sự thay đổi và khác biệt của bài hát, từ đó đưa ra kết luận và định hướng cho sinh viên.

Hoặc có thể là: Khi ôn tập bài hát, giảng viên sẽ đệm đàn và yêu cầu sinh viên lần lượt trình bày bài hát đó ở giọng khác nhau cũng như ở tốc độ khác nhau, sinh viên cần nhận xét được rằng, hát ở giọng nào và tốc độ nào là phù hợp.

+ Lần thứ nhất giảng viên đệm đàn ở giọng Rê trưởng, tốc độ chậm;

- + Lần thứ hai đệm ở giọng Mi trưởng, tốc độ trung bình;
- + Lần thứ ba đệm ở giọng Pha trưởng, tốc độ nhanh

Sau đó để sinh viên tự đưa ra nhận xét của bản thân và rút kinh nghiệm. Đồng thời trong quá trình giảng dạy, giảng viên cũng cần định hướng cho sinh viên hiểu được rằng, đây không chỉ là dạy hát cho sinh viên mà còn là cách thức thực hành sư phạm, các bước tiến hành một tiết dạy, từ đó sinh viên ghi nhớ và áp dụng sau này khi đứng lớp dạy học sinh.

- Sinh viên phát biểu cảm nhận về bài hát dưới nhiều hình thức khác nhau

Trong học tập, so với bắt chước và tìm tòi, sáng tạo là hình thức cao nhất thể hiện tính tích cực học tập của sinh viên, cần khuyến khích các em mạnh dạn nói lên những cảm nhận của mình về bài hát, về môn học. Sinh viên có thể trình bày những ý kiến riêng của mình. Đây là cơ sở để có kỹ năng sáng tạo lớn hơn. Giảng viên cần tạo điều kiện để sinh viên tự nhận xét, tự đánh giá, tự cảm nhận để có thể điều chỉnh cách học theo hướng tích cực.

* **Cách 1:** Sau khi cho sinh viên nghe hát mẫu, giảng viên đặt câu hỏi cho sinh viên thảo luận. Sinh viên trả lời qua phần gợi mở của giảng viên về nội dung bài hát, giai điệu bài hát, cách thể hiện bài hát... bên cạnh đó cũng góp phần giúp cho sinh viên phát huy thêm những cách hát mới, sáng tạo.

***Cách 2:** Học xong bài hát giảng viên chia lớp thành 2 nhóm, lần lượt từng nhóm viết lời giới thiệu cho bài hát. Giảng viên nhận xét, đánh giá.

Việc dạy học tích hợp trong phân môn học hát đối với sinh viên ngành sư phạm, là những giảng viên âm nhạc ở các nhà trường phổ thông trong tương lai là một việc làm hết sức cần thiết và quan trọng. Dạy học tích

hợp không chỉ kích lệ tính độc lập sáng tạo mà còn giúp các em trở thành chủ thể của hoạt động học, phải tự học, tự nghiên cứu để tìm ra kiến thức bằng hành động của chính bản thân mình. Các nội dung dạy học âm nhạc gắn với cuộc sống hàng ngày, với các tình huống có ý nghĩa. Các em được đặt vào những tình huống của đời sống thực tế, phải trực tiếp quan sát, thảo luận, làm bài tập, giải quyết nhiệm vụ đặt ra theo cách nghĩ của mình, tự lực tìm kiếm nhằm khám phá những điều mình chưa rõ chứ không phải thụ động tiếp thu tri thức.

Dạy học tích hợp đã được triển khai đến hầu hết các môn học nói chung và môn âm nhạc nói riêng. Tuy nhiên, mức độ sử dụng chưa được đồng đều và chưa đạt hiệu quả cao. Nguyên nhân thứ nhất là do nhận thức của giảng viên còn chưa đầy đủ sâu sắc về vai trò, ý nghĩa của dạy học tích hợp. Thứ hai, năng lực của giảng viên và cơ sở vật chất của nhiều trường còn chưa trang bị đầy đủ và chưa đồng đều. Thực tế, các giảng viên chủ yếu xây dựng bài giảng phụ thuộc vào sách giáo khoa âm nhạc, chưa tích cực, sáng tạo lồng ghép các nội dung khác vào bài giảng dẫn đến các giờ học âm nhạc chưa được phong phú, hấp dẫn.

Xây dựng các chủ đề dạy học âm nhạc tự chọn thông qua hình thức dạy học tích hợp giúp cung cấp cho các em bài dạy mang tính chất kiến thức tổng hợp, các em học tập một cách chủ động hơn trong quá trình học tập, qua đó mang lại hiệu quả cao hơn.

2.6. Một số biện pháp khác

2.6.1. Nâng cao trình độ giảng viên

Trong ngành sư phạm âm nhạc các giảng viên chủ yếu là tốt nghiệp Đại học chính quy và hiện đang tham gia giảng dạy chuyên môn mình đã theo học. Nhưng cùng với sự phát triển của đất nước cũng như những yêu cầu mà xã hội đặt ra, với tầm bằng cũng như trình độ chuyên môn ở mức độ cử nhân (tốt nghiệp đại học) thì có lẽ là chưa đủ bởi lẽ những kiến thức mà mỗi giảng viên tích lũy được trong quá trình học đại học chỉ mới là những kiến thức cơ bản. Mỗi giảng viên cần phải không ngừng học tập, trao đổi nhiều hơn cả về kiến thức, hiểu biết cũng như về chuyên môn bằng cấp để việc giảng dạy trở nên dễ dàng, khoa học và đem lại hiệu quả cao hơn, ngày càng nâng cao chất lượng giảng dạy hơn.

Hát là một môn nghệ thuật mang nhiều nét đặc thù. Chính vì vậy, trong quá trình giảng dạy bộ môn này giảng viên cũng cần có những phương pháp dạy riêng biệt; cần tìm tòi phương pháp cho riêng mình, tiếp cận được đến từng đối tượng sinh viên để truyền đạt những vấn đề về kỹ thuật cơ bản thanh nhạc và biểu hiện nghệ thuật. Điều này đòi hỏi người giảng viên cần phải thường xuyên tìm tòi, nâng cao kiến thức, trình độ cũng như khả năng phân tích, cảm thụ, sáng tạo trong giảng dạy. Có như vậy giảng viên mới có được những cảm giác chính xác, thính giác tinh tường, nhạy bén, thích nghi và nhận biết nhanh chóng, rõ ràng về cái hay, cái đúng, cái sai, cái lệch lạc... về thẩm mỹ trong nghệ thuật thanh nhạc.

Ngoài rèn luyện về môn Hát, giảng viên còn cần phải trang bị cho mình những kiến thức về lý luận âm nhạc, thiết kế và biên soạn giáo án, kỹ năng đệm đàn Piano, kỹ năng nghiệp vụ sư phạm... Giảng viên dạy hát là

những người không chỉ giảng dạy về âm nhạc thuần túy mà họ còn là những người rèn luyện bản thân mình để có kỹ năng sư phạm tốt trong giảng dạy,

là người đưa ra những phương pháp giảng dạy phù hợp để sinh viên vừa có thể học tập tốt về âm nhạc nhưng đồng thời cũng học tập cả về phương pháp giảng dạy. Ngoài việc giảng dạy sư phạm âm nhạc, giảng viên cũng còn cần rèn luyện kỹ năng biểu diễn sân khấu của mình, bởi vì bên cạnh việc giảng dạy, âm nhạc luôn gắn với việc biểu diễn. Chính vì vậy, giảng viên phải chú trọng đến việc rèn luyện kỹ năng biểu diễn của bản thân.

Không chỉ dừng lại ở việc hoàn thành nhiệm vụ công tác giảng dạy, mỗi giảng viên còn cần phải truyền đạt lại những phương pháp giảng dạy có hiệu quả của mình cho sinh viên, bởi chính những kiến thức và kinh nghiệm trong giảng dạy âm nhạc của các giảng viên chính là những bài học vô cùng quý giá và bổ ích cho sinh viên sau này có thể áp dụng và đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Để làm được điều này, mỗi giảng viên cần phải tự rèn luyện và trau dồi những kiến thức âm nhạc cũng như học hỏi thêm những kiến thức, phương pháp giảng dạy âm nhạc. Chỉ khi vừa thực hành giảng dạy vừa tiếp tục học tập, nghiên cứu và mở rộng hiểu biết của mình về những phương pháp âm nhạc và sư phạm thì mới có thể đáp ứng được nhiệm vụ đào tạo ra những giáo viên âm nhạc cho nền giáo dục nước nhà.

Ngành sư phạm âm nhạc đã được quan tâm xây dựng từ những ngày đầu thành lập nhà trường, đội ngũ cán bộ giảng viên khá đông. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra cho khoa hiện nay đó là ngày càng cần phải đồng bộ hóa chất lượng giảng dạy của giảng viên cả về chuyên môn và bằng cấp, đặc biệt là đối với trình độ Thạc sĩ. Nâng cao đồng đều chất lượng giảng dạy của giảng viên cũng là một yêu cầu cấp thiết của Khoa và Nhà trường. Uy tín, chất lượng đào tạo của Khoa và Nhà trường không chỉ phụ thuộc vào những giảng viên đào tạo chuyên sâu mà còn phụ thuộc vào chất lượng giảng dạy

của tập thể giảng viên trong Khoa và trong các Tổ Bộ môn. Mỗi giảng viên cần phải xác định được nhiệm vụ của mình trong công tác giảng dạy là ngày

một nâng cao chất lượng giảng dạy của bản thân và kết quả học tập của sinh viên.

Khoa cũng cần có những hoạt động nhằm thực hiện việc giám sát, thẩm định chất lượng giảng dạy của các giảng viên thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau. Trong đó có một kênh thông tin quan trọng là ghi nhận, thăm dò những ý kiến, phản hồi của sinh viên đối với bài giảng của các giảng viên cả về chuyên môn âm nhạc, phương pháp sư phạm và đạo đức ý thức kỷ luật trong quá trình giảng dạy. Phương pháp này sẽ giúp các giảng viên có thể rút ra những bài học, kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy, nâng cao chất lượng giảng dạy phù hợp với sinh viên.

Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ là yêu cầu thường xuyên, bắt buộc đối với giảng viên, không riêng đối với giảng viên dạy hát. Tuy nhiên, khác với các môn khoa học khác có thể dễ dàng tiếp cận các tài liệu mới, cập nhật và hiện đại thì đối với âm nhạc việc này không phải là dễ. Nguồn tài liệu phong phú lại thường được viết bằng tiếng nước ngoài, do đó nâng cao trình độ ngoại ngữ là yêu cầu bắt buộc đối với giảng viên dạy hát. Để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên dạy hát thì cần phải làm song song cả hai việc, đó là nghiên cứu khoa học đồng thời bản thân cũng tự trau dồi, rèn luyện bằng thực hành. Có như vậy mới đảm bảo chất lượng giảng dạy cả về lý thuyết lẫn thực hành cho sinh viên.

Giảng viên môn Hát tại trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào là những người phải thường xuyên coi trọng việc tự học, tự nghiên cứu và nâng cao chất lượng chuyên môn và trình độ sư phạm bằng phương pháp tự tìm tòi nghiên cứu. Hát là một môn học đặc thù. Chính vì vậy, giảng viên cần phải tự trang bị cho mình những kiến thức khoa học đúng đắn và trau dồi sự cảm nhận về nghệ thuật, phân tích về cái hay cái đẹp của nghệ thuật để nâng cao chất lượng giảng dạy, hướng dẫn cho sinh viên những phương

pháp giảng dạy, truyền đạt có hiệu quả về âm nhạc, phục vụ cho nghề nghiệp tương lai của các sinh viên. Thêm vào đó, sự phát triển của nhiều dòng nhạc hiện nay, nhiều xu hướng âm nhạc khác nhau, người thầy phải là người đủ kiến thức khoa học và thẩm mỹ nghệ thuật để định hướng cho sinh viên có cách nhìn đúng đắn và chọn lọc, phát huy những cái hay cái đẹp của âm nhạc. Quá trình tự tìm tòi kiến thức, tích lũy sẽ bổ sung, làm phong phú cho những kiến thức cơ bản mà mỗi giảng viên đã được học ở trường đại học.

Hát là một môn học được đánh giá qua chất lượng thực hành. Nhưng để mỗi giảng viên có thể giảng thực hành tốt thì cần phải có khối lượng kiến thức đa dạng về hát, lý luận âm nhạc cũng như hiểu biết chung về âm nhạc và về các vấn đề xã hội. Chính vì vậy, mỗi giảng viên cần nâng cao chuyên môn bằng cách nghiên cứu tìm hiểu về kiến thức chung âm nhạc và các vấn đề văn hóa xã hội liên quan đến sự phát triển âm nhạc.

Ở nước Lào hiện nay, việc giảng dạy hát cụ thể là trong thực hành âm nhạc thì giảng viên âm nhạc phải kiêm luôn nhiệm vụ đệm đàn. Vì vậy, một trong những yêu cầu đặt ra cho giảng viên môn Hát là rèn luyện, nâng cao khả năng tự đệm đàn Piano để có thể hướng dẫn cho sinh viên trong việc học các tác phẩm và luyện thanh trong quá trình giảng dạy. Nâng cao khả năng đệm đàn Piano là một trong những yêu cầu cần thiết để đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy âm nhạc, khả năng đệm đàn Piano ảnh hưởng trực tiếp đến công việc giảng dạy hàng ngày và nâng cao trình độ chuyên môn cho sinh viên.

2.6.2. Đổi mới phương thức dạy học và tăng thời lượng môn Hát

Hiện nay, môn Hát hệ CĐSP Âm nhạc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào đang tiến hành phương thức dạy học theo phương thức tập thể với số lượng sinh viên quá đông: 60 SV/2 tiết/tuần. Đây là một phương thức dạy

hát gần với lối hát ở trường phổ thông. Vì thế, chất lượng chỉ ở mức hết sức sơ giản, sinh viên chỉ nắm được cách hát cho đúng giai điệu, biết cách thể hiện cho hay hơn so với khi không được học, còn các vấn đề về kỹ thuật hát cần thiết đến với từng cá nhân gặp rất nhiều khó khăn. Mặc dù giảng viên đã cố gắng hết mức có thể để tạo cơ hội cho sinh viên được tiếp cận từng em trong kỹ thuật hát nhưng cả năm mỗi em chỉ được hát một mình vài lần. sinh viên có hát sai kỹ thuật thì giáo viên chủ yếu nhắc nhở chung, sửa không kỹ lưỡng và khó có thể đạt được đối với đại đa số sinh viên. Đây thực sự là một điều hết sức bất cập. Đào tạo giáo viên âm nhạc để đi dạy ở phổ thông thì giáo viên phải có giọng hát tốt thì mới có thể hấp dẫn học sinh. Nếu học theo phương thức đồng thể này thì không thể đạt được chất lượng tốt.

Được học ĐHSP Âm nhạc ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW ở Việt Nam, tôi thấy, môn học phát triển kỹ năng hát là môn Thanh nhạc chứ không phải là Hát, với phương thức 02 SV/1tiết/tuần. Như vậy, sinh viên lên lớp được giảng viên sửa bài, luyện thanh và luyện các kỹ thuật cơ bản khá kỹ lưỡng. Như vậy chất lượng mới có thể đảm bảo ra dạy Âm nhạc ở phổ thông. Ngoài ra, môn Thanh nhạc ở hệ CĐSP Âm nhạc được thực hiện là 5 hoặc 6 học phần (hệ CĐSP Âm nhạc ở Việt Nam đào tạo trong 3 năm, môn Thanh nhạc của ĐHSP Nghệ thuật TW được học 5 hoặc 6 học kỳ là bởi học kỳ cuối của năm thứ ba sinh viên được lựa chọn học Thanh nhạc hoặc Nhạc cụ, không học cả hai môn như các học kỳ trước đó). Hiện nay, hệ CĐSP Âm nhạc cũng giảm bớt dần ở Việt Nam mà nhường chỗ cho đào tạo ĐHSP Âm nhạc 4 năm, chất lượng còn ở mức độ cao hơn nữa.

Trong khi đó, sinh viên hệ CĐSP Âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào chỉ học 2 năm, môn Hát học 1 năm và theo lối hát tập thể thì chất lượng sẽ rất thấp. Ngoài ra, các môn học chuyên ngành khác như Hát hợp

xướng, Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp, Hòa thanh, Phân tích tác phẩm cũng không có thì các kiến thức chung phải nói là rất thiếu.

Vì vậy, chúng tôi sẽ đề nghị với Khoa và Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào 2 vấn đề:

- Tăng thời lượng môn học Hát để sinh viên được học cả trong 2 năm. Bên cạnh đó cần thêm một số môn chuyên ngành như Hát hợp xướng, Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp, Hòa thanh và Phân tích tác phẩm.
- Chia nhóm học môn Hát là 10 - 15 SV trong một nhóm/2 tiết/tuần.

2.7. Thực nghiệm

2.7.1. Đối tượng thực nghiệm

Sinh viên CĐSP Âm nhạc năm thứ nhất (60 SV).

Giảng viên tiến hành thực nghiệm: Amonlath Santyvong

2.7.2. Nội dung thực nghiệm

Thực nghiệm đối chứng: Áp dụng các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát một cách hệ thống cho sinh viên năm thứ nhất cả về nội dung và PPDH. Chúng tôi chia lớp gồm 60 sinh viên thành 2 nhóm: Nhóm Thực nghiệm và nhóm Đối chứng. Nhóm đối chứng (30SV) theo phương pháp cũ, nhóm thực nghiệm (30 SV) được học theo phương pháp mới.

Cơ sở để phân chia các nhóm dựa trên kết quả kiểm tra ở một số giờ học, việc phân chia này dựa trên sự tương đồng về khả năng nhận thức và kỹ thuật hát.

Nội dung thực nghiệm với bài hát *Den heng it sa la*

2.7.3. Thời gian thực nghiệm

Giờ dạy được tiến hành vào giờ học môn Hát ngày 23/2/2017.

2.7.4. Tiến hành thực nghiệm

Chúng tôi đã áp dụng các phương pháp như đã đổi mới trong chương

2 cho nhóm thực nghiệm nhằm kiểm tra tính khả thi của các biện pháp cho sinh viên năm thứ nhất CĐSP Âm nhạc.

Nội dung giờ dạy được chúng tôi thiết kế thành 3 hoạt động:

Hoạt động 1: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh ra đời của bài *Đen heng it sa la*

Sinh viên được giao từ trước tìm hiểu về nội dung bài hát (tác giả, tác phẩm...), đã thuộc lời và giai điệu của bài hát và tìm nghe bài hát qua băng đĩa; được giao bài luyện thanh về nhà để tập trước. Trong giờ học, sinh viên phát biểu về đặc điểm bài hát, tìm hiểu các chỗ lấy hơi.

Hoạt động 2: Rèn luyện kỹ thuật phát triển giọng hát (luyện thanh và áp dụng vào bài).

Chia nhóm để luyện thanh, tách cá nhân khi cần thiết làm mẫu cả sai và đúng để sinh viên nhận biết và rút kinh nghiệm. Sinh viên tự trao đổi về các kỹ thuật cần sử dụng trong bài hát đó là legato, ngân dài. Sau đó giảng viên hướng dẫn, đặc biệt chú ý cách lấy hơi, đặt vị trí âm thanh.

Sau khi hát tập thể, chia nhỏ hơn để hát và yêu cầu sinh viên nhận xét, cho sinh viên hát cá nhân để nhận xét và rút kinh nghiệm.

Hoạt động 3: Rèn luyện phát âm nhả chữ, chú trọng đến vấn đề xử lý tác phẩm.

Yêu cầu sinh viên tự trao đổi về cách xử lý ngân dài, to nhỏ, thể hiện tình cảm trong bài hát, sau đó giảng viên hướng dẫn.

Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực bằng cách sinh viên được khuyến khích trao đổi, đàm thoại, chủ động nêu vấn đề vướng mắc trong các thể hiện cũng như trong các kỹ thuật.

2.7.5. Kết quả thực nghiệm

Sau khi thi kết thúc giờ học, các nhóm sinh viên thảo luận trao đổi về phương pháp dạy và học. Tất cả sinh viên đều muốn được học theo phương

pháp của nhóm thực nghiệm. Chúng tôi thấy kết quả học tập của sinh viên nhóm thực nghiệm cao hơn so với nhóm đối chứng. Sinh viên nhóm thực nghiệm có khả năng hát tốt hơn cả về kỹ thuật và cảm xúc của tác phẩm. Không chỉ về mặt kỹ thuật hát mà còn hiểu sâu hơn nội dung tác phẩm, từ đó truyền tải tình cảm, cảm xúc tác phẩm tốt hơn. Việc áp dụng các biện pháp này còn tạo cho sinh viên hứng thú hơn đối với môn Hát. Tiết học hiệu quả hơn, sôi nổi hơn, có sự giao lưu gần gũi giữa giảng viên và sinh viên, giữa các sinh viên với nhau. Qua đó, sẽ giúp giảng viên thêm yêu công việc giảng dạy môn học hơn, tích cực tìm tòi nghiên cứu các biện pháp mới để ứng dụng vào giảng dạy tốt hơn.

Kiểm tra từng sinh viên giữa hai nhóm thực nghiệm và đối chứng sau tiết học chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng Tổng hợp kết quả thực nghiệm ở nhóm Đối chứng và nhóm Thực nghiệm

Kết quả học tập	Nhóm Thực nghiệm		Nhóm Đối chứng	
	Số lượng SV	Tỷ lệ (~ %)	Số lượng SV	Tỷ lệ (~ %)
Trung bình	10	33,3	17	56,6
Khá	13	43,33	8	26.6
Tốt	7	23,64	5	16,8

Căn cứ vào số liệu tại Bảng số liệu trên cho thấy rằng: Với việc áp dụng những biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát trong quá trình giảng dạy thì kết quả học tập của sinh viên đã được nâng cao hơn so với trước đây, số sinh viên trung bình ít hơn hẳn so với nhóm đối chứng. Đặc biệt là nhóm sinh viên khá nhiều hơn hẳn nhóm đối chứng, nhóm tốt thì nhiều hơn

2 em vì hát phụ thuộc chất giọng bẩm sinh, song dù vậy cũng thể hiện có kết quả khả quan hơn.

Tiểu kết

Trong chương 2, luận văn đã trình bày những giải pháp về nâng cao chất lượng đào tạo môn Hát là: Lựa chọn các bài hát vào trong chương trình, rèn luyện kỹ năng hát, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đề xuất đổi mới phương thức dạy học và tăng thời lượng môn học Hát...

Nội dung chương trình môn Hát của Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào chỉ quy định chung chung nên chúng tôi đề xuất cần quy định các bài hát được lựa chọn vào trong chương trình bao gồm dân ca Lào, ca khúc phổ thông Lào, ca khúc thiếu nhi, bài hát nước ngoài.

Các kỹ năng ca hát được rèn luyện tập trung vào tư thế, hơi thở, khẩu hình, rèn luyện các kỹ thuật cơ bản: legato, staccato, hát luyện, xử lý to-nhỏ, và phát âm khắc phục yếu tố vùng miền.

Việc đổi mới PPDH được tập trung vào học chia nhóm, tiếp cận tối đa khả năng đến từng sinh viên, phát huy tính tự học của sinh viên. Từ đó, cũng là cơ sở để đề xuất đổi mới phương thức và tăng thời lượng môn học.

KẾT LUẬN

1. Kết luận

Âm nhạc là môn nghệ thuật gắn bó với đời sống của mỗi con người. Ngay từ khi sinh ra, đứa trẻ đã được nghe những lời ru, câu ca của bà của mẹ. Lớn lên âm nhạc lại chia sẻ tất cả mọi vui, buồn, hạnh phúc, đau khổ...

Âm nhạc đã làm cho cuộc sống mỗi người sâu sắc hơn, bồi thêm những cung bậc cảm xúc trong mỗi người.

Ca hát là một nghệ thuật vô cùng phong phú, thú vị nhưng để hát hay thì không đơn giản. Nếu chỉ có giọng hát tốt thôi thì khó có thể trở thành ca sĩ chuyên nghiệp. Cần phải rèn luyện kỹ thuật thanh nhạc một cách cẩn thận và lâu dài. Tuy nhiên, có giọng hát, có kỹ thuật tốt vẫn chưa đủ mà còn phải mang được cảm xúc đến cho người nghe, đó là nghệ thuật biểu hiện, nghệ thuật trình diễn. Chính vì những yêu cầu này của thanh nhạc nên cần phải đào tạo được một đội ngũ cán bộ giảng dạy âm nhạc giỏi chuyên môn, có kỹ thuật hát tốt nhưng đồng thời cũng là những người có phương pháp sư phạm khoa học. Việc đào tạo đội ngũ giáo viên âm nhạc như vậy sẽ nâng cao hơn nữa trình độ văn hóa thưởng thức và biểu diễn âm nhạc của xã hội.

Để đáp ứng được những yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với giáo viên âm nhạc cấp phổ thông, luận văn đã nêu ra một số những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học Hát cho sinh viên CĐSP Âm nhạc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào, góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo những giáo viên âm nhạc tương lai tại các trường phổ thông. Luận văn đã nghiên cứu và đưa ra những giải pháp cơ bản như: Lựa chọn một số bài hát vào chương trình, rèn luyện một số kỹ thuật hát cơ bản (legato, staccato, hát luyến, xử lý to-nhỏ, phát âm...); đổi mới PPDH và

nâng cao tình thần tự học của sinh viên; đề xuất đổi mới phương thức dạy học và tăng thời lượng môn học Hát; nâng cao chất lượng giảng viên...

Luận văn cũng chỉ ra những yêu cầu trong giai đoạn mới của ngành Sư phạm Âm nhạc, những vấn đề về nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tác phong, đạo đức... Đồng thời cũng nêu lên vấn đề nâng cao chất lượng giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành sư phạm âm nhạc: Đổi mới phương pháp giảng dạy theo xu hướng lấy người học làm trung tâm, tạo môi trường học tập tốt cho sinh viên, nâng cao phương pháp giảng dạy, hướng dẫn và cung cấp các kiến thức về phương pháp dạy học âm nhạc... Ngoài ra, cũng cần phải thường xuyên cập nhật thông tin, phương pháp dạy học hiện đại của thế giới, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ, điều này sẽ tạo ra được hiệu quả trong nâng cao chất lượng giảng dạy cho sinh viên.

Việc lựa chọn bài hát vào chương trình là một nội dung được đề tài đề cập tới. Cần phải xây dựng được chương trình thống nhất, khoa học hợp lý, đó là cơ sở quan trọng để mỗi thầy cô cũng như sinh viên có thể nâng cao chất lượng dạy học của mình.

Luận văn của tác giả mong muốn đóng góp một phần nhỏ trong việc nâng cao chất lượng đào tạo cho sinh viên sư phạm âm nhạc tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật Lào - nơi đào tạo ra các thế hệ giáo viên của các ngành sư phạm âm nhạc.

Mặc dù đã rất cố gắng nhưng chắc chắn luận văn sẽ không thể tránh khỏi những thiếu sót do trình độ nghiên cứu của bản thân còn nhiều hạn chế. Chính vì vậy, tác giả rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến, bổ sung của các thầy cô, bạn bè, đồng nghiệp để luận văn có thể hoàn thiện hơn.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với Bộ giáo dục và thể thao

- Đề nghị thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nâng cao trình độ

chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên thanh nhạc. Bên cạnh những vấn đề về kỹ thuật thanh nhạc thì cần cập nhật thêm những phương pháp

giảng dạy thanh nhạc mới cho giảng viên.

- Có cơ chế phù hợp và thích đáng đối với ngành sư phạm âm nhạc - một ngành đào tạo đặc thù.

- Cần tăng thời gian học hệ CĐSP Âm nhạc là 3 năm.

2.2. Đối với nhà trường

- Thay đổi phương thức dạy học: chia nhóm dạy hát khoảng 10-15SV/2 tiết. Với 1 khóa có 60 SV thì chia thành 6 hoặc 4 nhóm học Hát, không dạy cả khóa 1 lớp như hiện nay. Như thế mới đảm bảo chất lượng và đúng nghĩa của môn Hát mang tính chuyên nghiệp. Dạy như kiểu hiện nay là dạy cho học sinh phổ thông, không chuyên nghiệp.

- Tăng thời lượng cho môn Hát được học trong cả 2 năm.

- Chương trình CĐSP Âm nhạc cần tăng thêm một số môn chuyên ngành quan trọng là Hòa thanh, Phân tích tác phẩm, Hát hợp xướng và Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp.

- Tạo điều kiện về vật chất và tinh thần để tất cả giảng viên thanh nhạc được tham gia các lớp tập huấn hàng năm do Bộ Giáo dục và Thể thao tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tạo điều kiện cho việc tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia các dự án, chương trình biểu diễn trong và ngoài nước để có thể nâng cao

trình độ chuyên môn nghiệp vụ của bản thân, từ đó đem lại hiệu quả giảng dạy cao hơn.

- Quan tâm hơn nữa đến việc đầu tư các trang thiết bị hiện đại, cơ sở

vật chất hạ tầng phục vụ tốt hơn cho việc dạy và học như trang âm, loa máy, vi tính, đàn Piano...

- Hiện đại hóa các phòng học để sinh viên có nhiều điều kiện hơn rèn luyện giọng hát để hướng đến việc đào tạo ngày càng chuyên nghiệp hơn.

- Tạo điều kiện vật chất và kinh phí cho sinh viên đi thực tập tại các

trường học. Đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng đối với việc làm nghề sau này của sinh viên nên cần được quan tâm đúng mực.

- Tổ chức các cuộc thi để sinh viên có thể học hỏi kinh nghiệm cũng như rèn luyện bản lĩnh trên sân khấu. Từ đó bồi dưỡng và có chiến lược đúng đắn trong nâng cao chất lượng dạy và học.

2.3. Đối với Khoa Sư phạm Âm nhạc

- Khoa nên hỗ trợ và tăng cường nhiều hơn các buổi học ngoại khóa cho sinh viên; nếu có điều kiện, nên tổ chức các chương trình tham quan thực tế, học tập từ các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp trong nước và quốc tế.

Hàng năm, nên tổ chức các chương trình biểu diễn hoặc các cuộc thi biểu diễn ca múa nhạc và cả về nghiệp vụ sư phạm âm nhạc, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo của sinh viên.

Khoa nên tạo điều kiện bồi dưỡng và khuyến khích cho những sinh viên xuất sắc biểu diễn giao lưu nhiều trong các chương trình văn nghệ của trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Văn Cận (2003), *Những cơ sở khoa học của một nền thanh nhạc dân tộc*, Thông báo khoa học (số 8), Viện Âm Nhạc, Hà Nội.
2. Nguyễn Chí Công (2014), *Nâng cao chất lượng giảng dạy thanh nhạc cho hệ đại học sư phạm âm nhạc trường Đại học sư phạm nghệ thuật Trung ương*, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành LL&PPDHAN.
3. Nguyễn Việt Cường (2014), *Nâng cao chất lượng đào tạo thanh nhạc tại trường Đại học sư phạm Sài Gòn*, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.
4. Chu Xuân Diên (2006), *Văn hóa dân gian - mấy vấn đề phương pháp luận và nghiên cứu thể loại*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
5. Phó Đức Hòa (2009) *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục Tiểu học*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.
6. Phạm Lê Hòa (2013), *Phân tích tác phẩm âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
7. Phạm Tú Hương (1997), *Lý thuyết âm nhạc cơ bản*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
8. Mai Khanh (1976), *Tuyển tập Thanh nhạc*, Trường Âm nhạc Việt Nam, Hà Nội.
9. Mai Khanh (1976), *Giáo trình đại học thanh nhạc*, Trường Âm nhạc Việt Nam, Hà Nội.

10. Nguyễn Trung Kiên (2001), *Phương pháp sư phạm thanh nhạc*, Bộ văn hóa Thông tin, Nhạc Viện Hà Nội, Viện Âm nhạc.
11. Nguyễn Trung Kiên (2001), *Giáo trình giảng dạy thanh nhạc hệ Trung Cấp*, Bộ Văn hóa Thông tin, Nhạc Viện Hà Nội, Viện Âm nhạc.

12. Nguyễn Trung Kiên (2007), *Giáo trình chuyên ngành thanh nhạc bậc đại học* (Soprano - năm thứ nhất), Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du Lịch - Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Nxb Hà Nội.
13. Nguyễn Trung Kiên (2007), *Giáo trình chuyên ngành thanh nhạc bậc đại học* (Soprano - năm thứ hai), Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du Lịch - Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam Nxb Hà Nội.
14. Nguyễn Trung Kiên (2007), *Giáo trình chuyên ngành thanh nhạc bậc đại học* (Soprano - năm thứ ba), Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du Lịch - Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam Nxb Hà Nội.
15. Nguyễn Trung Kiên (2007), *Giáo trình chuyên ngành thanh nhạc bậc đại học* (Soprano - năm thứ tư), Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du Lịch - Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam Nxb Hà Nội.
16. Nguyễn Trung Kiên (2014), *Giáo trình chuyên ngành thanh nhạc bậc đại học* (Tái bản lần thứ 2), Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
17. Hồ Mộ La (2005), *Lịch sử nghệ thuật thanh nhạc phương Tây*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
18. Hồ Mộ La (2008), *Phương pháp dạy Thanh nhạc*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
19. Trần Ngọc Lan (2011), *Phương pháp hát tiếng Việt trong nghệ thuật ca hát*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
20. Vũ Tự Lân dịch (1985), *Lý thuyết âm nhạc cơ bản*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.

21. Hoàng Long - Hoàng Lê (2009), *Thực hành Sư phạm Âm nhạc*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
22. Vĩnh Long (1976), *Sự tròn vành rõ chữ của tiếng hát dân tộc*, Nxb Bộ văn hóa.
23. Ngô Thị Nam (2004), *Hát 1*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.
24. Ngô Thị Nam (2007), *Hát 2*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.

25. Phan Ngọc (2000), *Thử xét văn hóa - văn học bằng ngôn ngữ học*, Nxb Thanh Niên, Hà Nội.
26. Phan Ngọc (2002), *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn học, Hà Nội.
27. Nguyễn Thị Nhung (1988), *Giảng nhạc*, Nxb Âm nhạc và Nhạc viện Hà Nội.
28. Nguyễn Thị Nhung (1996), *Thể loại âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, Nhạc viện Hà Nội.
29. Nguyễn Thị Nhung (1997), *Hình thức âm nhạc*, Nxb Giáo dục.
30. Hoàng Phê (chủ biên, 1998) *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.
31. Kiều Trung Sơn (2012), *Nhìn lại khái niệm diễn xướng*, *Tạp chí Văn hóa dân gian*, (số 6), tr. 4- 9.
32. Lô Thanh (1996), *Giáo trình đại học thanh nhạc*, Học viện Âm nhạc Huế, Thừa Thiên - Huế.
33. Trần Diệu Thúy (1999), *Tính khoa học trong giảng dạy và giáo trình thanh nhạc*, Luận văn Cao học chuyên ngành Thanh nhạc, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Hà Nội.
34. Nguyễn Văn Tuấn (2009), *Tài liệu bài giảng Lý luận dạy học*, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM.
35. Đào Trọng Từ - Đỗ Mạnh Thường - Đức Bằng (1984), *Thuật ngữ và ký hiệu âm nhạc*, Nxb Văn hóa.

36. Tô Vũ (1996), *Sức sống của âm nhạc truyền thống Việt Nam*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
37. Phạm Viết Vượng (1998), *Giáo dục học*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội.
38. Trần Quốc Vượng (2000), *Văn hóa Việt Nam, tìm tòi và suy nghĩ*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội.

39. Trần Thị Hồng Xuyên (2014), *Dạy phân môn học hát cho học sinh trường Trung học cơ sở Tân Hội*, Luận văn Thạc sĩ Lý luận và PPDH Âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.
40. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (1999), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội.

Tài liệu tiếng Lào.

- ກອງແກ້ວ ິສຸ ມພູ, ກະຊວງສຶກສາທາການ ສູນພັດທະນາຄູ (1998).
- Kongkeo Sysomphu, *Phương pháp dạy học cho trường sư phạm trung cấp năm III, trung tâm phát triển giáo viên Bộ giáo dục năm (1998)*.
42. ວຊາຮອງ ເພງ ລະບບຊຸ ມສູງ ສົມບັດໃດຍ: ອາຈານ ສຸ ລະ ຈ ລາມະນີ, ວທະຍາໄລສະລະປະສົກສຶກ, ກຶ ມພະລະ ແລະ ສະລະປະສົກສາ, ກະຊວງສຶກສາທາການ(2001).
- Suliya Chulamany, *Giáo Trình môn Hát hệ Cao đẳng*, Bộ Giáo dục và thể thao, Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ thuật (2001).
- ກະຊວງສຶກສາທາການ ກຶ ມສ້າງຄູ (2004).
- Suliya Chunlamany, *Giáo trình môn Hát hệ Trung cấp*, Nxb Bộ giáo dục (2004).
44. Văn bản của *sự phát triển tầm nhìn đến năm 2030 chiến lược giáo dục đến năm 2025 và kế hoạch phát triển ngành giáo dục và thể thao 5 năm lần thứ VIII (2016 – 2020)* Bộ Giáo dục và Thể thao (2015)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

AMONLATH SANTYVONG

**DẠY HỌC HÁT CHO SINH VIÊN
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ÂM NHẠC Ở TRƯỜNG
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT LÀO**

PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SĨ

Hà Nội, 2017

MỤC LỤC

Phụ lục 1: DÂN CA LÀO	86
.....	
Phụ lục 2: CA KHÚC PHỔ THÔNG LÀO	89
.....	
Phụ lục 3: CA KHÚC THIẾU NHI	127
Phụ lục 4: BÀI HÁT NƯỚC NGOÀI	134
.....	
Phụ lục 5: PHIẾU ĐIỀU TRA Ý KIẾN SINH VIÊN.....	142

Phụ lục 1

DÂN CA LÀO

Số 1

ຈໍາປາເມືອງລາວ

CHĂM PA MUỜNG LÀO

Slow Borello

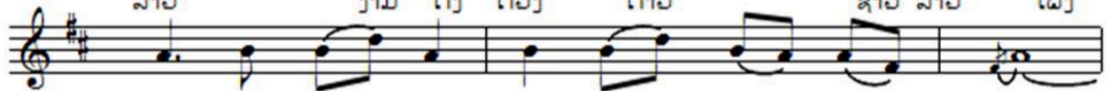
ທຳນອງ: ສຸດະມະ ຈຸນລະມະນີ
ເນື້ອສ້ອງ: ມະຫາ ພຸມີ ວົງວິຈິດ



ໄອ ດວງ ຈໍາ ປາ ເວ ລາ ຊິມ
ກິນ ເຈົ້າ ສາ ຄັນ ຕິດ ຜົນ ຫົວ
ໄອ ດວງ ຈໍາ ປາ ບຸບ ຜາ ເມືອງ



ນ້ອງ ນົກ ເຫັນ ຜົນ ຊອງ ມອງ ເຫັນ ຫົວ
ໃຈ ເປັນ ໜ້າ ຮັກ ໄຄ່ ແພງ ໄວ້ ເຊີຍ
ລາວ ງາມ ດັ່ງ ດວງ ດາວ ຊາວ ລາວ ເພິ່ງ



ໃຈ ເຮົາ ນົກ ຂຶ້ນ ໄດ້ ໃນ ກິນ ເຈົ້າ ຫອມ
ຊິມ ຍາມ ເຫງົາ ເຮົາ ດິມ ໄອ ຈໍາ ປາ ຫອມ
ໃຈ ເກີດ ຢູ່ ພາຍ ໃນ ແດນ ດິນ ລ້ານ ຊ້າງ



ເຫັນ ສວນ ດອກ ໄມ້ ຍິ ດາ ປູກ ໄວ້ ຕຶງ ແຕ່ ນານ
ເມື່ອ ດິມ ກິນ ເຈົ້າ ປານ ພົບ ຊຸ້ ເກົາ ທີ່ ພາກ ຈາກ
ເມື່ອ ໄດ້ ຜັດ ພາກ ເນ ລະ ເທດ ຈາກ ບ້ານ ເກີດ ເມືອງ



ມາ ເວ ລາ ຫງ່ວມ ເຫງົາ ເຈົ້າ ຊ່ວຍ ບັນ
ໄປ ເຈົ້າ ເປັນ ດອກ ໄມ້ ທີ່ ງາມ ວິ
ນອນ ຮຽມ ຈະ ເອົາ ເຈົ້າ ເປັນ ເພື່ອນ ຮ່ວມ

ເທົ່າ ໃຫ້ ຫາຍ ໄສ ກາ ເຈົ້າ ດວງ ຈໍາ
 ໄລ ຕັ້ງ ແຕ່ ໃດ ມາ ເຈົ້າ ດວງ ຈໍາ
 ເຫງົາ ເທົ່າ ສິນ ສີ ວາ ເຈົ້າ ດວງ ຈໍາ

ປາ ຄູ່ ຄຽງ ເອົາ ມາ ແຕ່ ຍາມ ນ້ອຍ ເອີຍ
 ປາ ມາ ລາ ຂວັນ ຮັກ ຂອງ ຮຽມ ນີ້ ເອີຍ
 ປາ ມາ ລາ ງາມ ຍິ່ງ ມື້ ເມືອງ ລາວ ເອີຍ

Số 2

ສາຍລົມເຢັນ
 SAI LÔM DÊN

Andante *Nhạc và lời: BUNTHA MA LY BUNXUAY*

ເມື່ອ ລົມ ໜາວ ພັດ ພາວ ລົມ ໜາວ ລະ
 ບົມ ອັກ ລະ ທົມ ຂົມ ຂັນ ຮັກ ນົນ ປານ ລະ
 ກົນ ຮັກ ນົນ ບໍ່ ຍິ່ງ ຮັກ ນົນ ບໍ່ ອົນ ຮັກ ເຄີຍ ຊົນ ກັບ
 ຊໍາ ໄອ ລົມ ໜາວ ພັດ ມາ ເດືອນ
 ມັນ ຊັກ ມັນ ເຊືອນ ມັນເດືອນ ໃຫ້ ຄິດ ເຖິງ ຄໍາ

Số 3

ດອກບົວທອງ
ĐOK BUA THONG

Slow Borello

Nhạc: Espanee

ໄອ ດອກ ບົວ ທອງ ບານ ໃນ ໜອງ ນໍ້າ
 ບົວ ທອງ ຂອງ ໃຜ ຖ້າ ໄດ້ ເປັນ ເຈົ້າ
 ຖ້າ ໄດ້ ເດັດ ດົມ ເຊີຍ ຊົມ ສົມ ຈິດ

ໃສ ເກີດ ບົວ ໃບ ໃນ ດົມ ແກມ ສະ ຫົມ ດົມ
 ຂອງ ຈະ ປະ ຄັບ ປະ ຄອງ ໃຫ້ ບົວ ທອງ ງາມ
 ບ່ອງ ຈະ ເອົາ ໃສ່ ພານ ທອງ ບໍ່ ໃຫ້ ໜອງ ຫ່ວງ

ຫຍ້າ, ແຕ່ ເປັນ ດວງ ບຸບ ພາ ທີ່ ສະ ຫງ່າ ຫຍ້າ
 ຊົນ ຍິ່ງ ກວ່າ ຮິດ ອິນ ງ ໃນ ພິນ ໂລກາ ເອົາ
 ແຫ້ງ, ຖ້າ ແມງ ຜູ້ ຖູ່ ດອມ ຈະ ຖະ ໜອມ ຫອມ

ດູ, ເມື່ອ ຍາມ ເຊົ້າ ຖູ່ ໝູ່ ແມງ ສະ ແຫວງ ດອມ
 ນີ້, ຮັກ ພຽງ ຊື່ ວີ ປະດູດ ດວງ ດາ ເອົາ
 ເຈົ້າ ທຸກ ເຊົ້າ ວັນ ເປັນ ໃຫ້ ເປັນ ຂວັນ ໃຈ

ຫວັງ ຊົມ ບົວ ຫອມ ສຸກ ລະ ບົມ ລະ ບອມ.
 ໄອ ເຈົ້າ ບົວ ຫຼວງ ດວງ ມາ ລາ ຫຍ້າ ຊົມ.
 ໄອ ບົວ ບັງ ໃບ ຫຍ້າ ຮັກ ໄຄ່ ເສຍ ຈິງ.

Phụ lục 2
CA KHÚC PHỔ THÔNG LÀO

Học phần I

Số 4

ອ້າຍຊ້າງແສງ
AI XANG SENG

Lam vông

Nạc và lời: ĐÉT CHÁNHHALA

ພວກ ອ້າຍ ຊ້າງ ແສງ ຜູ້ ແຂງ ແຂງ ອ້າຍ
ເອີຍ ພວກ ນ່ອງ ຂໍ ຊົມ ເຊີຍ ອ້າຍ
ຫ້າວ ຫັນ ແທ້ ເດ ອາ ເມ ສິກາ
ກາ ມັນ ປວງ ບໍາ ຫາ ລາຍ ມ້າງ ເພ ຖອກ
ເຫ ລະ ເປີດ ລົງ ມາ ກໍ ບໍ່ ຊະ ນະ ພວກ ອ້າຍ
ໄດ້ ສອງ ມີ ກໍາ ຈິກ ຊໍວານ ເຮັດ ວຽກ
ງານ ກໍ ສ້າງ ດາມ ສິນ ຫາງ ອອກ ສຸ່ ຕີ ສັດ
ຖ ຫຸ່ ມານ ດັບ ສຸນ ພວກ ຊຸກ ຮານ ໃຫ້ ຫົດ
ສິນ ໄປ ຈາກ ລາວ ບ້ານ ເກີດ ເມືອງ

ນອນ ພອມ ຮຽກ ຮ້ອງ ພວກ ອ້າຍ ປິດ ປອຍ ພວກ
ເອົາ ກ້າວ ເດີນ ບໍ່ ຖອຍ ຢູ່ ຕາມ ເສັ້ນ ທາງ ມີ ພວກ
ອ້າຍ ທັງ ເວ້ນ ແລະ ຄົນ ຝັງ ສຽງ
ປົນ ແນວ ໜ້າ ໜ່ວຍ ຜ່າ ລຽງ ບໍ່
ຊ້າ ຫັນ ຫ້າວ ອອກ ສຸ່ ສະ ໜາມ
ສຽງ ຈິກ ສຽງ ຊ້ວນ ອ້າຍ ຊ້າງ ແສງ ຊຸດ ລົງ ໜ້າ
ໜ້າ ພ້ອມ ຝາ ເປັນ ແຮງ ລະ ດົມ ພວກ ເອົາ ທຸກ
ຄົນ ພ້ອມ ກັນ ຕໍ່ ສຸ່ ແຮງ ຂັນ
ກັນ ເຕົ້ ອ້າຍ ເອີຍ

Số 5

ຄິດຮອດເດຊ້າເໜືອ KHIT HOT ĐỀ XĂM NỬA

Slow Borello

Nhạc và lời: BUATHONG PHUSALIT

ຄິດ ຮອດ ເດ ຊ້າ ເໜືອ ຊ້າງ ງາມ ເຫຼືອ ແດນ ແຫ່ງ ມຸ
ດອຍ ນ້ຳ ຫ້ວຍ ນ້ອຍ ໄຫຼ ລົມ ຈາກ ຈອມ ດອຍ
ຄອຍ ເປັນ ວິວ ຜິວ ຜ່ອງ ແດນ ເມືອງ ເໜືອ ປະ ດັບ ສີ
ທອງ ປວງ ປະ ຊາ ຜີ ນ້ອງ ໄດ້ ຮວມ ໃຈ ສ້າງ ປອງ ເຮັດ ໃຫ້ ແດນ ວຽງ
ທອງ ໄດ້ ສຸ່ງ ເຂື່ອງ ເບື້ອງ ສີ ໄອ ວົງ ຍາດ ຊ້າ ເໜືອ
ສິດ ໃສ ເຫຼືອ ເໜືອຈິນ ທະ ລາ ເຂື່ອງ ສຸ່ງ ຜາ ມີ ແຕ່ ແສງ ຈິນ
ທາ ປາ ລະ ມີ ລົມ ເຫຼືອ ວິ ລະ ກາ ແດນ ແຫ່ງ ຊ້າ
ເໜືອ ແມ່ ນ້ຳ ມ້າ ນ້ຳ ຊ້າ ແມ່ນຫຼັກ ແຫ່ງ ສິນ ທາ ປຽບ ດັ່ງ ສາຍການ ນ້ຳ

ສອດ ສອງ ທົ່ວດິນແດນ ລາວ ໄອ ທ້ອງ ຝາ ຂອງ ລາວ ປ່ຽນ

ສີ ຜ່ານ ນານ ປີເອືອບ ສີ ສົງ ຄາມ ຝຸງ ຍັກ ມານ ໄດ້ ສຸນ ສິນ

ໄປ ຊາດ ລາວ ເຂົ້າ ໄດ້ ສະ ຫຼອງ ໄຊ ຍັງ ຈາ ລັກ ໄວ້ ຈິດ ໃຈ ຊາ

ເໜືອ ຄິດ ຮອດ ເດ ຊາ ເໜືອ ຫ່າງ ໄກ ເຫຼືອ ຈິນ ສຸດ ຂອບ

ຝາ ແນມ ຂ້າມ ຝາ ແສງ ທອງ ສອງ ນະ ພາ

ຝຸງ ເມ ໄຄ ລອຍ ເລື່ອນ ຊາ ເໜືອ ເອີຍ ເຈົ້າ ຢູ່ ຈັງ ໃດ

ເຂົ້າ ໄດ້ ພາກ ຈາກ ໄປ ເຂົ້າ ຍັງ ຈິດ ຈາ ໃຈ ເຜື່ອນຮວມ ອົບ ຊິງ ໄຊ

ອາດ ຕິດ ແດນ ຊາ ເໜືອ ຄິດຮອດ ເດ ຊາ ເໜືອ.

Số 6

ວັງຈັນ ຂວນໃຈ

VIÊNG CHĂN KHUÂN CHAI

ເນື້ອສ້ອງ ແລະ ທ່ານອງ
ສົມເພີດ ເພີດວິນຍານ

Slow Borello



ໄອ! ວຽງ ຈັນ ຂວັນ ໃຈ ລາວ ເອີຍ
ເມື່ອ ກ່ອນ ເຄີຍ ໄດ້ ຈ່າ ຈາກ ລາ ຫຼາຍ ປີ ຫ່າງ
ລາ ໄປ ເມື່ອ ສຶກ ສາ ຈົບ ແລ້ວ ຕ່າວ
ມາ ຄົນ ຫາ ວຽງ ຈັນ ຄົ້ນ ໃໝ່
ໄອ! ວຽງ ຈັນ ດຽວ ນີ້ ຄິມ ເຢັນ
ກັບ ມາ ເຫັນ ແລ້ວ ເຢັນ ສຸກ ໃຈ
ເຫັນ ຊາວ ນະ ຄອນ ພ້ອມ ຈິດ ໝັ້ນ
ໝາຍ ສ້າງ ວຽງ ຈັນ ໃຫ້ ສິດ ໃສ ວິ ໄລ ງາມ
ຕາ ທາດ ຫຼວງ ວຽງ ຈັນ ກັບ ຫໍ ພະ

ແກ້ວ ເລີດ ແລ້ວ ຊາວ ລາວ ເຂົາ ໄດ້ ສ້າງ
ມາ ຫໍ່ ວາງ ສະ ແດງ ມຸນ ເຊື້ອ ຂອງ ປວງ ປະ
ຊາ ສະ ແດງ ເຖິງ ຄວາມ ແກ້ງ ກ້າ ສະ ແດງ ເຖິງ ຄວາມ ຮັ່ງ
ມີ ໃອ! ວຽງ ຈັນ ຂວັນ ໃຈ ຮຽມ ເອີຍ
ບໍ່ ເຄີຍ ຄິດ ໄລ ລາ ຫ່າງ ໜີ ຮັກ ເມືອງ ວຽງ
ຈັນ ໝື່ອນ ດັ່ງ ຊີ ວີ ວຽງ ຈັນ ວັນ
ນີ້ ສຸກ ຂີ ຮຸ້ງ ເຂື່ອງ ຖາ ວອນ.

Số 7

ກຸຫຼາບ
ບປາກເຊ

CU LAP PAK XÊ

ຊຸມບາ *ເມື່ອອ້ອງ ແລະ ທ່ານອງ
ບຸນທາະມາລີ ບຸນຊ່ວຍ*

ກຸ ຫຼາບ ປາກ ເຊ ເອົາ ໄວ້ ເອ້ ງາມ
 ຕາ ບຸບ ຜາ ເຄີຍ ຖະ ໜອມ
 ທີ່ ຫອມ ກິ້ນ ບໍ່ ວາຍ ຫອມ ດວງ ມາ
 ກຸ ຫຼາບ ຂອງ ເອົາ ເຄີຍ ເດັດ
 ລາ ນົກ ຢາກ ໄດ້ ບຸ ຊາ ໃນ ເມື່ອ ຍາມ ຣາ
 ໃຜ ນົກ ຢາກ ໃສ່ ພານ ທອງ ບໍ່ ໃຫ້ ເສົ້າ ໜອງ
 ດົມ ຍາມ ແວງ ເອົາ ເຄີຍ ຊິມ ຕາມ ສາຍ ລົມ ແຄມ
 ຫຼື ສິ່ງ ນີ້ ພາ ເບີກ ບານ ໃນ ສະ ຖານ ບ້ານ
 ສີ ເຈົ້າ ມາ ລີ ແຄມ ເຊ ເອົາ ໄວ້ ເອ້ ໄວ້
 ເຊ ເມື່ອ ສາຍ ລົມ ເລ ລວນ ກິ້ນ ນິ້ນ ຊວນ ໃຈ
 ເອົາ ງາມ ຈິງ ບໍ່ ເສົ້າ ພາ ໃຫ້ ເອົາ ຮັກ
 ຊິມ ດຸ ດອກ ແລ ໃບ ງາມ ຕິດ ໃຈ ທຸກ
 ເອົາ ຄິດ ເຖິງ ຄວາມ ເກົ່າ ທີ່ ເອົາ ເຄີຍ ມີ



ຍິງ ເປັນ ສິ່ງ ທີ່ ເຕືອນ ຕາ ຫອມ ຊື່ນ ວິນ ຍາ
ສິ່ງ ຄົງ ບໍ່ ມີ ວັນ ລົມ ບໍ່ ຄວນ ຢູ່ ປ່ຽວ
ມາ ເຄີຍ ເບີກ ບານ ດອມ ກັນ ຍອດ ລົມ ຫາຍ ໃຈ

ດວງ ມາ ລາ ງາມ ຍິງ ອັນ ເປັນ ສິ່ງ ຕ້ອງ
ຄົງ ຈະ ຫ່ຽວ ແຫ່ງ ໄປ ດູ ອັນ ໃດ ງາມ
ຮັກ ບໍ່ ມີ ວັນ ວາຍ ແສນ ເສຍ ດາຍ ດວງ

ຕາ ດວງ ມາ ລາ ເຄີຍ ຊົມ ດວງ ມາ ລາ ເຄີຍ ຊົມ.
ຍິງ ທຸກ ທຸກ ສິ່ງ ຕ້ອງ ຕາ ທຸກ ທຸກ ສິ່ງ ຕ້ອງ ຕາ.
ນີ້ນ ທຸກ ຄົນ ວັນ ບໍ່ ວາຍ ທຸກ ຄົນ ວັນ ບໍ່ ວາຍ.

Số 8

ແດນແຫ່ງອິດສະຫລະ

ĐEN HENG IT SA LA

ຊ້າອອນຊອນ *ເນື້ອສ້ອງ ແລະ ທ່ານອງ*
ສີຊະນະ ສີສານ

ສຸດ ງາມ ຍາມ ແລງ ແດນ ແຫ່ງ ອິດ ສະ
ລະ ພຸ ພາ ປ່າ ດົງ ຝົງ ພະ ນາ ເປັນ ໜ້າ ອອນ
ຊອນ ດອກ ໄມ້ ສັບ ຊ່ອນ ແສນ ສະ ອອນ ສິ່ງ ກິນ ຫອມ
ຫວນ ຊົນ ຊາດ ທັງ ມວນ ມີ ສິດ ເສ
ວິ ຮ່ວມ ສາ ມັກ ຄື ເປັນ ພິ ນ້ອງ
ດຽວ ຕໍ່ ສຸ ເດັດ ດຽວ ສ້າງ ຊື່ ວິດ ໃໝ່
ເມກ ມິດ ຜ່ານ ໄປ ສິ ສິດ ໃສ ເຂົ້າ ມາ ແທນ
ທີ່ ດິນ ແດນ ແຫ່ງ ນີ້ ສຸດ

ហ៊ី ដា តា លើទព រ៉ក ទិប តៃ
ហា ពោ ហិវ ចោ ហិន គេម គេ
នេ ឌុ ឌុន យាប យៃ យៃ យៃ
ខេព បិព ប៉ម រ៉ ទេ ទីក ទា ទីក ទី
យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ
យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ យៃ
យៃ

Số 9

ຊົມເຊີຍໄຊຊະນະຊຽງຂວາງ
XÔM XOI XAY XA NA XIÊNG KHUANG

Lam vông

Nhạc và lời: CHĂNSAMAI XAYNHASIT

ຊົມ ເຊີຍ ບົນ ຣົບ ຊຽງ ຂວາງ ທີ່ ມີ ໄຊ ທີ່ ໄດ້ ຂັບ ໄລ
 ມຸ ແຄ ຊຽງ ຂວາງ ມຸ ຊວງ ແລະ ເມືອງ ສຸ້ຍ ທຸງ ຂາວ ແດງ ມຸຍ
 ພວກ ເອົາ ຊົມ ເຊີຍ ນໍ້າ ໃຈ ອັນ ອາດ ຫານ ຂອງ ຊາວ ທະ ຫານ
 ພວກ ສັດ ຖ ຫຸ ມານ ເພື່ອ ກອບ ກຸ້ ເອົາ ຖິ່ນ ຖານ ເອົາ ຄົນ ມາ
 ບິວ ສະ ບັດ ຢູ່ ກາງ ຫາວ ນົ້ນ ປຽບ ດັ່ງ ດາວ ປະ ດັບ ແດນເມືອງ ພວນ
 ໃນ ບົນ ຣົບ ຢູ່ ຊຽງ ຂວາງ ແສນ ສຸດ ໃຫຍ່ ຫຼວງ ໄຊ ຊະ ນະ ຂອງ ເອົາ
 ປາບ ອາ ເມ ວິ ກາ ແລະ ໝາ ພານ ຂາຍ ຊາດ ທີ່ ບັງ
 ເຊີນ ຊວນ ໃຫ້ ລາວ ເອົາ ພ່ວນ ຊົນ ໃນ ດວງ ໃຈ ຊາວ ລາວ
 ດົນ ແດນ ເກົາ ຂອງ ລາວ ໄດ້ ກັບ ດາວ ຄົນ ມາ ປວງ ປະ
 ອາດ ບຸກ ລຸກ ດົນ ແດນ ອັນ ທີ່ ຫວງ ແຫນ
 ເອົາ ດັດ ສິນ ໃຈ ດໍ່ ສຸ້ ປາບ ມຸງ ສັດ ຖ
 ຊາ ໄດ້ ສິບ ດໍ່ ກ້າວ ໄປ ໃຫ້ ເຖິງ ຫຼັກ
 ຂອງ ປວງ ປະ ຊາ ຊົນ ລາວ. (ມຸ ແຄ ຊຽງ)...
 ເພື່ອ ກອບ ກຸ້ ເອົາ ປະ ເທດ ຊາດ. (ພວກ ເອົາ ຊົມ)...
 ສົມ ດັ່ງ ໃຈ ທີ່ ໝາຍ... - - - - ປອງ.

Số 10

ພູມໃຈໃນອາຊີບຄູ PHUM CHAI NAI A ZIP KHU

Fox

Nhạc và lời: XAYSAVAT SINHNÔNG

ພວກ ເຂົາ ຊາວ ຄູ ຜູ້ ສິດ ສອນ
 ເຖິງ ຜົາ ຈະ ຮ້ອນ ຫຼື ໜາວ ກາຍ ບໍ່ ເຄີຍ ຫວັ່ນ
 ໄຫວ ທີ່ ຖອຍ ໃຈ ຍິນ ດີ ຮັບ ໃຊ້ ຊາດ ແລະ ປະ
 ຊາ ພວກ ເຂົາ ພູມ ໃຈ ໃນ ກຽດ ຂອງ
 ຄູ ເສີມ ສ້າງ ຄວາມ ຊື່ ແລະ ວິ ຊາ ໃຫ້ ລູກ ໃຫ້
 ຫຼານ ທົ່ວ ອາ ນາ ສ້າງ ພູມ ຍິນ ຍາ ສ້າງ ສາ ຊາດ
 ລາວ ພວກ ເຂົາ ຊາວ ຄູ ຜູ້ ງ ໝັ້ນ ພຽນ ຂະ
 ຫຍັນ ເມື່ອ ຊາດ ດ້ອງ ການ ເຂົາ ຂານ ເດີນ ໄປ ທຸກ
 ແຫ່ງ ໃຫ້ ການ ສຶກ ສາ ຜັດ ທະ ນາ ຄົນ ລາວເຂົ້າ

ແຂງ ເຜືອ ຊາດ ແສນ ແພງ ແຂງ ໃຈ ສະ ຫັກ ສະ
ຫມານ ພວກ ເຮົາ ຊາວ ຄູ ຈະ ຢູ່ ແຫ່ງ
ໃດ ຂຶ້ນ ເໜືອ ລອງ ໃຕ້ ບໍ່ ໄຫວ ຫວັ້ນ
ເມື່ອ ຊາດ ດ້ອງ ການ ເຮົາ ສາ ບານ ເຜືອ ລຸກ ເຜືອ
ຫມານ ຄູ ລາວ ກ້າວ ໄປ.

Số 11

ລາວຮ່ວມສຳພັນ
LÀO HUAM SĂM PHẢN

Moderato

Nhạc và lời: GS. THONGĐI SUNTHON VICHIT

ຖິ່ນ ຖານ ບ້ານ ເກີດ ຂອງ ເຂົາ ມີ ແຕ່ ບຸ
ເຂົາ ເລົ່າ ຜາ ປ່າ ດົງ ຝັງ ໄພ ອັນ ໃຫຍ່ ແລະ
ກວ້າງ ເໝືອນ ໜີ ໝູ່ ກວ້າງ ລອງ ດາມ ແຄມ ເຊ ເຊົາ
ເຢັນ ເຂົາ ແລ ເຫັນ ໄມ່ ໝອກ ມົວ ກົວ ໃບ ແສງ ໃສ ສອງ
ມາ ແຂກ ເຂົາ ກາ ເວົ້າ ຂັນ ຮ້ອງ ຝັງ ສຽງ ນໍ້າ
ນອງ ໄດນ ດາດ ດິນ ຜາ ອາບ ຫຼິ້ນ ເຢັນ ໃຈ ຫາຍ
ຮ້ອນ ຫາຍ ສວ້າງ ຊຸ ທອນ ຝັກ ຜອນ ກາ ຍາ.

Số 12

ສາຍໃຈລາວ - ຫວຽດນາມ SAI CHAI LAO - VIỆT NAM

Vui tươi

Nhạc và lời: HUMPHẢN LẮTTANAVÔNG

ປຽບ ສອງ ໜ່ວຍ ດາ ສອງ ແຂນ ຂາ ຄົນ ຜູ້ ດຽວ
 ສຽງ ຍືນ ເຜືອນ ດັງ ພ້ອມ ພ້ອມ ກັນ ກັບ ຂອງ ພວກ ເຮົາ
 ລາວ ຫວຽດ ນາມ ເຜືອນ ແພງ ພ້ອມ ຈັບ ຍືນ ຍືນ ຢູ່ ດຽງ ກັນ
 ສອງ ຊາດ ລາວ ຫວຽດ ນາມ ພ້ອມ ດັບ ສຸນ ສັດ ຕູ ຕົວ ດຽວ
 ເຜືອນ ຢູ່ ເບື້ອງ ນັ້ນ ເຮົາ ຢູ່ ເບື້ອງ ນີ້
 ເຜືອນ ຢູ່ ເບື້ອງ ນັ້ນ ເຮົາ ຢູ່ ເບື້ອງ ນີ້
 ສອງ ເບິ່ນ ມຸ ຫຼວງ ປ້ອມ ທີ່ ໝິ່ນ ແນວ ລົບ ອັນ ດຽວ
 ດັງ ແວ່ວ ເຖິງ ກັນ ຝົດ ສະ ນັ້ນ ພວກ ເຮົາ ສະ ຫຼອງ
 ກັນ. ດັງ ແວ່ວ ເຖິງ ກັນ ຝົດ ສະ ນັ້ນ ພວກ ເຮົາ ສະ ຫຼອງ
 1. ໄຊ ໄຊ ໄອ ງາມ ແທ້ ເດ ສາຍ ໃຈ ລາວ ຫວຽດ ນາມ
 2. ດັງ ດວງ ຈາ ປາ ແລະ ບົວ ຫຼວງ ພວມ ບານ

ຊິນ ປຽບ ອ້າຍ ນ້ອງ ເກີດ ຮ່ວມ ທ້ອງ ພໍ່ ແມ່ ດຽວ
ກັນ ຮັກ ແພງ ກັນ ເປັນ ຕາຍ ດ້ວຍ ກັນ ທຸກ ດ້ວຍ
ກັນ ແລະ ສຸກ ດ້ວຍ ກັນ ສາຍ ໃຈ ລາວ ຫວຽດ
ນາມ ສາຍ ໃຈ ລາວ ຫວຽດ ນາມ

Số 13

ດາວລ້ອມເດືອນ
ĐẠO LOM ĐUỜN

Lam vông

Nhạc và lời: SUBẢN SƯVAWNNAVÓNG

ໄອ ດວງ ຈັນ ວັນ ເພັງ ຈັນ ງາມ ສິດ ໃສ
 ໄອ ດວງ ເດືອນ ເພື່ອນ ຂ້າງ ຍັງ ມີ ໝູ່ ດາວ
 ຈັນ ງາມ ວີ ໄລ ງາມ ວີ
 ດັ່ງ ປະ ຕິ ວັດ ລາວ ປວງ ຊິນ
 ໄລ ພາຍ ໃຕ້ ທ້ອງ ຝາ ເຂົາ ນີ້ ແຫງນ
 ລາວ ແໜ້ນ ໝາ ອ້ອມ ຂ້າງ ແສງ ສອງ ຊອງ
 ມອງ ກ້ອງ ຮິມ ແປກ ແສງ ຈັນ ສອງ ມາ ພາ ໃຫ້ ຊິນ ຊຸ ລາ
 ເດືອນ ເໝືອນ ການ ນາ ສິດ ໃສ ສອງ ທາງ ດັ່ງ ປະ ຊາ ລາວ ຫວັງ
 ມາ ພົບ ຈັນ ຄວາມ ເສົ້າ ຫາຍ ໄປ.
 ສ້າງ ເມືອງ ລາວ ໃຫ້ ແຈ້ງ ເໝືອນ ເດືອນ.
 ດວງ ເດືອນ ເລື່ອນ ລອຍ ນະ ພາ ໃສ ແຈ້ງ ແວວ
 ວາວ ໝູ່ ດວງ ດາ ລາ ນ້ອຍ ໃຫຍ່ ຍົບ ຍົບ ລ້ອມ

ຈິນ ເໝືອນ ປະ ດັບ ສີ ຍ້ອມ ມະ
ນີ ສອດ ສີ ຈິນ ທາ ພຸ່ງ ແສງ ແຮງ ກ້າ
ທົ່ວ ອາ ນາ ອາບ ແສງ ດວງ ຈິນ.
1. ລາວ ໃຫ້ ແຈ້ງ ເໝືອນ ເດືອນ.

Số 14

Học phần II:
ເຢ່ ນສະບາຍຊາວນາ

DÈN SA BAI XAO NA

*ເນື້ອຄື່ອງ ແລະ ທ່ານອງ
ສຸບັນ ສຸວັນນະວົງ*

ສາວົງ

ເອົາ ແມ່ນ ລຸກ ຊາວ ນາ ບ່າ ແບກ ຄັນ ໄຖ ໄລ່ ຄວາຍ ລົງ ທົ່ງ

ຫາ ກິນ ຢູ່ ຕາມ ບ່າ ດົງ ຫາ ກິນ ຢູ່ ຕາມ ບ່າ

ດົງ ເມື່ອ ຝ້າ ຄ່າ ລົງ ຄົງ ອວ່າຍ ໜ້າ ໄປ ຫາ ເຮືອນ ໃຜ ວ່າ ຢູ່ ບ້ານ ນາ

ນິ້ນ ຊິ້ນ ຈິດ ໃຈ ຫຼື ວ່າ ປ່ຽວ ກາຍ ຍາ ບ້ານ

ນາ ມີ ເຂົ້າ ມີ ບ່າ ບ້ານ ນາ ມີ ເຂົ້າ ມີ ບ່າ ແມ່ນຖຽງ ນາ ມຸງ ຫຍ້າ

ລົມ ຝັດ ເຢັນ ສະ ບາຍ ເຢັນ ສະ ບາຍເຢັນ ສະ ບາຍຊາວ ນາ ເຢັນ ສະ

ບາຍເຢັນ ສະ ບາຍ ຊາວ ນາ ຍາມ ສວຍ ນັ່ງ ຫຼັງ ຄວາຍ ບັກ ດ່ອນ

ຂັບ ກາຍ ຂັບ ກອນ ຝ້ອນ ຝ່າ ເຢົ່າ ແຄນ

ໄອ ວ່າ ນ້ອງ ເອີຍ ນ້ອງ ຜູ້ ຄົງ ກິມ ກ້ຽງ ສາວ ວຽງ ຈິ້ນ ຜູ້ ລີ

ຊື່ ມາ ຮ່ວມ ມີ ພ້ອມ ອ້າຍ ຂະ ຫຍາຍ ບ້ານ ແປງ ເມືອງ ເທາະ ນ້ອງ
ນາ ສຸກ ກໍ່ ສຸກ ເລີດ ລ້າ ແນວ ທາງ ເຢັນ ທ່າ
ສ້າງ ຊື່ ວິດ ຊາວ ນາ ຜົວ ອ້າຍ ກໍ່ ທ່າ ເພື່ອ ຊາດ ປະ
ຊາ ຜົວ ອ້າຍ ກໍ່ ທ່າ ເພື່ອ ຊາດ ປະ ຊາ ອອກ ແຮງ ຕັ້ງ ຫນ້າ
ຕ້ານ ໄພ ອິດ ຫົວ ເຢັນ ສະ ບາຍ ເຢັນ ສະ ບາຍ ຊາວ ນາ
ເຢັນ ສະ ບາຍ ເຢັນ ສະ ບາຍ ຊາວ ນາ ແສນ ມີ ກຽດ ເຫຼືອ ລົມ
ໄດ້ ປະ ກອບ ຜົນ ຊ່ວຍ ຊາດ ຕັ້ງ ຫວັງ ມີ
ຄວາຍ ເຢັນ ເພື່ອນ ພະ ລັງ ມີ ຄວາຍ ເຢັນ ເພື່ອນ ພະ
ລັງ ພ້ອມ ການ ຊື່ ນາ ສ່ອງ ແສງ ທາງ ເດີນ ເຢັນ ສະ
ບາຍ ເຢັນ ສະ ບາຍ ຊາວ ນາ ເຢັນ ສະ ບາຍ ເຢັນ ສະ ບາຍ ຊາວ
ນາ ເຢັນ ສະ ບາຍ ເຢັນ ສະ ບາຍ ຊາວ ນາ

Số 15

ເຜົ່າລາວເອີຍ

PHAO LÀO OI

ເນື້ອສ້ອງ ແລະ ທ່ານອງ
ສຸບັນ ສຸວັນນະວົງ

ສາວົງ

ເຜົ່າ ລາວ ເອີຍ ຈິ່ງ ຮັກ ກັນ ແມ່ງ ຝົງ
 ຝັນ ຄົນ ລາວ ອາດ ຫານ ເກັ່ງ ກ້າ ຢູ່
 ປ່າ ຜາ ພຸ ທິ່ງ ພຽງ ກໍ່ ແມ່ນ ເຊື້ອ ຊາດ ລາວ ຂອງ
 ເຮົາ ຮີບ ມາ ສາ ມັກ ຄື ກັນ ເຂົ້າ ລາວ ເທິງ ລາວ ສຸງ ລາວ
 ລຸມ ບຸ້ມ ລຸມ ກັນ ສ້າງ ສັນ ບ້ານ ເມືອງ ຂອງ
 ລາວ ເຮົາ ຄົນ ລາວ ບໍ່ ແມ່ນ ໄທ ອັນ ເຮົາ ຄົນ
 ລາວ ບໍ່ ແມ່ນ ໄທ ອັນ ຊິນ ຊາດ ລາວ
 ແດນ ດິນ ລາວ ຊາດ ລາວ ເຮົາ ໂຮມ ກັນ ຢ່າ ໄດ້ ແຕກແຍກ
 ຢ່າ ໄດ້ ແຍກ ເຜົ່າ ຝົງ ຝັນ ພວກ ຜີ

ມານ ຈະ ຍຶດ ຄອງ ລາວ ຫຼາຍ ຍີ ທີ່ ພວກເຂົາ ຕໍ່ ສູ່ ກອບ
ກູ້ ເອົາ ເອກ ກະ ລາດ ສັນ ຕິ ພາຍ ມາ ໃຫ້ ແຜ່ນ ດິນ ຮີມ
ເຢັນ ເຂົາ ຄົນ ລາວ ບໍ່ ແມ່ນ ໄທ ອື່ນ ເຂົາ ຄົນ ລາວ ບໍ່ ແມ່ນ ໄທ
ອື່ນ ມາ ຮີບ ມາ ພ້ອມ ກັນ ກ້າວ ເດີນ ເດີນ ຮີບ ເດີນ ພ້ອມ ກັນ ຫັນ ຫ້າວ
ເຜົາ ລາວ ເອີຍ ຊາດ ລາວ ຍິ່ງ ໃຫຍ່ ດິນ ແດນ ລາວ ກວ້າງ
ຫວງ ແຫນ ເອົາ ໄວ້ ເຖິດ ລາວ ຫວງ ແຫນ ເອົາ ໄວ້ ເຖິດ
ລາວ ພ້ອມ ກັນ ເດີນ ກ້າວ ທຸກ ເຜົາ ລາວ ເອີຍ ເຂົາ ຄົນ
ລາວ ບໍ່ ແມ່ນ ໄທ ອື່ນ ເຂົາ ຄົນ ລາວ ບໍ່ ແມ່ນ ໄທ
ອື່ນ ເຂົາ ຄົນ ລາວ ບໍ່ ແມ່ນ ໄທ ອື່ນ.

Số 16

ລະດູບານໃຫມ່

LA ĐU BAN MAI

ເນື້ອສ້ອງ ແລະ ທ່ານອງ
ປະເສີດ ສີຊານິນ

ຊື່-ອອນຊອນ

ລະ ດູ ບານ ໃໝ່ ສິ່ງ ກິ້ນ ຫອມ
ຫວນ ຫອມ ດອກ ດ່າ ດວນ ນິ້ນຫອມ ຫວນ ຊວນ
ໃຈ ສິ່ງ ກິ້ນ ໄປ ໃຫ້ ໃນ ທົ່ວ ໂລ
ກາ ຫອມ ດອກ ບຸບ ຜາ ນິ້ນ ເປັນ ສັນ
ຍາ ບອກ ໃຫ້ ວ່າ ລາວ ເຮົາ ໄດ້ ໄຊ
ໃຫຍ່ ລື ຊາ ສຽງ ດິນ ຕຣີ ສິ່ງ ສຽງ ໃສ
ກ້ອງ ເປັນ ຝອງ ກ້ອງ ຝາ ຫວັ້ນ ໄຫວ ສິ່ງ ຂ່າວ
ໄຊ ສຽງ ໄກ ຝັດ ຝົນ ຈິດ ໃຈ ສິດ
ຊື່ນ ແສນ ສະ ອື່ນ ດວງ ໃຈ ປວງ ປະ



ຊາ ທົ່ວ ໜ້າ ສິດ ໃສ ໄດ້ ຮັບ ໄຊ ຊະ ນະ ທົ່ວ ອາ
ນາ ແດນ ລາວ ເອົາ ຮິບ ກ້າວ ເດີນ
ໄປ ເມື່ອ ຍາດ ເອົາ ໄຊ ມາ ໃຫ້ ຊາດ
ລາວ ໃຫ້ ກ້າວ ໄປ ສຸ່ ຄວາມ ສຸກ ທຸກ ສິ່ງ
ເມືອງ ມິ່ງ ຂວັນເອົາ ນີ້ ໃຫ້ ມີ ແຕ່ຄວາມ ສຸກ ສັນ ໄດ້ ມາ
ກັນ ສ້າງ ທຸກ ບ່ອນ ຊົ່ວ ນີ້ ລັນ ດອນ ໃຫ້ ຖາ
ວອນ ຕະ ຫຼອດ ໄປ.

Số 17

ງາມສາວໄຕດຳຕຳແຜ່ນ
SAO TAY ĐAM TĂM PHEN

Vieca phải

Nhạc và lời: PHỒMMI PHỒMMA

ງາມ ເດ ຍາມ ເມື່ອ ໄດ້ ມາ ເຫັນສາວ ຕຳ ຜ້າ
ໄຕ ຕຳ ງາມຫຼາຍ ນ້ອງ ຕຳ ຜ້າ ໄໝ ງາມ ວິ ໄລ
ນ້ຳ ໃຈ ກ້າ ກັນ ເຖິງ ໄໝ ເສັ້ນ ນ້ອຍ ນ້ອງ ບໍ່ ຖ້ອຍ
ຕຳ ຜ້າ ຫຼາຍ ວັນ ໄອ ຈັນ ຈັນ ງາມ ນ້ອງ ນິ້ນ
ຍາມນ້ອງ ກວາຍ ແຂນ ງາມ ນ້ອງ ນິ້ນ ຍາມນ້ອງ ກວາຍແຂນ
ງາມ ເດ ງາມ ນ້ອງ ຝັດ ຝົມ ນ້ອງ ຍິນ ເຮັດ ວຽກທ້າວ ຫັນ
ທັງ ແຂງ ຂັນ ສ້າງ ສາ ຜົນ ງາມ ດ້ວຍ ຈິດ ໃຈ ເປົກ ບານ
ຜົມ ພຽງ ກັນ ບຸກ ໜ້າ ກ້າວ ໄປ ເອົາ ໃຈ ໃສ່ ຕຳ ແຜ່ນໃຫ້
ໄດ້ ຫຼາຍ ເດັ່ນ ດີ ຕຳ ແຜ່ນໃຫ້ ໄດ້ ຫຼາຍ ເດັ່ນ ດີ ງາມ

ពោ គោ តែ តា ខើ មា ព្យា ពិ ព័ ឃា ឡ លំ រា រា រា រា

សើ មា រា ខើ ដា ឧ ម ឌី រា ឡ តែ គោ រា ខើ

ដី ខើ ឃា ខើ ដី រា រា រា រា រា រា រា រា រា រា

តែ រា

រា រា

Số 18

ງາມແທ້ຜິງສາລີ
NGAM THE PHONG SA LY

Slow soul

Nhạc và lời: PHÓXAY PHÓM MAKAISON

ໄດ້ ມາ ເຖິງ ຖິ່ນ ດິນ ແດນ ຜິງ ສາ ລີ ດິນ ແດນ ອັງ
ມີ ດິນ ແດນ ອາດ ຫານ ກ່ອນ ເຂົ້າ ເຄີຍ
ໄດ້ ຢືນ ແຕ່ ຊື່ ສົມ ຕ່າ ເຂົ້າ ລີ
ວ່າ ເປັນ ແດນ ທີ່ ສວຍ ງາມ ມາ ບັດ ນີ້
ຜິງ ສາ ລີ ໄດ້ ເຫັນ ກັບ ຕາ ງາມ ແທ້ ລະ
ນາ ນ້ຳ ຊ ໄຫ ຜ່ານ ສາະ ໃສ ອາບ
ເຢັນ ແນມ ເຫັນ ໝູ່ ປາ ນ້ຳ ສະ ອອນ ແທ້ ລະ
ເນີ ສຽງ ຂັບ ລາ ຊາວ ຜິງ ສາ ລີ ດັງ ກ້ອງ ກັງ

ວານ ປັກ ປັກ ຖິ່ນ ຖານ ອອກ ແຮງ ງານ
ຢູ່ ຕາມ ພູ ດອຍ ຈິດ ໃຈ ຊືນ
ຊ່ອຍ ເມື່ອ ໄດ້ ມາ ແຂວງ ຜົງ ສາ
ລີ ລົງ ອາບ ນ້ຳ ຊຸ ຫີ່ ແສນ ສິດ
ໃສ ເໝືອນ ອາບ ນ້ຳ ໃຈ ຊາວ ຜົງ ສາ ລີ
ຍົມ ແຍ້ມ ແຈ້ມ ໃສ ວາ ຈາ ອ່ອນ ຫວານ ສົມ ຄຳ ກ່າວ ຂານ
ງາມ ແທ້ ຜົງ ສາ ລີ ຍົມ ແຍ້ມ ແຈ້ມ
ໃສ ວາ ຈາ ອ່ອນ ຫວານ ສົມ ຄຳ ກ່າວ ຂານ
ງາມ ແທ້ ຜົງ ສາ ລີ

Số 19

ສະບາຍດີຫຼວງພະບາງ
SA BAI DI LUANG PHA BANG

Lam vông

Nhạc và lời: UNKHĂM BĂNDASAK

ໄອ ເມືອງ ຫຼວງ ພະ ບາງ ເຈົ້າ ຍັງ ສະ ບາຍ ດີ
ບໍ່ ຫຼາຍ ຍີ ສິ່ງ ໄດ້ ມາ ພໍ່ ດົນ ນານ ນໍ້
ເຮົາ ສິ່ງ ໄດ້ ພົບ ກັນ ພໍ່ ແມ່ ພີ ຫາ ນໍ້າ
ອາ ເຮົາ ເດ ນາ ຢູ່ ກະ ເສີມ ສາ ລານ ຢູ່
ເຮົາ ຍ່າ ເຮົາ ຍິ່ງ ໝິ່ນ ສາຍ ນໍ້າ ຄານ ສະ ບາຍ ສະ ບາຍ ບໍ່
ນາ ໄອ ຊຽງ ທອງ ລ້ານ ຊ້າງ ພິງ ໃຈ ຊາວລາວ ທັງ
ຊາດ ເຈົ້າ ຍິນ ສະ ຫງໍາ ອີງ ອາດ ໃຫ້ ທັງ ຊາດ
ມີ ຊີ ວິດ ຊີ ວາ ທ່ອນ ໄຮມ ເຊື່ອ ເຜົາ ພິງ ພັນ
ຮັກ ແພງ ກັນ ເຫິງ ແຜນ ດົນ ເຈົ້າ ບາ

ຄອຍ ຢູ່ ຕີ ເຖິງ ໜ້າ ຄູ່ ດົນ ຝ້າ ຄູ່ ສະ ລາ ໄລ
ສຸກ ໃຈ ເຫຼືອ ເມື່ອ ສັນ ຕີ ພາບ ຕົວ ຄົນ ມາ
ສຸ ພິນ ປະ ສຸ ທາ ແຜນ ດົນ ແມ່ ເກີດ ເອົາ ຜອງ ໃສ
ບັດ ນີ້ ແລ້ວ ຊຽງ ທອງ ເອົາ ຈະ ສູງ ວິ ໄລ
ຈິງ ຢູ່ ຕີ ມີ ໄຊ ສະ ບາຍ ຕີ ເຕີ ຫຼວງ ພະ ບາງ
ຫຼວງ ພະ ບາງ ໜິ້ນ ຄົງ ເຈົ້າ ຈິງ ເຂັ້ມ ແຮງ ແຮງ
ກໍາ ເໜືອ ແສງ ດວງ ສຸ ລິ ຍາ ປວງ ປະ ຊາ
ຈະ ເປັນ ສຸກ ສົມ ຫວັງ ແຮງ ກາຍ ແຮງ ໃຈ ວາ ຈາ
ຫຼັງ ໄຫຼ ມາ ຢາ ລະ ໄລ ໄກ ຫາງ
ປະ ເທດ ລາວ ລ້ານ ຊ້າງ ຈິງ ໃສ ແຈ້ງ
ຮຸ່ງ ເຮືອງ ກ້າວ ເດີນ.

Số 20

ຊີວິດໃຫມ່ XY VIT MAI

Moderato

Nhạc và lời: PASOT SIXANÓN

ຊີ ວິດ ໃຫມ່ ສິດ ໃສ ສອງ ມາ ເໝືອນ ຈັນ ທາ
(ຊີ ວິດ) ໃໝ່ ເຮົາ ໄດ້ ຄົນ ມາ ຍ້ອນ ເລືອດ ປະ

ລາ ສອງ ແສງ ມາ ໃຫ້ ຊົມ ຄວາມ
ຊາ ໄຫຼ ລົມ ທາ ທົວ ແຫ່ງ ດ້ອງ

ທຸກ ລະ ທົມ ເໝືອນ ລົມ ກາຍ ໄປ ໄດ້ ຊີ ວິດ
ຮັກ ດ້ອງ ແພງ ເຫືອ ແຮງ ປະ ຊາ ຊີ ວິດ ຜ່ານ

ໃໝ່ ມາ ສຸ ເຮົາ ຈະ ເຊິດ ຊຸ
ມາ ລະ ທົມ ຮັກ ສາ ໃຫ້ ສົມ

ໃຫ້ ຊາດ ບັນ ລຸ ໄດ້ ໄປ ສຸ ຄວາມ ເຢັນ ຈະ ບໍ່
ເລືອດ ເນື້ອ ເຫືອ ລົມ ທີ່ ໄດ້ ຖົມ ຖອກ ໄຫຼ ຮັກ ສາ

ເຫັນ ປະ ໃຫຍດ ແກ່ ໃນ ດົວ ສິ່ງ ທີ່ ໜອງ
ໄວ້ ລາວ ໃຫ້ ສົມ ຊື່ ຮັກ ສາ ດະ

ມົວ ອັນ ຊົວ ຈະ ກວາດ ຫນີ ເຮົາ ສິ່ງ ທີ່
ຫຼອດ ແຫ່ງ ຍອດ ຄວາມ ປາດ ຖະ ໜາ ຮອງ ປວງ ປະ

ດີ ໃຫ້ ມີ ປະ ໄຫຍດ ໄປ ທົ່ວ ຊົ່ວ ເຊັ່ນ ຊາດ ລາວ
ຊາ ທີ່ ວ່າ ໃຫ້ ຊາດ ໄປ ສຸ ຢູ່ ໃນ ສຸກ ສົມ

ມີ ໃຫ້ ເປັນ ດີ ເລື້ອຍ ໄປ ຊື ວິດ ໃໝ່ ນັ້ນ ບໍ່ ໃຫ້
ບຸນ ໃນ ວົງ ດະ ກຸນ ລາວ ຄາວ ເບື້ອງ ໜ້າ ຊື ວິດ

ໃຜ ຮາ ວີ ຍ້ອນ ວ່າ ເຮົາ ມີ ການ ນາ
ຜາ ສຸກ ສາ ລານ ພ້ອມ ກັນ ພົນ ຜານ ຄວາມ ສາ

ອັນ ສະ ຫຼາດ ສອງ ໃສ. ຊື ວິດ
ລານ ຈິ່ງ ໄດ້ ດັ່ງ ໝາຍ.

Số 21

ຮ່າໂນ້ຍ - ວບົງຈັນ

HAH NOI – VIENG CHĂN

ເນື້ອອ້ອງ ແລະ ທ່ານອງ
ບຸນປະສົງ ສາຍເຊຊະໝານ

Moderato

ຄ່າ ໂນ້ຍ ວຽງ ຈັນ ເອົາ ຮັກ ແມງ ກັນ ເອົາ ສາ ມັກ
ຄີ ສາ ມັກ ຄີ ສາ ມັກ ຄີ ໂອ
ຄວາມ ສາ ພັນ ໄມ ຫຼື ສອງ ຊາດ ເອົາ ມີ ແຕ່
ດຶກ ດ່າ ບັນ ຮ່ວມ ສາຍ ພູ ຫຼວງ
ຮ່ວມ ແມ່ ຂອງ ປອງ ດອງໝາຍ ໝິ່ນ ຮ່ວມ
ຊຸມ ຕະ ຄອງ ດຽວກັນ ຄ່າ ໂນ້ຍ ວຽງ ຈັນ ບຸກ
ໜ້າ ກ້າວ ໄປ ຕ້ຽງ ດ່ານ ເຍົາ ເງິນ

ວາງ ວາ ເວ້ຍ ຕ່ຽງ ແຄນ ໄມ້ຍ ຕົ້ງ
ຕາ ວິ້ງ ເບ່ນ ບາວ ເດີຍ ໃນ ເວ້ນ ແດບ ເຕືອຍ
ຖ່າ ຊ້າງ ເອີນ ຈັງ ຢ່າ ເທີມ ເອີນ ບິງ ວາ
ນາວ ເທີມ ເຍີດ ເທືອງ ເຍົາ ອຸຍ ບວນ ເບນ ເຍົາ
ຕົ້ງ ເງ້ຍ ເຊົາ ເອີນ ເນືອກ ອິ້ງ ຮ່າ
ຕົ້ງ ຕາ ເຊົາ ເອີນ ເນືອກ ກົວ ລອງ
ລອງ ລາ ລາ ລາ - ລາ ລາ ລາ ລາ - ລາ ລາ
ລາ ລາ ລາ

Số 22

ປາໄມ້ສົດຊື່ນ PA MAI SÔT XUN

Lam vông

Nhạc và lời: SIMUÔNG XONG

ເປີກ ບານ ສົດໃສ ງາມ ວິ ໄລ ໄອ ປາ ໄມ້ ເມືອງ ລາວ
 ຊຸ ຊໍ ແຕກ ໝໍ ອອກ ຈາວ ດຽວ ນີ້ ເມືອງລາວ ສິນເສິກ ສິງ ຄາມ
 ຂວັນ ໜີ ລະ ເປີດ ນາ ປານ ຈະ ບໍ່ ເຜົາຜາມ ເຈົ້າອີກ ຕໍ່ ໄປ
 ສຸ່ ຊິນ ພິນ ຜ່ານ ນານ ຍີ ຈິນ ເຖິງ ວັນ ນີ້
 ຊິ ວິດ ເຈົ້າ ສົດ ໃສ ມວນ ຝັກ ສາ ມາ ລາ ພັນ ຍີ
 ມວນ ຝັກ ສາ ມາ ລາ ພັນ ໄມ້ ແຕກ ກ້ານ ກິ່ງ ໃບ
 ປະ ດັບ ເມືອງ ລາວ ໃຫ້ ສວຍ ງາມ ເຈົ້າ ຈະ
 ເປັນ ລະ ນາດ ຍີ ແຄນ ເສບ ພອນ ລາວ ແພນ
 ແອນ ອອນ ພອນ ສາ ຊິມ ເຊີຍ ຊິມ ເຊີຍ ໄຊ ຊະ ນະ

ສັນ ດີ ພາບ ຄົນ ມາ ພົງ ພະ ນາ ທົ່ວ ດ້າວ ໄດ້ ປ່ຽນ ສິ ຍາມ
ເຊົ້າ ດ້ອງ ແສງ ສຸ ລິ ພຸ່ງ ທະ ນິ ຮຸ່ຍ ຮ້ອງ ສິ່ງ ມາ ເຫັນ
ມວນ ໜູ່ ສັກ ກຸ ນາ ບິນ ເຈ້ຍ ເຈັດ ມາ ສຸກ ສຸ ລາ ແທ້
ເອີຍ ຍ້ອນ ມີ ການ ນ່າ ສອງ ໃສ ພຸ ຜາ ປ່າ ໄມ້
ຈິ່ງ ສວຍ ສິດ ງົດ ງາມ ສ້າງ ເມືອງ ລາວ ຮຸ່ງ ເຮືອງ ສວຍ ງາມ
ສ້າງ ເມືອງ ລາວ ຮຸ່ງ ເຮືອງ ສວຍ ງາມ ປົວ ແພ ສິ່ງ ຄາມ
ທີ່ ພຸ່ງ ຮຸກ ຄານ ທ່າ ມາ ລົມ ພັດ ດ້ອງ ປາຍ ເຈົ້າ ໂອນ ເອນ
ດັງ ເປັນ ສັນ ຍາ ວ່າ ລາວ ມີ ໄຊ ສົມ
ເຊີຍ ສົມ ເຊີຍ ໄຊ ຊະ ນະ

Số 23

ຮັກເມືອງລາວ HUK MUONG LAO

Mach *Nhạc và lời: SIXANA SISAN*

mp ແຜ່ນ ດິນ ຖິ່ນ ລາວ ປະ ເທດ ຂອງ ລາວ
 (ອາ ເມ ວີ) ກາ ຊິວ ຊໍາ ສາ ມານ
 (ພວກ ເອົາ ຫຸ່ມ) ລາວ ຊາຍ ຊາດ ສະ ກັນ

ປະ ຊາ ຊົນ ລາວ ສ້າງ ມາ ຫຼາຍ ປີ,
 ເຂົ້າ ມາ ຊຸກ ຮ່າມ ປະ ເທດ ຂອງ ເອົາ
 ຜູ້ ທີ່ ຫ້າວ ຫັນ ຂອງ ປະ ເທດ ລາວ

f ຄູ ດົມ ແລະ ຮັ່ງ ມີ ເປັນ ສະ ຫງ່າ ລາ
 ນໍາ ເອົາ ຄວາມ ຝິ ນາດ ມາ ສຸ່ ຊາດ ລາວ
 ເຖິງ ຄາວ ຊາດ ຕ້ອງ ການ ກໍ່ ເປົກ ບານ ຮັບ

ສີ, ມີ ຜູ້ ຜາ ແລະ ປົາ ໄມ້ ສວຍ ສິດ ງິດ ງາມ ອອນ
 ເອົາ, ຫວັງ ເອົາ ລາວ ເປັນ ຂ້ອຍ ຂໍາ ຮັບ ໃຊ້ ປະ ໃຫຍດ ຂອງ
 ໃຊ້, ດ້ວຍ ນໍາ ໃຈ ຂະ ຫຍັນ ສະ ໜາມ ໃນ ການ ຕໍ່

p ຊອນ ນີ້ ເປັນ ບ່ອນ ລ້ຽງ ຊີບ ຊາວ ລາວ ຊາວ
 ມັນ ເຮັດ ໃຫ້ ລາວ ທຸກ ຈົນ ຊຸນ ແຄ້ນ ສຸດ
 ສຸ່ ເພື່ອ ກອບ ກຸ້ ດິນ ແດນ ຂອງ ລາວ ກຸ້

ລາວ ຮັກ ເມືອງ ລາວ ປຽບ ດັ່ງ ແກ້ວ ໜ່ວຍ
ແສນ ທີ່ ລະ ມານ ຫາ ອັນ ໃດ ປຽບ
ເອົາ ສັນ ຕີ ພາບ ເອກ ກະ ລາດ ສົມ

1., 2. ດາ. ອາ ເມ ລີ Rall...
ປານ. ພວກ ເອົາ ຫຸ່ມ ບຸນ ກຸ້ ເອົາ ສັນ ຕີ

ພາບ ເອກ ກະ ລາດ ສົມ ບຸນ

Phụ lục 3
CA KHÚC THIẾU NHI
Học phần 1

Số 24

ແມງກະເບືອ
MENG CA BƯA SEN NGAM (CON BƯỚM XINH)

Moderato ♩ = 76

ໄອ... ຈັງ ແມ່ນ ງາມ ຈັງ ແມ່ນ ງາມ ທ້ອງ ຝາ ຫຼາຍ

ສີ ແມງ ກະ ເບືອ ເປັນ ໝູ່ ຫຼາຍ ສີ ບິນ ວັບ

ວັບ ໄປ ດອມ ດອກ ໄມ້ ຢາກ ເປັນ ແມງ ກະ

ເບືອ ຫຼາຍ ສີ ສິດ ໃສ ບິນ ໄປ ທ່ຽວທ້ອງຝາ ແຈ້ງ ໃສ ດ້ວຍ ຫົວ

ໃຈ ສຸກ ສະ ບາຍ ສະ ບາຍ ດ້ວຍ ຫົວ ໃຈ ສຸກ ສະ ບາຍ ສະ ບາຍ.

Số 25

ວັນທີ 8 ເດືອນ 3
VĂN THI 8 ĐUẬN 3 (MÔNG 8 THÁNG 3)

Moderato ♩ = 76

ວັນ ທີ 8 ເດືອນ 3 ວັນ ງາມ ຂອງ ແມ່ ພວກ ລູກ ນີ້ ສຸກ ໃຈ
ແທ້ ວັນ ແມ່ ສາ ກິນ ລູກ ທຸກ ຄົນ ຂໍ ອວຍ ພອນ ໄຊ ໃຫ້ແມ່ ຂອງ ລູກ ສຸກກາຍແລະ ໃຈ ເປັນຄືມ
ໄມ ຄືມ ໄຊ ຂອງລູກຕະຫຼອດ ໄປ ວັນທີ 8 ເດືອນ 3.

Số 26

ຊົມແສງຈັນ
XÔM SENG CHĂN (TÂM NHÌN MẶT TRĂNG)

Moderato ♩ = 76

ຊົມ ແສງ ຈັນ ຫຼານ ຊິນ ບານ ໃນ ອຸ ລາ ມອງ ເຫັນ ດາວ ຝຸ ຜາ
ຍາຍ ໄປ ທົວ ທຸກ ບ່ອນ ຊິ ວິດ ຫຼານ ນ້ອຍ ເໜືອນດອກ ໄມ້ ພວມ ບານ
ບານ ທຸກ ເມື່ອ ທຸກ ຍາມ ແສນ ສຸດ ຊິນ ເລື້ອຍ ໄປ.

Số 27

ຮັກອະນາໄມ
HẮC KHUAM SA AT (YÊU SẠCH ĐẸP)

Moderato ♩ = 72

ເຊົ້າ ວັນ ໃດ ຢືນ ສຽງ ໄກ່ ໃນ ລືກ ແຕ່ ສຽງ
ນົກ ບິນ ອອກ ຈາກ ຄອນ ຫຼານ ຕົ້ນ ນອນ ມ່ຽນ ມຸ້ງ ໝອນ ຜັດ
ແຂ້ວ ແລ້ວ ລ້າງ ໜ້າ ໃຫ້ ດີ ວີ ຜົມ ຈົບ
ງາມ ຫຼານ ຮັກ ອະ ນາ ໄມ

Học phần II

Số 28

ຮັກຜູ້ນຳ
HẮC PHU NĂM (LÃNH ĐẠO TÌNH YÊU)

Andantino ♩ = 69

ຫຼານ ຮັກ ຜູ້ ນຳ ທຸກ ທ່ານ ປຽບ
ເໝືອນ ບິ ດາ ມານ ດາ ຫຼານ ຂໍ ເທິດ ທຸນ ບຸ ຊາ ຜູ້
ນຳ ຝັກ ປະ ຊາ ຈິ່ງ ໝິ່ນ ຍົນ ຫຼານ ຈາ ຄ່າ ສອນ ຂອງ ລຸງ ບຸກ
ໜ້າ ສ່າ ຮຽນ ໃຫ້ ເກັ່ງ ສອບ ເສັ້ງ ຂຶ້ນ ຫ້ອງ ໃຫ້ ໄດ້ ໃຫຍ່ ຂຶ້ນ
ມາ ຊ່ວຍ ລຸງສ້າງສາ ບ້ານ ເມືອງ ຫຼານ... ເມືອງ.

Số 29

ຮຽນເລື້ອຍໆໄປ
HIÊN LƯƠNG LƯƠNG PAI (HỌC MÃI MÃI)

Andantino ♩ = 76

ແລ້ວ ວຽກ ບ້ານ ເຊົ່າ ວັນ ໃດ ກຽມ ໄປ ໂຮງ
ຮຽນ ໄປ ພວກ ເຮົາ ໄປ ໃຫ້ ທັນ ເວ ລາ
ຂຶ້ນ ຫ້ອງ ສຳ ຮຽນ ຈິດ ໃຈ ພາກ ພຽນ ດັ່ງ ໃຈ ພັງ ຄຳ ຄູ ສັງ
ສອນ ກຳ າວ ຫນ້າ ຮຽນ ໆ ໆ ຫຼັກ ວິ ຊາ ທີ່ ຄູ ສອນ
ສັງ ເປັນ ແສງ ສະ ຫວ່າງ ເຍືອງ ຫາງ ໃຫ້ ພວກ ເຮົາ ກຳ າວ
ໄປ ອະ ນາ ຄິດ ແຈ ມ ໃສ ຍັງ ລໍ ຖ້າ ພວກ ເຮົາ.

Số 30

ນິກນ້ອຍຮ້ອງເພງ
NÔK NOY HONG PHÊNG (CHIM BÉ HÁT)

Moderato ♩ = 72

ສິກ ໆ ສີ ສິກ ໆ ສີ ສິກ ໆ ສີ ສິກ ໆ

ສີ ນິກ ນ້ອຍ ໆ ມັນ ຮ້ອງ ເພງ ດັ່ງ ສິກ ໆ ສີ ຢາ ຮ່າ

ວີ ໝູ ເອົາ ແດ່ ທ້ອນ ໝູ ແມງ ໄມ່ ຊຽວ ງາມ ອອນ ຊອນ ເປັນ ເບື້ອງ

ບອນຄອນເອົາ ເດີນ ໄດ່ ສິກ ໆ ສີ ສິກ ໆ ສີ ສິກ ໆ ສີ ສິກ ໆ

ສີ ຮິມ ໃບ ໄມ່ ສ້າງ ຄວາມ ຮິມ ເຢັນ ໜ້າ ຄູ່ ນັກ ຮຽນ

ຊື່ ເທິດ ທຸນ ຮັກ ສາ ທ້າ ມະ ຊາດ ແສນ ຊິນ ຊີ

ວາ ເປັນ ໃບ ໜ້າ ອາ ນາ ຄິດ ຂອງ ເອົາ.

Số 31

ດອກໄມ້ບ້ານເຮົາ ĐOK MAI BAN HAO (HOA QUÊ MÌNH)

Moderato ♩ = 88

ເບິ່ງ ດອກ ໄມ້ ໃນ ສວນ ງາມ ດາ
ເຫັນ ແມງ ຜຸ ໝູ ເຜິ້ງ ບິນ ດອມ ໄປ ມາ ກິນ ຫອມ ແທ້
ໜ້າ ດອກ ໄມ້ ບ້ານ ເຮົາ ເຊົາ ຄ່າ ຫຼີງ
ສ່ຳ ພວກນ້ອງ ຫົດ ນ້ຳ ພວກນ້ອງ ດູ ໝັ້ນ ຮັກ ອອກ ແຮງ
ງານ ໄປ ພ້ອມ ກັນ ໄປ ເອົາ ດອກ ໄມ້ ໄປ ໃຫ້ ເສື້ອຍ
1. ຄູ ຂອງ ເຮົາ ເຮົາ ໄປ ພ້ອມ ກັນ
2. ໄປ ເອົາ ດອກ ໄມ້ ໄປ ໃຫ້ ເສື້ອຍ ຄູ ຂອງ ເຮົາ.

Phụ lục 4
BÀI HÁT NƯỚC NGOÀI
Học phần I

Số 32

Ru con

Nhạc: F. Schubert

A ơi à ơi con ngủ con con đi nào
A ơi à ơi tay nôi mẹ rung đều
con con quý yêu con ngủ con ngủ cho ngoan nào
đêm vắng mẹ ru con yêu ngủ đi nào

Số 33

Lí kéo chài

Dân ca Nam Bộ
Đặt lời mới: HOÀNG LÂN

Vừa phải
Kéo lên thuyền cho nhiều tôm cá. Lưới cùng ta vang hát câu
ca. (Hò ơ) Biển khơi thân thiết với ta (Khoan hời khoan
hò) Gió to (mà) mưa lớn (Khoan hời khoan hò) băng qua sóng
trào (Ồ hò ơ hò là hò ơ).

Số 34

Khát vọng mùa xuân

Nhạc: W.A.A. Mozart
Lời Việt: Tô Hải

Nhịp nhàng - Vui vẻ

Này xưa xuân ơi đến mau đây về cho thêm xanh lá cây rừng trở
Dù rằng mùa đông đã sang rồi ngàn muôn bông hoa tuyết đang rơi cuộc
về rừng bên suối trong lạnh nhìn hoa đang hé tung bùng khao
đời yên vui vẫn đang trôi tuổi thơ vui sống êm đềm ta
khát mùa xuân yên vui lại đến sẽ thấy muôn hoa đẹp xinh. Này
muốn được như ngày niên thiếu cất giấy xây ngôi nhà xinh. bầu
thời gian ơi nhưng tháng năm đợi chờ đến đây ta đang mong chờ
trời tự do thắm thiết mãi trong lòng được đi thiết tha bao tình.

Số 35

Happy Birthday Mừng Ngày Sinh Nhật

Lời Việt: PHẠM TẮT HẠNH - Traditional

Happy birthday to you! Happy
Mừng ngày sinh nhật chúc em! Một đời
birthday to you Happy birthday (dear
vui đây phúc ân. Đẹp vì sống yêu thương
friend here) Happy birthday to you
mọi người. Cũng biết quên mình cho người.

Số 36

Tư nguyện (1968)

Thanh thân - tự tin

Nhạc và lời: TRƯƠNG QUỐC KHÁNH



Nếu là chim tôi sẽ làm loài bồ câu trắng



Nếu là hoa tôi sẽ làm một đóa hương dương



Nếu là mây tôi sẽ làm một vầng mây ấm



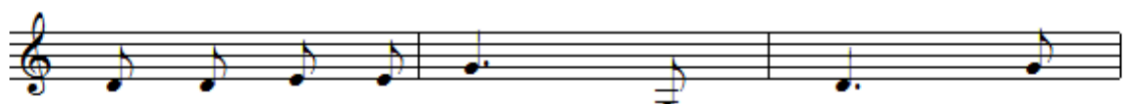
Nếu là người tôi sẽ chết cho quê hương



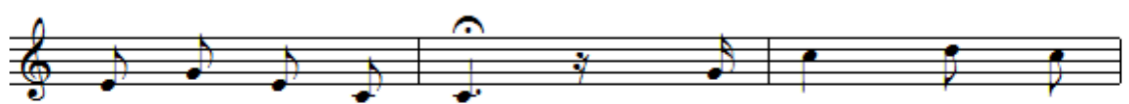
là chim tôi sẽ cất cao đôi cánh mềm từ



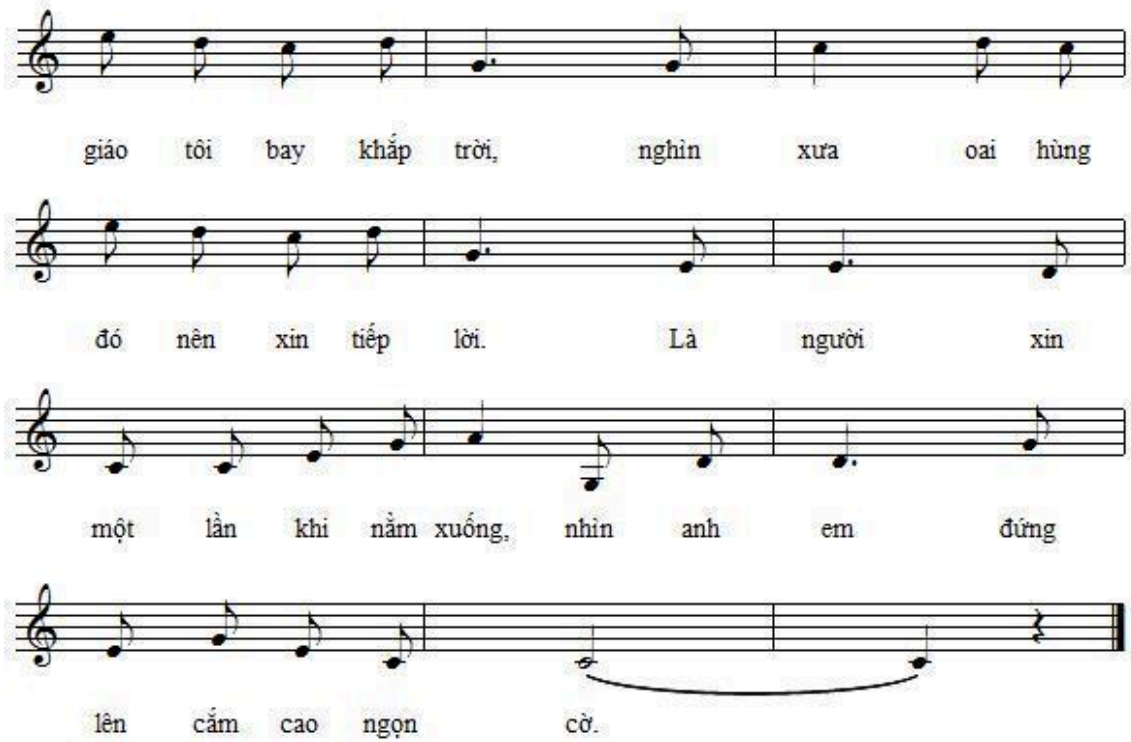
Nam ra ngoài Bắc báo tin nối liền. là hoa tôi



nở tình yêu ban sớm, cùng muôn trái



tím ngắt ngày hòa bình. Là mây theo làn



giáo tôi bay khắp trời, nghìn xưa oai hùng
đó nên xin tiếp lời. Là người xin
một lần khi nằm xuống, nhìn anh em đứng
lên cảm cao ngọn cờ.

Học phần II

Số 37

Ru con

Nhạc: J. Brahms

bầu trời cao một đàn chim mãi
miết bay đi xa, dòng sông lặng lẽ trôi về mãi chân trời xa
xôi. xào xạc gió ru hàng cây, đang ngủ yên trong giấc
say, lời mẹ hát ru vành nôi mang về giấc mơ tuyệt vời.

Số 38

Nhớ mùa thu Hà Nội

Nhạc và lời: TRỊNH CÔNG SƠN

Hà nội mùa thu cây cơm nguội vàng cây bàng lá đỏ nằm kề bên
nhau phố xưa nhà cổ mãi ngói thâm nâu Hà nội mùa thu mùa thu Hà
nội mùa hoasữa về thơm từng cơn gió mùa cỏm xanh về thơm bàn tay nhỏ cỏm sữa via
hè thơm bước chân qua Hồ tây chiều thu mặt nước vàng
lay bờ xa mời gọi màn sương thương nhớ bấy sâm cầm
nhỏ vỗ cánh mặt trời Hà nội mùa thu đi giữa mọi
người lòng như thăm hỏi tôi đang nhớ ai sẽ có một ngày trời thu Hà nội trả lời cho
tôi sẽ có một ngày từng con đường nhỏ trả lời cho tôi

Hà nội mùa thu ...tôi Hà nội mùa thu mùa thu Hà
nội nhớ đến một người để nhớ mọi người

Số 39

Nụ cười

Nhạc: Nga
Phiên dịch lời: PHẠM TUYẾN

Hơi nhanh

Cho trời sáng lên cùng với bao nụ cười. Cầu vồng
(Cho trời) sáng lên và ánh mây tươi hồng. Đầy lùi

thêm lung linh bao sắc ánh lên ở khắp trời. Nụ cười
xa bao nhiêu u ám gió mưa và bão bùng. Rừng âm

tươi chúng ta cùng chung niềm vui. Trong cuộc
u đã thức dậy đón ngày mới. Trong làn

sống đậm ấm yên vui ta cùng cất tiếng cười. Để làn
nắng lộng gió ban mai vang bài ca yêu đời.

mây không bay đi xa những giọt mưa bay bay bên ta. Để dòng nước từ con suối

xinh thành dòng sông sóng xô. Tiếng cười vui luôn luôn bên ta. Tiếng cười

sẽ luôn luôn ngân xa. Tiếng cười là bạn đường thắp năm của tuổi niên thiếu ta.

Tiếng cười vui luôn luôn bên ta. Tiếng cười sẽ luôn luôn ngân xa. Tiếng cười

là bạn đường thắp năm không thể nào xóa nhòa. Cho trời..
..năm vẫn tràn ngập lòng ta.

Số 40

Cây thùy dương

Nhạc: E. Rô-đư-ghin

Lời: M. Pi-li-pen-cô

Êm đêm - Tha thiết

The musical score is written on six staves in a 2/4 time signature. The melody is simple and lyrical, with lyrics written below each staff. The lyrics describe a peaceful evening by a river with a willow tree.

chiều dần buông màu tím, vắng bên sông lời hát êm đêm.
Hòa với tiếng tù đêm, chập chờn đi về xa phía chân trời.
Cát tiếng hát bước chân đi, cùng ngồi bên thùy dương mờ in bóng.
Nhìn bầu trời sao lấp lánh, hát với nhau lời hát tâm tình
Nhìn mây cánh hoa trắng rơi, lòng ngập ngừng nghe trái tim bồi hồi
Đây cảnh thùy dương yêu mến, biết chăng em vì cơ sao buồn

PHIẾU ĐIỀU TRA Ý KIẾN SINH VIÊN

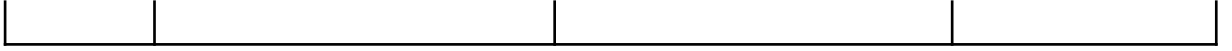
TRƯỜNG CDSP NGHỆ THUẬT LÀO

Tổ Âm nhạc

Anh/Chị vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây. Các ý kiến của anh/chị sẽ góp phần vào việc tìm ra giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo hệ CDSP Âm nhạc – Trường CDSP Nghệ thuật Lào.

Phần A: Xin vui lòng đánh dấu “x” vào cột “Lựa chọn”:

Câu hỏi	Nội dung	Phương án	Lựa chọn (X)
1	Vì sao em vào học ngành Sư phạm Âm nhạc?	a. Vì có một chút năng khiếu âm nhạc	
		b. Vì yêu thích nghề dạy học âm nhạc	
		c. Vì không thể học được nghề khác	
		d. Lý do khác	
2	Em thấy như thế nào với việc chọn ngành Sư phạm Âm nhạc?	a. Rất yêu nghề mà mình đã chọn	
		b. Không yêu lắm nhưng quyết tâm học đến cùng	
		c. Muốn thôi học và chọn nghề khác	
		d. Vẫn phân vân với	



		nghe đã chọn	
3	Theo em, môn học Hát có quan trọng không?	a. Không quan trọng	
		b. Quan trọng	
		c. Rất quan trọng	
4	Em có thường xuyên tự học hát ở nhà trước khi lên lớp không?	a. Thường xuyên	
		b. Đôi khi	
		c. Không bao giờ	

Phần B: Anh/Chị vui lòng đưa ra một số đề nghị cải tiến hoặc sửa đổi để dạy và học tốt môn Lý thuyết âm nhạc cơ bản:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chân thành cảm ơn sự hợp tác của anh/chị!